

Wagon  
AP95  
V6  
D644

# ĐỜI MỚI

Số 139 Từ 7 - 11 đến  
14 - 11 - 1954

CLICHE-DAN

**NỀN NGHIỆP ẢNH** Việt Nam bắt đầu tiến mạnh mẽ và rõ ràng từ năm 1933; những tác phẩm xuất hiện khá nhiều và đã có một địa vị xứng đáng trên báo chí khắp toàn cõi Việt Nam.

Đến nay nền nhiếp ảnh Việt Nam còn góp một với quốc tế nữa. Trong năm vừa qua, những khen tặng, những huy chương danh dự từ các nước bên trời Âu tới tập bay về Việt Nam.

Một bước tiến quan hệ, đánh dấu trên lịch trình tiến triển của Nhiếp ảnh Việt Nam, là sự đổi hướng rất đáng kể, một sự đổi mới quan hệ.

Giữa sự giao tranh cũ, mới ấy, một số Nghệ sĩ Nhiếp ảnh lưỡng lự giữa hai nẻo đường. Có một số ra sức canh tân hẳn đường lối xưa nay; trong lúc đó vẫn còn một số cố hữu lại những cái gì quen thuộc với họ. Hai nhóm nghệ sĩ bắt đầu hoạt động cho môn phái của họ.

Môn phái cũ hay chủ trương căn bản của. Nghệ thuật Nhiếp ảnh là kỹ thuật.

Kỹ thuật đáng chú trọng hơn cả là nòng cốt của tác phẩm. Các nghệ sĩ thuộc môn phái này, bảo rằng: « Tác phẩm Nghệ thuật Nhiếp ảnh là con đẻ của kỹ thuật. Ảnh là một sự dung hợp đen và trắng. Trắng là do sự dâng rải ánh sáng và đen là sự có mặt của bóng tối ». Như vậy, muốn có một tác phẩm, nhà Nhiếp ảnh làm việc một cách rất khoa học, cân lượng ánh sáng và bóng tối, nhờ đến một chiếc máy tính yáo; hơn nữa, cảnh vật theo một quy luật nhất định, góc cạnh được đặt ra trước cảnh vật.

Với môn phái này, tác phẩm trước nhất là phải rõ ràng minh bạch, góc cạnh và cách xếp đặt cảnh vật phải đúng luật, nghĩa là những điểm chính (point fort) và điểm phụ (point faible) phải ở vị trí của chúng. Nếu tác phẩm thoát ra khỏi những quy luật ấy thì sẽ bị « bỏ rơi » và « phê bình » ngay.

Chúng ta phải công nhận một tác phẩm đúng quy luật, là rõ ràng, đen trắng đủ điều; nhưng nói đến phần hồn, thì tác phẩm đó không có, hay có chăng nữa thì cũng ít thôi. Cho nên tác phẩm thành « câm » và tuyệt nhiên tự nó không « nói » lên được gì cả. Vì thế những tác phẩm của phái này khi trình bày ra, người xem chỉ biết đẹp mà thôi và khi ra về thì quên gần hết những gì đã thấy.

Tác phẩm không có sức lôi cuốn và không « rung cảm » lòng người được. Một cảnh rừng núi, một gốc thông già sần sùi, trông rõ từng thớ da, những lá thông óng chuốt trong ánh nắng; trong không trung, lững lờ một vài đám mây bạc trôi qua, dằng xa núi rừng trùng điệp, rõ từng góc cây khóm cỏ; « thể trợn dần xếp » rất chỉnh, tác phẩm không hề có thiên lệch, nặng nhẹ. Xem bức ảnh ấy, chúng ta phải nhận là rõ ràng, khoát mắt. Với đủ máy móc, nghệ sĩ chỉ cần có một sức hiểu biết kỹ thuật trung bình, cũng đủ tạo nên những tác phẩm như thế.

Do ý tưởng đó, môn phái mới, tức môn phái dung hòa ý thuật và ý tưởng, ra đời. Một nhóm nghệ sĩ thuộc thế hệ mới nhai đầu lên tranh đấu. Trong giai đoạn này có sự tranh chấp kịch liệt giữa hai nhóm « cũ » và « mới ».



Nghệ thuật Nhiếp Ảnh  
Việt Nam

## KỸ THUẬT VÀ Ý TƯỞNG hay hai môn phái Cũ và Mới

Sự dung hòa kỹ thuật và ý tưởng được nhiều người công nhận. Theo họ: « một tác phẩm của nghệ thuật Nhiếp ảnh là một sự ghi lại những rung cảm của nghệ sĩ trước ngoại cảnh ». Họ nói ra một ví dụ cụ thể: « Kỹ thuật là xương khô, thịt da là ý tưởng và con người là một tác phẩm. » Họ công nhận muốn dựng tác phẩm phải cần đến kỹ thuật vững chắc, thêm vào đó, một ý tưởng do sự rung cảm của nghệ sĩ, mới gọi là đủ.

Tác phẩm phải tự nói « nói lên » được một ý tưởng gói ghém một nội dung sâu đậm, bộc lộ được một cái gì cao siêu, hơn sự

thật, gợi được trong trí người xem một cảm thông với cảnh vật. Tác phẩm Nghệ thuật Nhiếp ảnh phải có sức « thần bí » lôi cuốn người xem và phải làm cho người xem tưởng như họ sống thật trong không gian, thời gian của tác phẩm.

Công việc sáng tác của nghệ sĩ Nhiếp ảnh khó khăn dần. Họ cần sống với họ nhiều hơn; họ sống với ngoại cảnh thân mật hơn và tác phẩm hiếm hơn, mặc dầu quy luật giảm bớt điều kiện máy móc trở nên ít quan hệ. Sự rõ ràng và sắc bén xưa chỉ được chú trọng một cách có « chừng mực » thôi.

Tuy thế, căn cứ ở hai cuộc triển lãm Nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam ở Hà Nội và cuộc thi do báo « Sud Est » tổ chức ở Sài Gòn trong năm vừa qua, chúng ta thấy rõ sự thắng thế của phái mới. Tác phẩm phần nhiều « nói lên » được nhiều ý tưởng sâu sắc, « cách dàn thế trận » dễ dàng khoáng đạt và nhẹ nhàng nhưng vẫn không rời quy luật cũ.

Với một kỹ thuật vừa đủ gợi một ý tưởng cao siêu, các nghệ sĩ mới đã dùng nhiều tác phẩm đáng kể. Gần đây, trong số nghệ sĩ phụng sự phái mới đặc lực nhất có thể nhắc nhớ đến Cao Đàm với « Lý thái Bạch » say sưa, với chân trời sáng rực của « Thú giang hồ ». Nguyễn khoa Lợi với một hoang mang cho « Lòng người ». Minh Thành bày tỏ sức tôi (Mes Efforts) một cách trắng trợn và mạnh bạo, Lê Anh Tài với những ý nghĩ mung lung thắc mắc trong « Vô Đề » Minh Tuyên lại khéo gói cả một bài luận lý thuần túy Á đông trong « cho vụn chữ tòng » v.v...

Nhóm người cũ đã lui dần, sức tiến của phái mới hùng hồ thêm. Người ta đã chú trọng đến Nghệ thuật Nhiếp ảnh và xét ngang với Hội họa và các ngành khác. Người ta đã rung cảm trước một tác phẩm Nhiếp ảnh như khi đọc một bài thơ.

Với tất cả những sự cố gắng của những nhóm người trên, Nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam đã bước những bước rất vững và đã đến một mức đáng kể. Nghệ sĩ đã dẫn lối đưa đường cho một số người và Nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam đến một hướng mới, có đủ điều kiện để làm tròn nhiệm vụ: nêu rõ màu sắc thuần túy của dân tộc, lợi dụng được sự lôi cuốn của nó để hướng dẫn thị hiếu quần chúng đến một con đường sáng sủa, lành mạnh và đẹp đẽ hơn.

MINH TUYÊN

(Trong Club 6x6 Hội Nhiếp Ảnh và Điện Ảnh Thần Kinh).



## ÔNG HIỀN NEHRU !

BẠN có biết ông Nehru không ?

Chắc là Bạn cũng như tôi chỉ nghe tiếng, chỉ biết qua tư tưởng và đường lối chánh trị của ông.

Người ta nói và sách chép rằng ông Nehru là một nhà ái quốc Ấn Độ, một chiến sĩ của chủ nghĩa xã hội. Hiện nay ông là Thủ tướng Ấn Độ, cầm vận mạng 400 triệu chúng sanh.

Kể ra ông Nehru là một kiện tướng chánh trị của thế giới ngày nay. Ông được các nhược tiểu dân tộc Đông Nam Á tin tưởng và trông mong nơi ông một cái gì; ông cũng được các cường quốc Âu Mỹ kính nể.

Đối với ông Nehru nhân loại có chờ đợi một giải pháp hòa bình. Ông là sứ giả hòa bình, và chính ông khi viếng Bắc Kinh cũng tự cho là người có thiện chí xây dựng hòa bình.

Vạn tuế ông Nehru.

Ông thăm viếng tiểu quốc Việt Nam tự do với tư cách nhà lãnh đạo « cường quốc thứ tư » (chính ông cho rằng Ấn Độ sẽ là cường quốc thứ tư), và viếng thăm một cách chớp nhoáng.

Quý hóa thay, mặc dầu là ông « ghé » lại Saigon trên đường về Tân đề Li !

Bá Đương tôi có điều thắc mắc muốn hỏi bậc đại nhân. Hỏi ông có tin tưởng chẳng ở việc ông vừa làm. Là bắt tay Trung Cộng, để huê sống chung với độc tài.

Bên tai chẳng tôi vãng nghe ông diễn thuyết ở Bắc kinh, hô to rằng: « bạo lực chỉ rước bạo lực, chỉ đem lại kết quả tại hại. » Ông diễn giảng trước các nhà lãnh đạo cộng sản, trước chiến sĩ theo chủ nghĩa Xít ta linh.

Phải chăng ông Nehru vừa bắt tay với Chu « đồng chí », vừa khuyên lon Cộng sản chớ có dùng bạo lực. Thế là ông nửa tin nửa sợ đó. Mà ông có sợ là vì còn nghi. Mà nghi là « úp mở ».

Thì chánh sách « sống chung » của ông cũng là chánh sách úp mở. Âu cũng là thái độ của người hiền triết.

Quả là ông Nehru áp dụng thuyết dung hòa, đi con đường của các bậc hiền đạt Á Đông. Ông chịu khó dạy dỗ người (Cộng Sản) có cái đại chí dạy cả nhân loại và tin tưởng rằng mình làm bá chủ thế giới.

Ông có lòng thành và can đảm chống bạo lực giữa đám người chủ trương dùng bạo lực.

Hay thay ! Tốt thay !

Nhưng Bá Đương tôi nhớ lại thì ông là chiến sĩ xã hội. Nếu thắng tôi không lầm thì ông cũng « biện chứng » như các nhà « biện chứng » Xít ta linh. Ông dự biết rằng không thể nào dùng nhân nghĩa mà cảm hóa được hạng người không biết có nhân, có đạo, có nghĩa. Mà sao ông Nehru còn nói nhân nghĩa ?

Phải chăng đó là vì đức tánh hiền triết của ông, vì tâm Phật của ông ?

Phải chăng ông muốn làm cho :

« Vạn gia sanh Phật

Nhứt lộ phước tinh. »

Nhưng khổ thay Bồ tát gặp phải Ma vương. Bá Đương tôi sợ rằng Phật lành sẽ bị ma ác hãm hại, rồi ra :

Vạn gia sanh quỷ.

Nhứt lộ ác thần.

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

## Thế giới có gì lạ?

● Hôm 27-10 đại tướng Nasser suýt bị ám sát, trong khi ông đến thuyết trước một đám đông trên 100.000 dân chúng Ai Cập tại công trường « Giải phóng » ở thủ đô Alexandrie. Hung thủ đứng cách ông 12 thước, bắn 6 phát súng lục song không trúng ông, chỉ làm cho hai sĩ quan bị thương nhẹ. Và đã bị bắt cùng 4 tổng phạm, tất cả đều thuộc tổ chức « Huynh đệ Hồi giáo ». Thủ tướng Nasser sau vụ mưu sát này, vẫn điềm tĩnh đọc hết bài diễn văn.

● Đô đốc Lewis Strauss, chủ tịch ủy ban nguyên tử năng lượng, vừa tuyên bố rằng nếu năm 1939 đã có những vũ khí nguyên tử thì thế giới chẵn tranh đã không xảy ra. Ngày nay vì nguyên tử không còn là độc quyền của một cường quốc nào nên có thể lạc quan mà tin rằng không xảy ra thế giới chiến tranh được. Các chính khách thế giới sẽ phải suy nghĩ rằng nếu có chiến tranh nguyên tử thì vấn minh lộn cầu sẽ tiến triển nhanh hơn.

● Tại L.H.Q. ủy ban kinh tế phụ trách về Á châu đã nhóm xong phiên hàng năm. Bốn nước Pháp, Mỹ, Anh, Nhật, Nga, đã nhận lời giúp các nước Á châu khuếch trương việc áp dụng điện lực.

● Tổng thống Eisenhower đã định ngày 8-11 sẽ trình trước Thượng Nghị viện Mỹ hiệp ước liên minh Đông Nam Á và hiệp ước Paris về liên minh Tây Âu, đề nghị viện chuẩn y.

● Dự luận Paris đang chú ý đến những ký ức của đại tướng De Gaulle vừa xuất bản. Vài báo được đặc quyền trích đăng những phần chính, thuật lại các biến cố ở Pháp trong giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh với Đức. Những ký ức của De Gaulle đã gây ra một vài cuộc bút chiến. Đại tướng Weyssand, tổng tư lệnh Pháp hồi tháng 5 năm 1940, bị nói tới trong nhiều đoạn cuốn ký ức, đã kịch liệt trả lời đại tướng De Gaulle. Trang sư Isorni cũng trả lời về đoạn nói về Tổng thống Pétain.

● Hát O Léansville (Phi châu) bị tai trời ách đất, thì nay lại đến tỉnh Salermo (Ý) bị thủy tai khốc hại làm cho gần 500 người chết và 427.000 dân không có nhà ở. Nhiều vùng lân cận cũng bị họa lây.

● Bà Ollier, nhơn viên sứ quán Pháp tại Úc đại lợi, bị bắt về tội gián điệp, vừa bị đưa về Pháp. Theo dự luận báo chí, bà đã thông báo cho sứ quán Nga hay nhiều tin tức quân sự.

● Một vụ rắc rối ngoại giao vừa xảy ra ở Moscow giữa Nga Mỹ, làm cho đại sứ Mỹ Bohlen phải can thiệp với ngoại trưởng Molotov. Nguyên là bà Sommerlatte, vợ một nhơn viên trong tòa đại sứ Mỹ, cũng một bạn gái đi dạo phố. Bà họp một bữa tiệc Nga số đáng trước một tòa nhà đang bị phá hủy để chụp tấm hình chơi. Một thầy giáo Nga thấy vậy cho là tòa nhà đó nát sẽ nguy hiểm đến quốc thể của anh nên phản đối, khuyên bà Sommerlatte nên đưa bữa nhậu đến một câu lạc bộ mà chụp hình.

Bà nghe theo lời và đến một câu lạc bộ. Song bà đã đề phòng, kêu điện thoại báo trước cho chồng bà hay. Khi bà tới câu lạc bộ thì bị một người thợ Nga khiển trách bà. Chẳng biết chuyện xảy ra cách nào, chỉ biết Moscow tố cáo bà đã tát tai người thợ Nga ấy. Bà bị giữ ở bất cảnh sát mất 90 phút. Chồng bà tới nơi thì trễ rồi. Bây giờ đại sứ Bohlen can thiệp với ngoại trưởng Molotov chắc là để phân đối thái độ của cảnh sát Nga.

● Tổng thống Eisenhower bổ nhiệm một người da đen làm thiếu tướng không quân Mỹ. Đây là ông Olivier Dawis, 41 tuổi, hiện đang giữ chức giám đốc trường huấn luyện những không lực Mỹ ở Viễn Đông. Báo chí cho rằng trong lịch sử Mỹ, lần này là lần đầu tiên một người da đen được lãnh chức thiếu tướng không quân.



**AI VIỆC ĐÁNG KỂ** trong tuần vừa qua là thái độ của Việt Minh ở Bắc Việt và cuộc hành trình của Thủ tướng Nehru tại Đông Dương.

Đối với Pháp, Việt Minh sẽ tôn trọng các quyền lợi kinh tế và văn hóa của Pháp tới mức nào? Đó là điều mà ông Sainteny, đại biểu Pháp ở Hà Nội, đang cố gắng tìm để biết. Dự luận Paris không được lạc quan cho lắm, nhất là sau khi đại sứ Trung Hoa và đại sứ Nga số tới Hà Nội: Trung Hoa cử ông Liu Kwei Po, còn Nga số cử ông Lavritchev. Sau khi hai đại sứ này lập trụ sở ở thủ đô Bắc Việt xong, trong báo « L'Aurore » ông Bénazet viết rằng: « Theo những điều kiện ấy mà còn cố tưởng tượng rằng ngoại giao Pháp sẽ cứu vãn các xí nghiệp Pháp ở Bắc Việt, thì thật là ảo vọng. »

« Có ai thấy Nga Số dung thứ cho các nước chư hầu duy trì những tàn tích của chủ nghĩa tư bản không? »

Ông Baffeleuf, Chủ tịch phòng Thương mại Hanoi hiện nay dời xuống Hải Phòng, cũng phải bị quan. Ông vừa tuyên bố: « Người Pháp tại Hanoi ở vào một tình thế bất lợi sau Hiệp định Genève. Thời hạn 80 ngày ấn định cho họ để cứu vãn quyền lợi của họ, đã đặt họ vào một tình thế đặc biệt gay gắt. Tình thế này biến cải họ thành những vật thí nghiệm cho một thí nghiệm chính trị kinh tế chỉ có lợi cho tổng quát quyền lợi Pháp ở Đông Dương. Riêng tôi, tôi khen ngợi cố gắng của phái đoàn Sainteny đã tìm cách rọi ánh sáng vào vấn đề. Song tiếc rằng sự thành thật của phái đoàn không đem được kết quả khả quan cho những người Pháp hy vọng tiếp tục hoạt động ở Hanoi sau ngày 10 tháng 10. »

Đồng thời, báo chí Hà Nội phóng ra cuộc « tấn công não cá » tổ cáo quân đội Pháp gây ra cuộc « khủng bố » trên hành lang Hà Nội Hải Phòng trong khi chính V.M. tổ chức cuộc biểu tình ở Hải Dương cản trở sự di chuyển những vật liệu của sở công chính xuống Hải Cảng.

**ĐỐI VỚI MỸ**, ủy ban quân chính Hà Nội vừa có một cử chỉ trái với Hiệp định Genève. Một thông cáo chính thức ký tên tướng Vương Thừa Vũ, chủ tịch ủy ban quân chính, được phát hành, trong đó V.M. tuyên bố « không nhìn nhận tòa tổng lãnh sự Mỹ ở Hà Nội ».

Được tin này, một phát ngôn viên bộ ngoại giao Mỹ, đáp lời phỏng vấn của các nhà báo, đã tuyên bố rằng: nếu V.M. đóng cửa tòa lãnh sự Mỹ tức là xâm phạm Hiệp định Genève. Bộ ngoại giao Anh cũng đồng quan điểm với Mỹ và một phát ngôn viên Anh đã viện khoản thứ 6 trong bản tuyên ngôn ngày 24 tháng 7 ở Hội nghị Genève mà bác bỏ lý luận V.M. Khoản ấy nói rõ: « Hội nghị Genève nhìn nhận rằng mục đích cốt yếu của Hiệp định về V.N. là giải quyết vấn đề quân sự, và đường ranh giới không thể giải thích là một biên giới chính trị hay lãnh thổ. »

Bộ ngoại giao Anh và bộ ngoại giao Mỹ quan niệm rằng chỉ có một Quốc gia Việt Nam mà thôi và Anh Mỹ đều không nhìn nhận

Việt Minh. Anh và Mỹ thường bất đồng ý kiến trên trường ngoại giao, nhưng lần này đã có một thái độ chung đối với Bắc Việt. Sau thái độ cương quyết ấy, chưa thấy vụ trên đây biến chuyển ra sao.

**VIỆC THỨ NHỊ** đáng nói là cuộc thăm viếng của Thủ tướng Nehru. Trong 16 giờ đồng hồ ở Saigon, nhà lãnh đạo quốc gia Ấn Độ có

địp hội kiến rất lâu với Thủ tướng Ngô Đình Diệm về các vấn đề Việt Nam và quốc tế. Bốn đoàn thể quan trọng ở Nam Việt đã tổ chức lễ chào đón với vị thượng khách Ấn Độ trong bốn tuyến bố mà chúng tôi đăng cùng số báo này.

Sau khi viếng Saigon, ông Nehru lên thăm Quốc vương Cao Miên rồi về nước. Sự quan trọng và tánh cách cuộc hành trình của Thủ tướng Ấn Độ, đã được « Đời Mới » giải thích và bình luận trong số trước và số này ở một trang khác.

**TÌNH HÌNH** các nước láng giềng có cuộc khủng hoảng chính trị Ai Lao đáng được nói đến. Cuộc khủng hoảng này kéo dài đã hai tuần lễ. Nguyên tổng trưởng tài chánh Katay được triệu thỉnh lập nội các đã từ khước và ông Xieng Mao, nguyên tổng trưởng tư pháp, được lãnh trách nhiệm kết liễu cuộc khủng hoảng.

Ông thành lập xong nội các gồm 9 nhơn viên trong số ấy có ba vị thủ lãnh chánh đảng ở Ailao. Tân Nội các Ailao sẽ ra trình viện Quốc hội ngày thứ năm 4-11 và có hy vọng được tán phong.

Nói đến các nước liên kết Đông Dương, cần phải nhắc luôn thể công việc của Hội nghị tay tư ở Paris có nhiệm vụ thanh toán các Hiệp định Pau trước ngày 31 tháng chạp 1954. Vấn đề tiền tệ đã có thể giải quyết ổn thỏa một phần lớn: các nước ở Đông Dương sẽ có tiền tệ riêng và ngân hàng quốc gia, viện phát ngân độc lập.

Vấn đề thương khải Saigon và vấn đề sông Cửu Long không được may mắn như vấn đề tiền tệ và vẫn còn lâm ngõ bí. Nước Pháp đã cam kết giao hết chủ quyền cho các nước liên kết trước cuối năm nay chẳng biết từ đây đến 31 tháng chạp, có thể thanh toán xong Hiệp định Pau để cho ba nước liên kết ở Đông Dương được hoàn toàn chủ quyền giải quyết những vấn đề kinh tế của mình chăng?

**THẾ GIỚI** trong tuần vừa qua có vẻ yên lặng. Tình hình nước Pháp có việc đáng kể là Thủ tướng Mendès France hẳn 6 chỗ trong chánh phủ cho đảng xã hội: ông đề nghị giao bộ quốc phòng cho ông Robert Lacoste, bộ thương mại cho ông Albert Gazier, bộ hàng hải cho ông Gaston Defferre, bộ Bưu chính hay chức Quốc vụ khanh cho ông Augustin Laurent; hai chức thứ trưởng sẽ được giao cho ông André Savary và Marcel David. Như vậy là tự Thủ tướng lựa những yếu nhơn trong đảng xã hội để mời cộng tác, chứ không để cho đảng này để cử người tham chánh.

Ông muốn được đảng xã hội trả lời trước ngày 13-11 là ngày ông đi viếng hai nước Canada và Huê kỳ. Đảng xã hội, dầu đa số yếu nhơn tỏ ý tán thành, nhưng không hành động gấp rút: Đảng ấy chờ đến ngày 12 tháng 11 mới trả lời vì chờ ngày 10 và 11 nhóm đại hội bất thường để quyết định. Lúc này hình như các dự án cải cách xã hội của chánh phủ đã làm thỏa mãn những nguyện vọng của đảng xã hội một phần nào. Nếu trở lại tham chánh lần này sau 3 năm xa lãnh chánh quyền (từ khi Nội các Queuille đổ ngày 11-12-1951) đảng xã hội sẽ tăng thêm uy tín cho chánh phủ Mendès France trong lúc ông này thăm viếng ngoại quốc.

Vấn đề Bắc Phi đối với Pháp vẫn còn chưa ổn định.

Lúc này Maroc và Algérie lại có sự rắc rối. Các vụ bạo động, ám sát xảy ra ở hai xứ này nhất là Algérie. Tại đây chánh phủ Pháp vừa phải đến 600 lính Cộng hòa và 3 tiểu đoàn quân nhảy dù để tăng cường trật tự. Nếu Pháp đã phải nhượng bộ phái quốc gia Ấn Độ ở các lãnh thổ vừa quy hoàn, thì ở Bắc Phi, Pháp vẫn giữ một thái độ cứng rắn. Các đảng quốc gia Algérie và Maroc nhơn lúc Quốc hội sắp nhóm lại và lúc các cuộc thương thuyết đang diễn ra ở Tunisie, muốn dự luận chú ý đến hai xứ họ mà số phận cũng cần được giải quyết như Tunisie.

### KHÁCH QUAN

3-11-1954

ẢNH BÌA: TRÈ THƠ DƯỚI NẮNG BAN MAI

Em VÔ THỊ THU NGUYỆT, 4 tuổi

(Ảnh của Nghiêm Vĩnh Căn)

## Tin tức trong nước

● Tòa đại biểu của chánh phủ tại N.V. đang tra liệu mọi phương thức điều chỉnh thủ tục giấy tờ hiện hành ở các Ty, Sở Hành chánh.

Công cuộc này nhằm vào ba mục tiêu chính là thu tóm giấy má để bỏ bớt giấy tờ vô dụng; giúp cho công việc hàng ngày được dễ dàng mau lẹ hơn cho dân chúng; sau nữa, làm cho bộ máy hành chánh xúc tiến để được và, do đó, dọn đường thuận tiện cho những cải cách cần thiết sau này.

Một thông tư đã được gửi đến các ông Giám đốc Ty, Sở Hành chánh cùng các ông Tỉnh Trưởng, đề soạn lại các thủ tục áp dụng xưa nay và gửi đề nghị cải cách về Tòa Đại biểu, trong thời hạn một tháng, nhất là về mọi việc liên quan đến đời sống hàng ngày của dân.

● Việt Minh ở Bắc Việt đã ra lệnh từ ngày 1-11 chỉ cho tiêu xài giấy bạc Hồ Chí Minh mà thôi.

● Hồi 7 giờ 30 sáng 30-10 Việt Minh đã vào Hải Dương sau khi quân đội Liên hiệp Pháp triệt thoái vào lúc rạng đông.

● Cuộc tấn công khởi « hành lang Bắc Việt » khu « một trăm ngày » chiếm 1/3 cơ sở thỏa hiệp Genève—đã diễn hành hoàn toàn trong trật tự, dưới sự điều khiển của đại tá Pierre Boulanger. Đến 6 giờ chiều thứ bảy, « hành lang Bắc Việt » sẽ hoàn toàn do Việt Minh chiếm đóng. Tất cả lực lượng quân đội Liên hiệp Pháp sẽ tập trung tại Hải Phòng, khu tập trung duy nhất còn lại của Pháp ở Bắc Việt. Đến ngày 18-5-55 khu tập trung này cũng sẽ triệt thoái.

● Người ta ước lượng chừng 400.000 Việt Minh từ 4 khu tập trung ở phía Nam vì tuyến 17 sẽ triệt thoái về miền Bắc.

1) Cuộc triệt thoái khỏi Đồng Tháp Mười chấm dứt hôm 30-10 và đó là khu tập trung thứ hai đã được dời ra Bắc. Còn lối 14.000 người dời đi, trái với con số V.M. phóng định trước là 20.000. Cuộc triệt thoái diễn ra êm ái.

2) Khu Xuyên Mộc, cách Saigon 120 cây số về phía Đông-Bắc đã được triệt thoái trước. Cuộc triệt thoái đầu tiên này, chỉ hành 23 hôm trước kỳ hạn đã định (80 ngày sau khi ngưng chiến) đã khởi đầu từ hôm 21-9 và đến hôm 7-10 thì chấm dứt.

3) Khu tập trung thứ ba ở Nam-Việt gọi là « mũi Cà-Mau » thuộc phía Nam bán đảo cũng sẽ được triệt thoái trong một ngày gần đây.

Người ta ước lượng sẽ có độ 30.000 V.M. vùng này sẽ triệt thoái.

Thêm vào số binh sĩ V.M. tập trung tại mũi Cà mau có 2.200 Việt Minh từ Cao Miên đến.

Vùng Cà Mau sẽ triệt thoái bằng tàu do bộ Tư lệnh V.M. thuê.

### Tiệc đoàn kết kỷ giã Bắc Nam

Tối chửa nhựt 31-10 tại nhà hàng Ngọc Lan Đình, ông Phạm văn Thụ, chủ nhiệm báo « Cai Tèo » thay mặt các anh em kỷ giã Bắc Hà đã thiết một tiệc đoàn kết để anh em kỷ giã Bắc, Nam có dịp tiếp xúc với nhau.

Ông tổng trưởng thông tin và ông đại biểu chánh phủ ở Nam Việt có phái người thay mặt vì hai ông mắc công việc. Đến tuần sấm ban ông Phạm văn Thụ, ông Nguyễn Duy Hình, ông Phan quang Bồng, (giám đốc thông tin Nam Việt) lần lượt đứng lên nói về các sự cải cách cần thiết để nâng cao mức sống của kỷ giã và giá trị của nghề cầm bút trong lúc quốc gia hữu sự.

## Ý VÀ VIỆC



của DI TỀ

### « Giới nghiêm... xe hàng »

Kể từ ngày 1 tháng 11 dân Sài Gòn Chợ Lớn được thỏa thuận vượt khỏi cái « ngục thần khí » của đô thành chưa được gần 2 triệu người. Đi tralat nghỉ mát đã có đường xe lửa nếu ta không đi xe hơi. Rồi đi Vũng Tàu đổi gió thì đường giao thông được mở rộng ngày đêm. Đường Sài Gòn Thủ dầu một cùng tự do đi lại 24 giờ mỗi ngày.

Thật là sung sướng, nhất là sự giao thông được tự do cả bạn đem nư. Song có điều lạ là sao đô thành Sài Gòn Chợ Lớn chưa cải thiện sự giao thông cho dân chúng có cảm tưởng là an ninh đã trở lại. Quà 12 giờ đêm, vẫn chỉ riêng có xe nhà được lưu hành; còn xe taxi, xe xích lô, tất cả các xe hàng mà lỡ đi quá giờ « giới nghiêm » thì được mời về nằm « phủ de » với tấm giấy biên phạt. « Giới nghiêm xe hàng » nào có ích gì nữa. Nghe tiếng « giới nghiêm » người dân ở chốn phồn hoa đô hội thấy muốn như đánh trống ngược.

Hai Thủ dầu một, đi Vũng Tàu được đi đêm, bắt cứ bằng xe gì. Nếu tôi không có xe nhà mà mượn taxi đi Thủ dầu thăm bà con, lúc về đến cửa ngõ của Sài Gòn mà quá 12 giờ đêm, chặc anh tài xế mời tôi xuống... lại bộ về châu thành không thì tôi đến phải ngủ luôn trên taxi cho tới giờ sáng, hết giờ « giới nghiêm xe hàng ». Phấn quá đi ?

### « Xe hàng... hóa »

Nghe cái tựa trên đây, xin bạn đọc đừng lầm là « xe chở hàng hóa ». Tôi muốn nói đến một hạng xe hơi nhà đã « xe hàng hóa » tức là « hóa » thành xe hàng để rước khách Sài Gòn Chợ Lớn quá giờ... giới nghiêm.

Thứ xe nhà rước khách như xe hàng mà khởi động thuê chỉ hết, ta thường thấy ở trước các nơi hành lạc khoảng từ 12 giờ rưỡi đêm. Khách ở « đăng xính » ra, không có chiếc « trục xính » hay « con Ech Bà » chẳng lẽ lại bỏ về nhà. Và lại cấp giờ đã muốn sum ba chè làm sao còn sức đi bộ. Thế là có thứ xe hơi nhà mời khách lên, cũng như xe taxi vậy. Chỉ có khác là một cuộc xe đăng phải trả chừng 8 đồng thì đêm phải trả xui xiu 50 đồng bạc thôi.

Cho xe hàng chạy sáng đêm trở lại như cũ, nhà cầm quyền đô thành sẽ giúp cho một số anh em cần lao có thêm sanh kế mà còn gây lại cho đô thành bộ mặt vui tươi lúc thời bình. Các nhà hàng sẽ mở sáng đêm và thuê thâu cho địa phương sẽ tăng lên khá bộn.

## Các bạn học sinh !

NHỚ DỰ KỲ THI « BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHÚT TRONG LỚP » CỦA ĐỜI MỚI (Xem thể lệ số báo sau)

Như vậy có hơn là để cho vài chủ xe hơi nhà đầu cơ trong đêm tối không ?

### Dĩa bay ! Coi chừng bị bỏ... phủ de

Trong văn chương Pháp có câu chuyện anh chàng « Đồng Kì Sốt » mùa thương, thương mà đi đánh lộn với cối xay mây.

Bây giờ Pháp lại có « Đồng Kì Sốt » nguyên từ nữa, muốn khai chiến với dĩa bay. Lão « Đồng Kì Sốt » này là ông đốc lý thị xã « Chateaufort » du Pape » vừa ký nghị định đại để nói rằng : Cấm ngặt dĩa bay, xi gà bay, thuốc điều bay, hạ xuống thị xã; nếu vi phạm, thì sẽ bị bỏ « phủ de » còn phi công sẽ xử khám.

Ghê chưa ! Chẳng biết trên các hành tinh nghe được tin này có hoảng hồn mà tập bót mưu lược xâm lăng trái đất không ? Và phi công trên ấy chuyển này chắc phải đem theo hỏa đồ cần thận để khỏi sa vào địa phận của thị xã trên kia; nếu không thì ở tù oan mạng.

Nhưng chẳng biết ông đốc lý ồm mỗi thủ bất cộng đái thiên với dĩa bay ấy, có nghĩ đến việc huấn luyện một đội cảnh binh đặc biệt để bắt dĩa bay không ? Vì theo các người đã « gặp phi công trong dĩa bay » thì hạng phi công này cũng vô nghề cao cường lắm, phải đồ bỏ đầu. Có một nông dân Pháp khai rằng anh ta chạy theo một phi công dĩa bay tình thiệp đầu va thì bị va phồng ra phép gì đó, làm cho anh muốn té liệt hai giò.

Nếu vậy, coi chừng cảnh binh dưới đất lại bị dĩa bay bắt cầm tù, chờ tuốt lên Kim tinh, đem ra tòa xử !

### Bảo kê những người lăm vớ

Nước Anh đang có chuyện rắc rối về vấn đề đa thê. Nguyên là có tới 20.000 dân Hồi Hồi sanh sống ở đây. Họ cũng đồng tiền bảo kê xã hội và mỗi khi vợ nằm chỗ là họ tới lãnh tiền... bởi thường của hàng.

Với mỗi người Hồi là thì hàng bảo kê chỉ phải bồi thường cho một bà. Còn với người Hồi hồi thì luật nước họ cho họ lấy tới bốn bà lận; do đó hàng bảo kê có khi phải chịu tiền nằm chỗ cho bốn bà mà chỉ có một ông đồng tiền tháng. Hàng thấy lỗ quá, bèn không chịu và đưa nhờ tòa phán xử.

Quan tòa bồi rồi không biết xử ra sao. Hay là tòa phải xin chánh phủ Anh ra đạo luật cấm người đa thê vào nước Anh để bảo vệ quyền lợi trong nước. Như vậy, nước Anh sẽ là nước « phủ nữ », trong khi một bà vua cầm quyền trên ngôi báu.

### CÁO LỖI CÙNG BẠN ĐỌC

Bắt « Tình trạng rối ren thế giới ngày nay » của Triều Lương Chế, chúng tôi đã có lời giới thiệu trước trong tuần rồi, là một bài rất có giá trị, song tiếc rằng vì một lý do không đáng được. Vậy xin cáo lỗi bạn đọc và cảm ơn tác giả đã có thiện cảm với Đời Mới.

Truyền dài « Làm lại cuộc đời » cũng không đăng tiếp được từ số 141, vì một lý do riêng.

Nhơn tiện xin báo để bạn đọc biết thiên phóng sự « Long Châu Hà sau khi V.M tập kết về Cà Mau » sẽ đăng tiếp từ số tới. Sở dĩ có sự gián đoạn hai kỳ rồi là do sự giao thông chậm trễ, bắt của tác giả gửi về không kịp để đăng liên tiếp.

## TIỀN

### Nghĩa khí và chánh trị

#### BẠN cũng như tôi, chúng ta đều

quý nghĩa khí. Nghĩa khí là một đức tánh hiếm có trong xã hội ngày nay.

Những bậc anh hùng ngày xưa đều trọng nghĩa khí. Nhưng nghĩa khí đi đôi với chủ nghĩa cá nhân, rất bập với thời phong kiến, kiểm h'ệp, mà không thích ứng hoàn cảnh xã hội ngày nay.

Ngày trước anh hùng cá nhân dựng cơ nghiệp cho tư riêng mình, rồi lấy cái tư mà làm cái công, hoặc lấy công làm tư. Vì vậy mà Vua là nước, và nước là của vua.

Ngày nay anh hùng dân tộc hay anh hùng xã hội coi mình là phần tử của chung, tranh thủ phúc lợi cho nước nhà, cho dân tộc, cho cả người trong xã hội. Quan niệm anh hùng ngày nay là quan niệm sống chung; sự nghiệp mà người anh hùng trong thời này dựng lên là sự nghiệp của quốc gia dân tộc, có khi là của cả nhân loại.

Thì người anh hùng không thể vì nghĩa khí, rất hay cho cá nhân mà có hại cho hơn quần, mà không tuân kỷ luật chung, không thi hành một sự quyết định chung.

Bạn là người tranh đấu. Bạn biết rằng đạo đức của chiến sĩ, vô luận cách mạng hay chánh trị, là phải kiên tâm, nhẫn nại, trí chí, để tranh thủ những điều mà đoàn thể đã quyết định. Bạn không thể để cho kẻ địch kích thích tinh thần nghĩa khí của Bạn, làm cho Bạn xa đường lối phải đi, và xa lập trường phải bình vực.

Bạn là chiến sĩ chánh trị, Bạn luôn luôn nhắm mục tiêu tranh thủ. Bạn không còn là cá nhân của Bạn, Bạn là phần tử của đoàn thể. Lợi quyền của Bạn nằm trong lợi quyền của đoàn thể; hành động của Bạn không được phân lại thái độ phải có mà đoàn thể của Bạn đã qui định.

Chánh trị rất kỷ, nghĩa khí, cũng như rất kỷ chủ quan và khinh địch. Nghĩa khí đưa Bạn đến chỗ tiêu cực, hoặc chỉ làm lợi cho kẻ địch. Tránh nghĩa khí không có nghĩa là phải dă dối. Người tranh đấu là người có đức tin, cho nên lúc nào cũng bình vực lý tưởng của mình một cách khẳng khái. Nhưng người tranh đấu biết phân biệt chiến lược, chiến thuật. Lúc nào cũng trọng chiến lược, và lúc nào cũng khéo áp dụng chiến thuật. Mà áp dụng chiến thuật không phải là tự dối hay dối người. Đó là trung kiên với đảng.

Trung lý tưởng, hiểu đoàn thể, là người tranh đấu có điều kiện tiến bộ, để có ngày thành công cho chung.

Bạn không còn là cá nhân của Bạn, Bạn không có quyền có những cử chỉ và thái độ anh hùng cá nhân. Bạn không được chơi dớn với nghĩa khí.

BẮT HỦ

## TRƯỚC NHỮNG LẦN SỐNG MỚI — QUAY VỀ CON NGƯỜI MỚI

MỘT NHÀ VĂN HÀO Âu phương, thường nghiên cứu các vấn đề văn hóa Á đông đã từng bảo :

« Cùng một cái thành trì mà nhân loại phải đánh lấy, thì Tây phương đánh từ ngoài vào, mà Đông phương đánh từ trong ra, đi thẳng đến trước ông tướng thủ thành, trong khi Đông phương còn bố trí, những cơ khí ở ngoài để công phá. » (Romain Rolland).

Một bác sĩ danh tiếng khác người Mỹ, ông Dickinson, sau khi du lịch khắp Á đông, trở về nhà cũng đã công nhận những yếu tố đặc biệt của con người Á đông, quá trình sanh hoạt, nhân văn, địa lý cũng ý thức hệ sai khác với Tây phương.

Cuộc đấu tranh mãnh liệt của nhân dân Việt Nam

lại càng chứng minh tinh thần sâu đậm, quật khởi nội giới hơn thế nữa.

Từ ngàn xưa, dưới nền tảng nông nghiệp bất biến của kinh tế nước nhà, chế độ phong kiến nhuốm sâu tinh thần chủng tộc, gia đình, ý thức hệ Khổng, Phật, Lão nhồi nắn con tâm lớp người cần cù, nín chịu, im lặng và sâu kín. Phong trào thập nhị sứ quân, Trưng Vương, Hội nghị Diên Hồng, Lê Lợi bình định ngự trị lên giường máu đấu tranh, khắc phục gian khổ, lạc quan vượt thắng. Thêm vào đó, Tây Sơn lại dựng lòng dân quê, nhuộm ít nhiều tánh chất bộ - na - pát - lít (caractère bonapartiste) càng gieo vào tư tưởng họ những gì thành thật, nghi ngờ và nhận định kỷ càng ta, bạn và thù, không chủ quan khinh địch.

Trước những lần sống mới, sức thăm thấu mãnh liệt thế lực bên ngoài, hẳn cần phải xác định thái độ của con người Á ĐÔNG, ý thức Á ĐÔNG để kịp thời giao dịch, học tập kinh nghiệm các nước bạn, phê phán áp dụng đúng mức. Tình cá nước trong hàng ngũ đấu tranh hẳn mạnh trong những cuộc điều chỉnh lỗi vũ vửa qua, nhưng chẳng vì thế, cá tính Á ĐÔNG hẳn phai mờ.

Thì ra ý kiến : Đông là Đông, Tây là Tây, Đông Tây không bao giờ gặp nhau của đại văn hào Rudyard Kipling không hoàn toàn đúng hẳn, nhưng cũng vội vã coi thường. Trước những cảnh tang tặc, điêu tàn hay liên hoan reo vui, mỗi một công nhân, bộ đội, cán bộ vui tâm trầm, buồn chán chứa. Mảnh đất, khu vườn, tình mẫu tử, con trâu... đầy tất cả đời sống đáng yêu, đáng kính. Hạnh phúc

Quay về

## CON NGƯỜI Á ĐÔNG

● Xác định thái độ Con Người Á-đông trước hết đề du nhập kinh nghiệm.

● Phá dỡ phong trào cơ-giới-hóa con người Á-đông, đã áp dụng sai thời, lạc mùa.

● Xây dựng nhân-bản đông-phương đúng mức.

— KIỂM ĐẠT viết —

và thất bại hẳn triển miên thâm thấu vang dội trong mỗi khía cạnh tâm hồn người phương Đông.

Đừng vội vã như ai : một sớm, một chiều đặt con người vào guồng máy được hợp lý hóa như con người cơ khí của Taylor hay Henri Ford. Và cũng đừng quên hẳn tình cảm đặc thù, luân lý riêng biệt đang tiềm tàng trong tâm can nhân dân, để rồi mất hẳn thế quân bình. Nhân bản mới của người Á Đông phá được phù hợp vào cơ sở đó.

Sau mỗi đợt đấu tranh mãnh liệt, chúng ta điều chỉnh phong trào. Đó là tinh thần khoa học, tiến bộ. Nhưng không kiểm soát kỷ cơ cấu tâm lý này, thật cũng khó lòng xây dựng vững chắc nền tảng mới, hy vọng NGÀY MAI REO VUI. Người ta đã lợi dụng nhiều kỷ cụ tới tận đề cơ giới hóa CON NGƯỜI Á ĐÔNG; đặt những qui tắc bất biến, áp

dụng sai thời lạc mùa. Dù áp dụng biện chứng ngàn nào, không ai có quyền phủ nhận quá khứ, huyết thống, nhân văn, cơ sở nông nghiệp nằm trườn ngàn năm một khoảng hoàn vũ rộng.

Ông Dickinson (trong bài du bút trên) bảo rằng : người phương Đông sinh hoạt không cương cường bằng Tây phương; cần phải trải qua thời kỳ cơ giới và khủng hoảng thế quân bình như Tây Phương. Tôi không tin hẳn thế—Lịch sử dân tộc đã chứng minh đấu tranh lực của nhân dân và... nếu khéo điều hòa ngay tinh thần dân tộc với kinh nghiệm du nhập các nước tiên tiến, cuộc diện sẽ không theo giai đoạn như định luật Vico.

Mùa u uất (l'époque le plus sombre) của lịch sử nhân loại — theo C. V. Gheorghiu — đã xảy ra. Trên mặt đất, không một người nào được tự do (Sur toute la surface du globe aucun homme ne demeure libre — tác giả « la 25e heure » viết. Hẳn là một cuộc nhận định lớn lao, định đoạt xã hội Tây Phương, cứu vớt cuộc diện. Hai mươi bốn giờ theo máy móc, người công nhân bện rộn theo máy móc, nên phải men tìm một giờ thứ 25.

Ở phương Đông — theo Gheorghiu — không thế.

Tôi cũng tin chắc là thế.

Luân lý của chúng ta không hẳn là phụ sự cho sự Sản Xuất (l) cái kiếp nô lệ máy móc, nô lệ kỹ thuật (l'Esclavage technique) không lây la ở phương này. Và đơn vị của Con Người nơi đây không phải là một cây đinh, một bộ phận nhỏ trong toàn thể máy móc cơ xưởng cộng đồng.

Cần cứ vào đó, lối giải quyết hẳn khác. Đạo đức cách mạng cũng nảy mầm trên mảnh đất ấy (2). Chính lúc này, cần thanh toán thái độ áp dụng dút khoát — Nghiên cứu những màu sắc riêng biệt do hoàn cảnh, con người riêng biệt cấu tạo, chúng ta thiết lập nền nhân dân trị (3).

KỲ TỚI :

### ĐÀO TẠO THỂ HỆ MỚI

(1) Người công dân đã thành con vật hung dữ từ khi con người biến thành nô lệ kỹ thuật — C.V. GHEORGHIU.

(2) Edouard Bernstein có nói : muốn tìm một nền luân lý khách quan, biệt lập hẳn các giai cấp. Ông còn bảo : xã hội dân chủ cần một Immanuel Kant.

(3) Xem bài « Nhân dân công tác lãnh đạo » của Kiểm Đạt. (Đời Mới số 136 ngày 25-10-54 — 30-10-54).

Ngày 21 tháng 10 (d.l.) 1954.

### « Chúa Đảo Phương Hoàng » ra đời!

Một bộ tiểu thuyết đã được tất cả bạn đọc của ĐỜI MỚI và ĐỜI MỚI hoan nghênh nhiệt liệt.

Sẽ được in thành tập và phát hành vào ngày 21 tháng 10 (d.l.) tới đây.

Một công trình phóng tác của bạn LONG MỸ NHÂN, một cây bút quen biết và đã được các bạn ưa thích, với lối văn linh hoạt và rất bình dân.

Cốt chuyện lành mạnh và rất hữu ích cho công cuộc chấn chỉnh nền Luân Lý Đông Phương.

Giá phổ thông : MỘT ĐỒNG



XVII

— Nhắc anh em nhớ là bầu sáu bạn. Bạn Hân nói :  
 — Tôi đề nghị bạn Nghi, bạn Lợi, bạn Thành.  
 — Thêm một nữa. Bạn Thanh phát biểu.  
 — Tôi đề nghị bạn Minh.  
 — Đủ rồi. Tôi nhắc lại tên những bạn được đề cử :  
 Du, Hiệp, Nghi, Lợi, Thành, Minh.  
 Còn một bạn không kém phần quan trọng đó là bạn dân vận. Các bạn phải chọn bạn nào cửa miệng đi trước cấp chân thì mới được.  
 — Ban này thì phải anh Vĩnh chỉ huy thì mới xong. Thì về ăn nói thì có thể phá kỷ lục thế giới.  
 — Phó trưởng ban, ngoài anh Tư ra thì không còn ai hơn nữa. Đầu hót cũng vào loại nhất nhì quốc tế.  
 — Yêu cầu bạn Tân và Thương đừng tán rộng vấn đề.  
 — Tôi đề cử bạn Lạng nữa, hoạt bát và bặt thiệp vào bậc nhất đấy.  
 — Các bạn đồng ý bạn Vĩnh, Tư và Lạng chứ ?  
 — Đồng ý.  
 — Thôi, thế thì thông qua cho được việc. Còn một bạn cuối cùng nữa, tương đối quan trọng ; ban học tập chính trị và văn hóa.  
 — Tôi đề nghị bạn Tường Vân.  
 — Tôi đề cử bạn Xuân Lục.  
 — Tôi bầu bạn Đức Hiền.  
 — Tán thành... Tài đức vẹn toàn. Anh Tường Vân chính trị gia kiêm « lý thuyết gia » ; anh Xuân Lục « nghiêm trang gia, thâm thúy gia, hoàn toàn gia » còn anh Đức Hiền thì kỹ sư gia, bác sĩ gia, nhất rồi, còn phải bầu làm gì cho mệt.  
 — Tôi đã nói là các bạn đừng tán rộng vấn đề. Bần cho dừng dần một chút. Ban học tập gồm có bạn Vân, Lục và Hiền đã được chưa ?

**ETRAN VAN**  
 Nhà Gám Kiện Thuốc Chuyên Môn  
**PTIQUE SCIENTIFIQUE**  
**LUNETTERIE**  
 12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

— Được quá đi rồi còn gì nữa.  
 — Tôi tổng kết :  
 « Ban thi đua, quần sự và kỷ luật gồm có : Bạn Lục, Hiền, Vân, Trạch và một đại biểu của trung đội sẽ bầu sau.  
 « Ban cải thiện sinh hoạt gồm : Bạn Du, Nghi, Lợi.  
 « Ban văn nghệ gồm có : Bạn Phong, Hân, Thanh, Vĩnh.  
 « Ban thể thao gồm : Bạn Long, Tuấn, Tiên.  
 « Ban dân vận gồm : Bạn Vĩnh, Tư, Lạng.  
 « Ban học tập chính trị văn hóa gồm : Bạn Tường Vân, Xuân Lục, Đức Hiền.  
 « Thành phần đã rõ ràng, vậy các tiểu ban hãy cố gắng làm tròn sứ mạng của mình. Xong buổi họp này, các tiểu ban sẽ họp lại, lấy thêm nhân viên eo năng lực và bắt đầu vào công việc. Thành tích sẽ tổng kết hàng ngày, trưởng ban nộp lên ban thi đua. Bây giờ chúng ta tiến vào trọng tâm của tuần này : **TRẬT TỰ VÀ VỆ SINH**.  
 « Đây là nhiệm vụ nặng nề trút lên đầu ban cải thiện sinh hoạt. Trật tự và vệ sinh trong nhà, ngoài vườn, chung quanh nơi đóng quân. Trật tự và vệ sinh trong bản thân từng người. Muốn làm được những công việc nặng nề này, phải nhờ đến sự cố gắng của toàn thể các bạn, Ban cải thiện sinh hoạt phác kế hoạch tỉ mỉ, các bạn đưa ra những sáng kiến sốt dẻo để bổ cứu cho hoàn hảo. »

Ngoài trời tối mù mịt, gió gào thét hú dài trong kẽ lá cây, thổi ào ạt vào ba gian nhà trống trải. Keếng dôi gác điểm từng tiếng rè rè và bí mật, Qua ánh đèn dầu leo lét, người ta thấy mưa dâng thành màn mỏng trong không trung tối mịt, gió thổi tạt ngọn lửa đèn làm xiêu vẹo những mái đầu xanh in trên vách đất xám xịt.  
 — Buổi họp tạm ngưng. Bạn trực nhật cho anh em giải tán đi nghỉ.  
 Bàn giao công tác ngày mai cho trực nhật mới.  
 — Anh em giải tán ra sân tập hợp.  
 — Nghiêm. Đàng trước thẳng. Thôi. Bên trái quay.  
 Trong đêm đầy đặc, người ta nghe tiếng hô nhỏ nhưng mạnh mẽ, bước chân rập vào nhau đom đốp. Đám bộ đội đứng im phăng phắc nghe trực nhật báo cáo cùng trung đội trưởng :  
 — Báo cáo : tổng số 45 ; hiện diện 43 ; một ốm, một trực phòng. Cho bàn giao trực nhật.  
 Trung đội trưởng lướt qua đơn vị của mình, gật đầu, trực nhật quay lại đứng trước đơn vị :  
 — Bạn Tuấn.  
 — Có tôi.  
 Tiểu đội trưởng tiểu đội 1 đáp gọn gàng rồi chạy ra khỏi hàng, đứng trước mặt trực nhật để nghe bàn giao công tác. Trực nhật cất giọng rành rề :  
 — Nhiệm vụ của tôi đến đây là hết, xin giao lại cho bạn. Tổng số 45, hiện diện 43.  
 Dứt lời anh bỗng súng chào và trao súng.  
 — Bạn về chỗ. Toàn thể theo mệnh lệnh tôi : Nghiêm.  
 Các bạn giải tán vào ngủ. Tuyệt đối im lặng. Không được dầm rầm rầm lên ván mất điểm dân vận. Giải tán.  
 Ngọn đèn tắt phụt. Đêm dài đặc trôi, tiếng nói truyện lẩm rầm tắt dần. Tiếng ngáy cất lên đều đặn trong hơi gió lạnh hú dài.  
 — Dậy ! dậy ! dậy Phong !  
 Phong ú ớ mở mắt ngồi dậy, chàng nhận thấy Hân

## LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

trùm chân kin từ cổ đến sát đất, khẩu tiêu liên đen ngòm lủng lẳng, ngang sườn hai trái na chặn lấy mạnh áo trần thủ này mũi.  
 — Thế nào, tỉnh chưa ?  
 — Rồi đưa súng đây. Khẩu lệnh.  
 Hân ghé sát vào tai Phong thì thầm :  
 — 2 nhân 2 bằng 6.  
 — Thôi đi nghe đi. Trời lạnh gớm nhỉ.  
 Hân nắm thẳng, trùm chân kin mít. Phong bắt nịt bụng, đeo súng, trùm chân, từ từ ra cổng, ngồi thu hình vào xó cửa. Chàng soi tầm mắt vào bóng tối đậm đặc. Mười lăm phút trôi qua, mắt chàng bắt đầu thấy mờ, thỉnh thoảng lại hoa lên, đầu chàng gục xuống rồi lại giật lên, cổ mở lớn con mắt mà không làm sao được, chàng nhận thấy như có một lực rất mạnh đè xuống mí. Cố chống với bản năng, Phong tung chân mặc cho gió lạnh lùa vào da thịt, chàng tỉnh hẳn, xách súng đi dạo quanh cổng và... Chàng thấy tự xa một bóng đen đang nhích dần bên hàng dậu. Phong bình tĩnh nép vào một góc, lên đạn... chờ đợi. Bóng đen hiện dần, càng ngày càng lớn, cách mười thước, chàng hô đồng dặc :  
 — Đứng dậy. Giơ tay lên.  
 Bóng đen từ từ làm theo mệnh lệnh của con người khuất mặt.  
 — Hạ khí giới. Tiến lên ba bước. Đàng sau quay.  
 Bóng đen thì hành như một cái máy.  
 — 2 nhân 2 bằng 7...  
 — 6.  
 — Anh đốc canh ra kiểm soát.  
 Chàng Tư vội vã chạy ra rồi hốt hoảng đập chân chào. Anh đại đội mỉm cười nói khẽ :  
 — Khá, tưởng các chú nghề kỹ rồi thì ngày mai ốm đòn. Vào thôi coi báo động ngay.  
 — Tề... tạch tạch tạch tạch... Tề tạch tạch tạch tạch. Từng hồi còi rú lên như xé bầu không khí tĩnh mịch.  
 — Báo động ! Báo động !  
 Mọi người kháo nhau choàng dậy, xếp vội chân mần, anh nào xong trước, xốc ba lô chạy vội ra :  
 — Rầm rầm như vậy hả. Im lặng.  
 — Quần tao sao mầy mặc ?  
 — Đi lộn giép rồi. Con tườu.  
 — Cái ca của tao đâu ?  
 Cứ rối lên như canh hẹ. Cứ cuống lên như Tào Tháo đuổi. Phút chốc đoàn quân đã tập hợp ở giữa sân. Mắt cậu nào cũng tỉnh như sáo, tay chân run lên cầm cập :  
 — Nhảy lên.  
 Toàn thể nhảy lên, ba lô đập rầm rầm, đuă bát rơi loảng xoảng xuống sân đất.  
 — Quần áo bạn Tinh mặc như vậy đấy phồng.  
 Tinh luống cuống, quần anh mặc đàng trước lộn ra đàng sau, cứ trể dần xuống bó chặt lấy đôi chân. Bốn mươi cặp mắt cùng đổ xô vào khiến anh càng bấn lên, — Ra khỏi hàng.  
 Tinh khệnh khạng lết ra. Tất cả cùng cười bỏ lòn bỏ càng.  
 — Bạn Nghi bước lên ba bước. Anh em hãy trông con quái vật.  
 Nghi quẩn chân ngang cổ, mần vắt ngang vai, quần áo trượt lòng thông gần sát đất. Toàn thân như một mớ búi nhúi.  
 — Toàn thể chú ý : Nghiêm. Điểm số :  
 (đọc tiếp trang sau)



Nước mắm PHAN THIẾT  
**MẬU-HƯƠNG**

đủ hạng : Nhĩ - Nhất - Ngang  
 214 DIXMUDE - SAIGON



Đừng lầy lắt nữa !  
 SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN  
 ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN  
**CỬU LONG**

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và  
 thích làm việc hơn trước

**CỬU-LONG-HOÀN**  
 CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DÀN-CHOLON



LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

— Một... hai... ba... bốn... năm... sáu... bảy... tám... chín... mười... mười một... mười hai... mười ba... mười bốn... hết.

— Từng tiểu đội kiểm điểm quân số báo cáo.

— Báo cáo: tiểu đội 1 tổng số 15, hiện diện 13, một ốm, một trực phòng... đủ.

— Tiểu đội 2 báo cáo: tổng số 15, hiện diện 15, đủ.

— Tiểu đội 3 báo cáo: tổng số 15, hiện diện 14... Mất tích 1: Anh Minh.

— Anh tiểu đội trưởng mang đèn vào tìm lại trong nhà.

Tuấn chạy bước một vào nhà, soi đèn khắp các gầm tủ, khe bàn, rồi chàng dừng lại trước gầm bàn thờ. Minh đang say sưa trong giấc điệp như không hề có chuyện gì xảy ra cả. Chàng kéo gọn chân và cuộn tròn lại, mắt hấp hay, tay chân uể oải... một hồi còi dần dật ngang tai, Minh bỗng hoảng choàng dậy nhìn ra sân... ánh đèn dầu soi vào khuôn mặt trần trụi... chàng lếch thếch theo Tuấn... chuỗi cười ròn rã trôi lên.

— Tất cả chú ý: Nghiêm. Các bạn tỏ ra lơ phờ, tinh thần bạc nhược, không hề sẵn sàng trước thời cuộc. Báo động thì tập hợp chậm chạp, trang bị lười xuội, kẻ ngủ quên, ồa ào... Quyết định phạt toàn trung đội đứng nghiêm mười lăm phút trước mỗi bữa cơm, trong 3 ngày liền. Riêng bạn Minh trừ hai vòng sân vận động. Trung đội trưởng y lệnh thi hành, nghỉ.

Dứt lời, bóng viên đại đội trưởng cùng cậu liên lạc ngã dài trong ánh đèn dầu vàng ươm, khuất dần sau hàng dậu.

Không khí trở lại im lặng, tiếng ngáy lẫn từng nhịp

thở dài cùng hơi ngáp... hồi còi báo động vắng từ xóm bên dồn dập, Phong ghé vào tai Hân:

— Hôm nay tổng «ráp» mây ạ.

— Vì đến nửa tháng nay các cậu ăn no ngủ kỹ quá mà. «Hòa bình tỉnh», «lạc quan tỉnh» bột phát ghê gớm.

— Lạnh thật... mà trộm thế chó nào cũng hụi chân. hờ lờn, cái gió ở miền núi này quả đáng khiếp.

— Làm gì mà cựa ghê thế mây, nằm im cho nó ấm chỗ nào.

— «Thịt da ta lại đắp lên thịt da» nào.

...

— Nàng Tâm của mây ra sao?

— Đã nước mẹ gì đâu... Mặt ít ruồi nhiều... Con bé lại «già giờ» nữa... Khó mà thành được... Mây có cao tay ấ, bày cho tao vài kế không thì đến gục mất.

Được, cứ từ từ... «trường kỳ K.C. nhất định thắng lợi mà» (!)

— Từ từ đến bao giờ nữa. Người ta đã từ từ, đứng thế cầm cự mãi rồi còn gì nữa.

— Vậy thì chuyển sang tổng phản công đi cho được việc. Còn nghĩ ngợi gì nữa.

— Nhưng chưa đầy đủ 3 yếu tố tất thắng: Thiên thời, địa lợi, nhân hòa.

— Làm gì mà chẳng đủ. Này nhớ.

— Nàng đang đề ý mây nhất chẳng phải là thỏa mãn yếu tố thiên thời là gì.

— Địa lợi thì trung đội mình kẻ bệnh xá, mây lại trong ban văn nghệ, «elle même».

(còn tiếp)

THỦ TƯỚNG NEHRU TIẾP XÚC VỚI BÁO CHÍ

# CÓ NHỮNG «BẢO ĐẢM» GÌ ĐỂ SỐNG CHUNG VỚI CỘNG SẢN ?

(CÂU HỎI CỦA ĐỜI MỚI)

TRONG một phòng rộng lớn của dinh Độc Lập, Thủ tướng Nehru đã tiếp báo giới Nam Việt sáng chúa nhật. Nhà ái quốc Ấn Độ đội nón ca lô trắng, bận lễ phục Ấn cũng màu trắng, ngồi một cái ghế, dưới hai lá quốc kỳ Ấn, Việt, treo song song vào tường, với hình Đức Quốc trưởng Bảo Đại trên hết.

Lần này là lần thứ nhất, tôi được thấy nhà lãnh tụ giải phóng quốc gia Ấn Độ, được nhìn kỹ từng nét mặt, quan sát từng cử chỉ của ông.

Ông Nehru để lại cho tôi một cảm tưởng: ông là người giàu tình cảm hơn lý trí. Ở nét mặt hiền hậu, đạo đức của ông, thấy như phảng phất một linh bác ái của đức Thích Ca đau lòng về «nước mắt chúng sinh tràn ngập ba ngàn thế giới» nói theo kinh nhà Phật.

Tôi lại nhớ đến một lãnh tụ Ấn độ khác, một vĩ nhân như Nehru, mà tôi đã được gặp hồi năm 1945: ông Chandra Bose, hồi đó đang lợi dụng lực lượng của Nhựt ở «Đại Đông Á» và bôn ba hải ngoại mưu đồ cuộc giải phóng dân tộc.

Hôm ấy, Chandra Bose tiếp các nhà báo tại phòng khách của nhà hàng Majestic. Người ông to lớn, trong bộ đồ quân phục giản dị, không gắn một huy hiệu gì. Nét mặt bình thân, lạnh lùng, ông ngồi trong ghế «phó to» chậm rãi trả lời các câu hỏi của ký giả và cho tôi một cảm tưởng rằng ông là người có chí quả quyết của người anh hùng hơn là một người quân tử như ông Nehru mà tôi thấy ngày nay.

Chandra Bose, Nehru: hai vĩ nhân của Ấn độ với hai tư cách khác nhau. Ngày nay Chandra Bose không còn nữa; Nehru với một tấm lòng bác ái vô biên, mơ ước một cuộc «sống chung» giữa hai khối quốc, cộng trên hoàn cầu.

Thuyết «sống chung» của ông đã thành đề tài cho nhiều bài báo trên thế giới. Tôi cũng không bỏ lỡ cơ hội Thủ tướng Nehru tiếp báo chí mà hỏi ông một câu về thuyết ấy:

— Thưa Thủ tướng, theo ý của ông thì Đông Nam Á có những bảo đảm gì để có thể sống chung với khối cộng sản?

Tôi nhấn mạnh vào tiếng «bảo đảm». Thủ tướng Ấn đầu biết nói tiếng Pháp, hiểu được tiếng Pháp, song trả lời rờn bằng tiếng Anh. Ông đáp đại để như vậy:

— Chỉ có sự sống chung giữa hai khối Đông, Tây, mới tránh được cho thế giới sự tàn hại mà cuộc chiến tranh rừng rợn có thể gây ra. Năm nguyên tắc sống chung mà

ĐỜI MỚI số 138

# TUYÊN NGÔN VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI THỦ TƯỚNG NEHRU của bốn đoàn thể Hòa Hảo, Bình Xuyên, Cao Đài, Dân Tộc

Sau khi đã đi viếng các nước Cộng Sản ở Á Châu trên đường về xứ, Thủ Tướng Ấn Độ Nehru ghé nước Việt Nam Tự do. Nhon dịp này bốn đoàn thể Cao Đài, Bình Xuyên, Hòa Hảo, và Dân tộc nhận thấy cần tỏ rõ thái độ của mình.

Trước hết, bốn đoàn thể chúng tôi bày tỏ cảm tình nồng hậu với dân tộc Ấn độ, một dân tộc cùng ở một Châu Á với Việt Nam, một dân tộc đã quật khởi tranh đấu cho nền Độc lập Xứ sở.

Với cá nhân Thủ Tướng Nehru, chúng tôi cũng có rất nhiều thiện cảm đối với quá trình tranh đấu của Ông, đã góp công vào sự diu dặt dân tộc Ấn độ thoát khỏi vòng nô lệ.

Nhưng bốn đoàn thể chúng tôi lại cương quyết đã kịch chủ trương thỏa hiệp với Cộng Sản trong hiện tình thế giới. Thủ Tướng Nehru đã chủ trương sống chung với Cộng sản một cách rõ rệt. Những kinh nghiệm đau đớn của mấy trăm năm nô lệ Trung Hoa, những thống khổ của dân tộc Việt Nam chúng tôi dưới chế độ độc tài Cộng Sản trong mấy năm vừa qua đã làm cho nhân dân Việt Nam nhận thức rõ rệt rằng:

## KHÔNG THỂ THỎA HIỆP VỚI CỘNG SẢN ĐƯỢC

Hiệp định Genève chỉ ràng buộc Pháp với Trung Cộng. Dân tộc Việt Nam là nạn nhân và không biết đến.

Bốn đoàn thể chúng tôi:

- Đoàn kết chặt chẽ chống Cộng Sản.
- Tỏ tình thân thiện với dân tộc Ấn độ.
- Chào mừng Thủ Tướng Ấn độ.
- Cương quyết đã kịch chánh sách thỏa hiệp với Cộng Sản.

SÀIGÒN, ngày 31 tháng 10 d.l. năm 1954

|                                                                                |                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| Trung-Tướng <b>TRẦN VĂN SOÀI</b><br>Tổng-Tư-Lệnh Quân-Đội<br>Phật-Giáo Hòa-Hảo | Thiếu-Tướng <b>LÊ VĂN VIỄN</b><br>Tổng-Tư-Lệnh Quân-Đội<br>Quốc-Gia-Bình-Xuyên |
| Thiếu-Tướng <b>NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG</b><br>Tổng-Tư-Lệnh Quân-Đội<br>Cao-Đài     | Trung-Tướng <b>NGUYỄN VĂN HINH</b><br>Phong-Trào giải-phóng<br>Dân-tộc.        |

Trung Hoa, Miến Điện, Ấn Độ đã cùng nhau công nhận, sẽ được tôn trọng. Chính vì quyền lợi của mình là tránh được chiến tranh mà các nước ký kết sẽ tôn trọng 5 nguyên tắc ấy.

Rút cuộc ông Nehru chỉ đứng trong phạm vi lý thuyết mà nói, chứ ông không đá động đến các «bảo đảm» sao cho cuộc «sống chung» khỏi thành một cuộc thôn tính ôn hòa các nước yếu do nước mạnh sẽ mưu toan. Có lẽ ông Nehru cũng không tìm ra bảo đảm gì hết.

(đọc tiếp trang 15)



# ĐỒNG THÁP MƯỜI

sẽ thành 700.000 mẫu ruộng phì nhiêu

II

MỘT TRUYỆN tích huyền bí đăng trong số trước đã giải thích tên « Đồng Tháp Mười » dưới phương diện thần thoại. Cũng có lắm nhà báo Pháp tìm hiểu địa danh khu đồng rộng 700 000 mẫu tây ấy và một người đã dịch ra là « Plaine basse pour la récolte du riz » dung ý nói lúa đồng ấy gặt về tháng mười âm lịch; tác giả ưc đoán : « Đồng Tháp mười » đáng lý phải kêu là « Đồng Tháp Mười » song bị người Việt Nam đọc trật đi.

Còn một sự giải thích nữa : tiếng « Tháp Mười » do một công trình kiến trúc sanh ra. Theo một người Pháp nữa, hồi xưa giữa miền này có một ngôi chùa mà cổng chùa xây bằng 10 tầng đá vuông, mỗi bề gần 1 thước tây, tháp chồng lên nhau. Chùa này của người Cao Miên dựng lên và hẳn là hồi xưa nó có một cái tên Cao Miên khó đọc nên người Việt Nam thấy 10 tầng đá « tháp » lên nhau, mới gọi là chùa « Tháp Mười ». Khu đồng có ngôi chùa ấy được mệnh danh liền là « Đồng Tháp Mười ». Ngoài cái chùa, người ta còn thấy có một cái chợ được đặt tên là « Chợ Tháp Mười » và một con kinh gọi là « Kinh Tháp Mười ».

Hiện nay tại Đồng Tháp Mười có một ngôi chùa tên là « Chùa Tháp Mười » song mới dựng lên sau này nên nó không thể là nguyên thủy cho cái tên của khu đồng : người ta truyền tụng rằng ngôi chùa cổ kính gọi là « Chùa Tháp Mười » nay đã tiêu diệt hết, không còn dấu tích nữa. Ngày nay người ta chỉ còn thấy một mô đất cao, bằng phẳng, rộng gần một mẫu tây, tư bề đồ nát. Người dân sở tại nói đó là địa điểm của ngôi chùa xưa. Gần đó còn một vũng to, đường kính vài trăm thước và theo người ta truyền tụng thì vũng ấy đời xưa là rơi tấm voi và ngựa của vị vua trị vì Đồng Tháp Mười. Ngoài ra, còn nhiều tảng đá

nhấn nhui, tương truyền là đá mài dao, kiếm, của người xưa.

Một vài nhà khảo cổ, căn cứ vào địa dư và lịch sử, đề quyết rằng trước thế kỷ 17, miền Đồng Tháp Mười còn là một phần lãnh thổ của Chân Lạp (Cao Miên ngày nay) Bị người Việt Nam chinh phục, miền ấy được khai thác khó khăn và vô hiệu rồi được sát nhập lãnh thổ Nam Việt, thành một phần của « lục tỉnh ». Hồi thế kỷ 17, người Việt di cư đến Đồng Tháp Mười đông thêm thì người Cao Miên lại càng giảm bớt, có lẽ cũng nhờ khả năng tranh đấu mãnh liệt mà người Việt có đủ để chống với Thiên nhiên : xình lầy và cỏ lác.

## Nếu có phương tiện khai thác

Hồi tiền chiến, các nhà địa lý học điều tra thấy rằng Đồng Tháp Mười chỉ có 110.000 dân trong số ấy người Việt chiếm 80.000, người Miên 20 000 và người Tàu 10 000.

Có 110.000 người ở trong một miền rộng 700.000 mẫu tây, tính trung bình 7 mẫu tây tức 70.000 thước vuông mới có 1 người ở.

Sau khi có những biến chuyển của thời cuộc, chắc là Đồng Tháp Mười tăng dân số lên nhiều nữa. Rồi đây, hòa bình vẫn hồi hoàn toàn, một cuộc kềm tra sẽ cho biết rõ dân số hiện hữu. Khi đó, có những phương tiện khoa học lớn lao, những sự viện trợ kỹ thuật bên ngoài, thì sự khai thác Đồng Tháp Mười sẽ có kết quả lớn.

Khu đồng kia sẽ được cây cấy hiệu lực và thành những ruộng lúa phì nhiêu, phú nguyên vô tận của quốc gia vậy.

Các nhà địa chất học cho hay Đồng Tháp Mười là một vùng trũng, hàng năm có bùn ở sông Cửu Long bồi thêm. Vì đất trũng, nước sông không rút đi được lại thêm nước mưa hàng năm trút xuống, đất Đồng Tháp Mười trở thành xình lầy và nước thành chua, khó trồng trọt gì được, phải để cho cỏ lác tha hồ mọc. Trước kia,

muốn khai thác một mảnh đất để sinh sống, người bản thổ phải chờ đến hết mùa mưa, đất hơi khô ráo, chằm lữa thiêu hết rừng cỏ. Họ đắp đê bao quanh mảnh đất của họ cho nước sông khỏi ngập vào. Mảnh đất ấy phải nhờ nước mưa rửa sạch trong 3 năm mới cấy được. Đó là phương pháp cổ xưa mà dân sở tại dùng hồi tiền chiến.

## Viễn ảnh của Đ. T. M.

Sự khai thác Đồng Tháp Mười là việc mà khoa học ngày nay có thể làm được. Hồi 25 năm trước, đã có một công ty Pháp tính mở cuộc kinh dinh ở đây song thất bại vì nước chưa làm cho không cấy cấy được; hồi đó phương tiện dẫn thủy nhập điền còn thô sơ. Nay với các máy móc tinh xảo, người ta hy vọng biến vùng xình lầy ấy thành 700.000 mẫu ruộng phì nhiêu.

Mặt đất Đồng Tháp Mười hơi thoải thoải về phía Tiền giang. Các nhà chuyên môn nghĩ đến hai biện pháp sau này :

Một mặt, ngăn biệt hẳn những đồng sâu ở phía Tây, để cho sông Cửu Long bồi cao dần dần và đồng thời dẫn thủy để « rửa sạch » chất chua. Như vậy sẽ có thêm nhiều ruộng phì nhiêu cho các tỉnh Mỹ Tho, Sadec, Long Xuyên, Châu đốc.

Còn mặt khác, phải khai thác những miền đất cao, chua, còn hoang vu ở vùng giữa và vùng phía đông, tức là khu vực nằm giữa hai sông Vàm Cỏ Đông và Tây, thuộc địa phận tỉnh Tân An. Việc cốt yếu là chống lại nước đọng bằng cách đắp đê chặn nước lụt ở khu phía Tây tràn qua và đào thật nhiều kinh tháo nước ra biển.

Đi đường bộ lên Nam Vang, hay đi Tân An, Vĩnh Long, chỉ ra klỗi Saigon chừng ba, bốn chục cây số, ta đã ở bên lề Đồng Tháp Mười. Trong đó bao nhiêu kinh rạch nhỏ, bao nhiêu đất hoang chỉ còn chờ bàn tay khai thác. Các con đường thủy giao thông mà người ta được biết là Rạch Cần Lố, Rạch Cái Nác, kinh Tháp Mười... có thể đi lại bằng ghe được. Riêng việc vớt tam bình (bèo Nhật Bản, theo tiếng Bắc) cũng là cả một công cuộc tốn công, mệt nhọc. Song đó là làm việc lối thủ công, không có máy móc trợ lực kia.

Khi mà có những nhà kỹ thuật can thiệp vào, công cuộc khai thác có là bao và Đồng Tháp Mười sẽ là núi vàng biển bạc.

— HẾT —



## Chữa bệnh tinh thần bằng vô tuyến truyền hình

Các nhà chữa bệnh tinh thần Ý nghĩ rằng vô tuyến truyền hình có thể đóng một vai trò quan trọng trong việc chữa bệnh này. Đã có nhiều máy vô tuyến truyền hình được đặt ở bệnh viện chữa bệnh tinh thần ở Montebello gần Milan. Các bác sĩ nhận rằng sau một buổi đứng trước máy vô tuyến truyền hình, bệnh nhân cảm thấy được bình tĩnh hơn và đêm ngủ không cần dùng đến thuốc ngủ nữa.

Các bác sĩ ấy cho rằng vô tuyến truyền hình trình bày những hiện tượng thay đổi của cuộc sống có thể giúp cho người điên gần với đời sống thực tế.

Hiệu quả của vô tuyến truyền hình với người thường hiện đang được nghiên cứu.

## Biết ăn

Theo những nhà nghiên cứu việc kiêng cử về ăn uống và các nhà chuyên môn về thức ăn khoa học vừa hợp. Cuộc hội nghị hàng năm của họ ở Bn Lê thì 80% các bệnh tật đều do việc ăn uống của chúng ta quá tệ hại quá tồi.

Theo họ, 5% người Pháp ăn quá nhiều, 25% ăn không đủ, 70% không biết cách ăn. Nhưng sự thật, dân Pháp không phải là dân ăn nhiều nhất thế giới. Kỷ luật về ăn, dân Anh dẫn đầu.

Một ngày một người Anh cần 3000 nhiệt lượng. Người Pháp chỉ cần 2700 « nhiệt lượng » thôi.

## Giấy điện thoại đặt dưới đáy biển

Giấy điện thoại dưới đáy biển đầu tiên, đã được đặt từ biển phía Bắc Âu nối với Aberdeen ở Ai nhĩ Lan. Số tiền phí tổn lên đến 1 tỷ quan, do các nước trong Minh ước Bắc Đại tây dương chịu.

## Cứ việc hút thuốc !

« Thuốc lá không gây bệnh ung thư cho phổi được. Cứ việc hút đi, đừng sợ hại gì cả ». Đây là lời tuyên bố của Clément Price Thomas, một nhà chuyên môn về mô xê đại tài ở Luân Đôn, người đã từng chữa cho hoàng đế George VI.

Theo Thomas, nguồn gốc của bệnh ung thư ở phổi là do ô khí trời mà ra.

Lời tuyên bố của Thomas đưa ra không khỏi nghi ngờ với những lời từ trước của các bác sĩ đã từng kết án thuốc lá.

## Nam Mỹ « thiếu » Sư tử

Nam Mỹ hiện « thiếu » sư tử. Ở vùng Etosha có lắm ngựa vằn. Hiện có cả thảy 20.000 và chỉ có độ 100 con sư tử trên một diện tích 65.000 cây số vuông.

(Theo các báo Londres)

## Tặng bó bông đáng 30 triệu

Ở cửa biển Port Said, một người đàn ông tặng hoa cho một nữ hành khách trên một chuyến tàu đi Úc châu

## Vì một cầu thủ, Chánh phủ Churchill có thể bị chất vấn

Một người lính Anh đã từng giúp việc ở Triều Tiên vừa bị phạt vì đã từ chối không nhận chân hữu ững trong đội binh của quân đội. Người lính này tên Alex Williams, 23 tuổi.

Viết thư về cho mẹ ở Edimbourg, Williams đã kể lại cho mẹ nghe là các sĩ quan đã ép buộc anh giữ chân hữu ững. Anh không bằng lòng nên đã bị phạt và bị cúp lương trong 10 ngày.

Bà mẹ đã gửi thư cho Tom Oswalo đại biểu của quận, người này vội viết lên phòng giấy quân đội.

Trong thư của bà mẹ Williams có câu như sau :

« Tôi báo cho ông biết, nếu hình phạt đối với con tôi không thay đổi, tôi sẽ đệ đơn lên nghị viện... ».

Trong lúc chờ đợi ở phòng giấy quân đội sẽ trả lời như thế nào, người Anh bèn mở ra một cuộc đố : « Williams sẽ thắng kiện hay thua kiện ? ».

## Trong 10 người đàn bà Mỹ chỉ có một người không trách chồng

Theo bản điều tra mới đây, người đàn bà Mỹ thường trách chồng ham lo rượu trà, lười nhác, và thường vắng nhà luôn. Người đàn ông Mỹ lại trách vợ tiền hoang, ít ở nhà không biết chăm sóc gia đình.

Trong số 10 người đàn bà mới có một người không trách chồng.

(Newsweek U.S.A.)

## Một cách đối phó

Có những bạn đọc, nhất là các nữ độc giả, lấy làm khê tâm khi đọc những tiểu thuyết dài trong các nhật báo, không biết câu chuyện kết cấu ra sao.

Muốn dẹp những nỗi lo lắng đó, nhiều tờ báo Úc nảy ra một sáng kiến.

Nhà báo sẽ gửi một bản tóm tắt thuật lại số phận các nhân vật chính trong truyện cho những độc giả nào trả một số tiền 750 quan. Thường là những người chồng gửi số tiền đó để chấm dứt nỗi thắc mắc của các bà vợ cứ hay chất vấn các ông về kết cấu những tiểu thuyết mà các bà đang đọc.

## Khách sạn Anh khá hơn khách sạn Pháp

William Barkley viết trong tờ « Daily Express » một câu như sau :

« Những bữa ăn trong khách sạn Anh, mười lần ngon hơn trong các khách sạn Pháp và rẻ được gấp nửa tiền ».

Barkley cân nhắc cần thận trước khi tuyên bố lời này và cũng đã viếng tám khách sạn Anh và tám khách sạn Pháp.

Lính đoàn đến can thiệp và khám thấy 30 triệu giấy bạc Anh nhét rất khéo léo trong bó hoa.

## Một đặc ân mới

Ở Chicago, văn phòng một xưởng làm máy ra đi ở vừa mới quyết định ngoài những ngày nghỉ hàng năm sẽ cho công nhân nghỉ một năm trọn vẹn, nếu công nhân đã làm việc suốt 10 năm.

Nhưng với điều kiện, công nhân phải đi nghỉ ở Âu châu hay Á châu.

## Muốn gầy hãy tập hát đồng thanh

Ở Mỹ vừa rồi có một cuộc thí nghiệm rất lạ.

Những người quá mập hội họp mỗi tuần một lần và hát đồng thanh. Họ tập hát như vậy suốt trong 4 tháng.

Kết quả : 50% đã giảm được cân. Những người chuyên cần thu được nhiều kết quả hơn.

(Paris Presse)

## Càng có học thức thân hình càng cao lớn

Theo các bản thống kê của sở vệ sinh và phòng giấy quân đội thì con người được cao lớn hơn tùy theo mức học thức cao. Trong năm chục năm nữa, thân hình trung bình của một công dân Pháp sẽ tăng lên 5 phân. Những người có học thức, thường cao lớn. Kế tiếp là nhân viên bàn giấy, nông dân và công nhân. Người ta lại nhận ra rằng những người cao lớn thường ở trong các gia đình có một hay 2 con. Trong các gia đình đông con, các đứa em lại bớt cao đi.



Thứ súng này mới chế tạo tại Californie, có thể nhắm bắn đêm mà bắn trúng được đích.

QUỐC GIA

★ S.O.S. ★

II

PHỐI HỢP

DÂN QUÂN CHÍNH

**B**ẠN ĐÃ BIẾT vì sao có vấn đề « quốc gia » S.O.S. Trong bài trước, mặc dầu đoạn giải thích về lý do mất đi, Bạn vẫn nhận ra nguyên nhân báo nguy của chúng tôi. Nhắc lại, sở dĩ có kêu to S.O.S. là vì tình hình nội ngoại đều không mở lối thoát cho khỏi « quốc gia ». Cái trục Delhi Bắc Kinh là một triệu chứng của sự giải quyết vấn đề nước Việt Nam tự do trên đầu người Việt. Có phần chắc đó là thành quả của hiệp định Genève.

Phải dám nhìn nhận nguy cơ. Nhưng, nhận cảnh nguy chưa phải là thói lùi, là đầu hàng, nhìn nhận để thức tỉnh lẫn nhau, để lọc số người quả quyết còn lại; để đương đầu mọi biến cố. Thà là còn một số ít người giác ngộ, biết hy sinh quyền lợi cá nhân để cứu vãn tình hình, một số ít kết chặt thành khối, một khối chiến đấu phá lối dẫn đường, còn hơn là đông mà phứt tạp.

Biết có nguy. Phá nguy. Phá một cách có chiến lược, chiến thuật, là tạo yếu tố mới, với yếu tố mới biết xây dựng nội thể để ứng phó ngoại cuộc và vận dụng ngoại viện là tạo lập điều kiện thành công. Hiểu như vậy, làm như vậy, nhìn gần thấy xa, đi từng giai đoạn, đi một cách chính xác, là không sợ đại cuộc hồng.

Lần trước đã nêu lên những điều kiện phải tranh thủ, hôm nay chúng tôi đặt vấn đề phối hợp nhân dân, chánh quyền và quân đội.

### Nhân dân là gốc

Mọi việc đều do gốc mà ra. Có chánh quyền, có quân đội, là vì có nhân dân. Chánh quyền và quân đội xuất xứ ở nhân dân, với nhiệm vụ làm việc cho dân, thì chánh quyền và quân đội không được phép xa nhân dân. Sở dĩ từ phong kiến đến tư bản thực dân, chánh quyền và quân đội là lợi khi đè nén dân là vì quan niệm chánh quyền và quân đội lúc bấy giờ là quan niệm thiểu số thống trị đa số. Bây giờ, quan niệm của chúng ta là quan niệm nhân dân trị, cho nên chánh quyền và quân đội là lợi khi xây dựng của nhân dân.

Đúng lý thì phải Bắt đầu tổ chức nhân dân, thành lập những cơ quan nhân dân trị (dầu chủ), nhiên hậu

mới có chánh quyền nhân dân, vì chánh quyền xuất xứ ở quốc dân nghị hội. Nhưng, vì hoàn cảnh phi thường của nước ta, vì đảng phái chưa thiết thọ là dân chủ, nên không thể bắt đầu tiến từ nhân dân lên chánh quyền. Thêm nữa, vì hoàn cảnh kháng chiến, vừa

tâm trạng

người trong xã hội chưa ổn định, nên không thể mở ngay cuộc tổng đầu phiếu. Ý nguyện và ý chí phát biểu trong trường hợp phứt tạp sẽ không được lành mạnh.

Thế nên trước hết phải ổn định tình hình, phải tạo bầu không khí hòa thuận trong dân gian, phải tạo hoàn cảnh có đủ sự giúp đỡ nhân dân nhận xét. Mà muốn làm điều ấy thì phải có chánh quyền đi gần nhân dân để dọn đường chánh trị dân chủ. Vì vậy mà chúng tôi đặt vấn đề chánh quyền trước. Kế đó là quân đội, vì quân đội là tổ chức sẵn có. Cho nên chúng tôi nói phối hợp chính dân quân, trong hoàn cảnh phi thường của nước ta ngày nay. Mai hậu phải nói phối hợp dân chánh quân.

### Phải làm thế nào để phối hợp chánh quyền với quân đội và nhân dân?

Trước hết chánh quyền phải có tánh chất nhân dân và quan niệm nhân dân.

Có quan niệm nhân dân tất nhiên sẽ khoa học hóa phương pháp làm việc để tiếp cận đại chúng.

Quan niệm về bộ đội cũng phải được thay đổi, như chúng tôi đã nói trong một bài trước đây.

Tóm lại thì điều kiện chánh yếu là làm cho chánh quyền và quân đội cùng có một tánh chất như nhân dân. Tức là đặt hai tổ chức « bộ máy nhà nước » và « đoàn chiến sĩ bảo vệ và xây dựng quốc gia » trong hệ thống tổ chức toàn dân, không để cho hai tổ chức ấy làm lợi khi cho kẻ thống trị. Nói rộng ra là Bài trừ thống trị để cho nhân dân đồng trị.

Kế đó là tiêu trừ dấu vết phong kiến và quan liêu, từ tư tưởng đến hành động và thái độ.

Bừng rẫy những cái gì ăn sâu vào

con người và xã hội là phải gây thành phong trào mới có hiệu quả. Hành động lẻ tẻ, không có phương pháp, chẳng khác nào cầm gươm chém nước.

Thế là phải phát động phong trào tiêu trừ phong kiến và quan liêu.

Công cuộc tiêu trừ này sẽ lôi cuốn cả sự tiêu trừ những tệ lậu xã hội, như là

hối lộ, mại dâm. Hai cái tệ lậu này không phải là căn nguyên; nó chỉ là kết quả của một chế độ, tức là bịnh ở máu mà phát sanh ngoài da. Một khi có dân chủ kinh tế và dân chủ xã hội là hai cái tệ ấy sẽ tan ngay.

Nếu chánh quyền còn giữ tánh chất phong kiến và quan liêu thì không thể phát động phong trào bài trừ phong kiến và quan liêu được. Thế mới có vấn đề thiết lập chánh quyền tiến bộ và mạnh; và mạnh để mà thúc đẩy và hướng dẫn các phong trào lành mạnh của dân chúng.

Thu lại mà nói là phát nhân dân hóa chánh quyền và bộ đội, không để cho bộ đội và chánh quyền tiếp tục giữ tánh chất quan liêu, hay là bị quan liêu hóa.

Điều kiện sau là chánh quyền tuyệt đối không được mị dân. Phải thành thực với nhân dân, đi sát nhân dân, nói tiếng nói nhân dân, tức là thông đạt nguyện vọng quần chúng vậy. Không nhắm khía tuyên truyền suông để rồi không thực hiện được, làm cho dân thêm chán nản. Những điều thực hiện phải sát với nhu cầu của quần chúng. Mị dân rồi phải làm những việc quá trớn mà dân không nhờ được (như việc cải cách điền địa trước đây) cũng là xa dân vậy.

Điều thứ nữa là hướng dẫn chứ không theo đuổi. Chánh quyền nào chỉ biết theo đuổi quần chúng chánh quyền ấy sẽ bị hãm trong vòng bế tắc. Mà hướng dẫn tất phải có kế hoạch; và kế hoạch phải thiết thực, nghĩa là không xa nhân dân.

Tóm lại là chánh quyền phải hòa mình với nhân dân để mà hướng dẫn nhân dân trên đường tiến bộ không ngừng.

T.V.A.

ĐỜI MỚI số 139

ĐỀ ĐÓN LÃNH TỰ NEHRU

## SỐNG CHUNG HAY KHÔNG SỐNG CHUNG?

**H**AI THỦ TƯỚNG của hai nước lớn nhất ở Đông Á là Thủ tướng Chu Ân Lai (Trung Cộng) và thủ tướng Nehru (Ấn Độ) đã thỏa thuận nhau về vấn đề sống chung, với 5 nguyên tắc chánh, trong đó « bất can thiệp nội bộ » là một.

Sau khi tiếp chuyện, và có lẽ đã thỏa hiệp, với thủ tướng Mendès France, Chủ tịch Hội đồng Liên hiệp Quốc, trong tháng 7 năm nay đã bay đi Tân Đê li để gặp nhà lãnh đạo Ấn Độ. Họ gặp nhau một cách thân thiết. Đến tháng 10, đợt khi Cụ Hồ về Hà Nội, ông Nehru đi Bắc Kinh trả lễ Tân Trung Hoa.

Tại Bắc Kinh Lãnh tụ Hoa Cộng và lãnh tụ Ấn xã (tiếp cận xã hội chủ nghĩa) thân thiện nhau trong sự đặt nền móng cho một cuộc sống chung. Sống chung đây là giữa

chế độ Nga Hoa Cộng và các chế độ ít nhiều dân chủ khác. Một nhà báo hỏi ông Nehru « có cách gì làm cho người ta chịu nhận Tân Trung Hoa », thì ông này trở câu hỏi lại là « có cách nào làm cho Trung Hoa nhận các nước trên thế giới ». Theo ý ông Nehru thì không phải Trung Cộng không đáng cho thế giới nhìn nhận, mà chính có nhiều nước trên thế giới không đáng cho Trung Cộng nhận. Thì lại một lời nói chí thần vậy, và hơn mấy ngàn lần giấy tuyên truyền.

Ông Nehru chủ trương sống chung, tin rằng rất có thể sống chung, và phải sống chung và không sợ Trung Cộng vì là cơ nguyên tắc « bất can thiệp nội bộ », mặc dầu Dalat Lama bị Trung cộng bắt cầm chân ở Bắc Kinh.

Thiện chí của ông là thiện chí hòa bình. Lòng của ông là lòng bác ái. Chánh trị của ông là chánh trị dễ huê. Rất tốt cho con người của ông vậy. Trước cái chí hướng của ông, chúng tôi xin nghiêng mình.

Nhưng chúng tôi xin nói thẳng với ông rằng chúng tôi không đồng tình với ông về quan niệm sống chung. Như ông, chúng tôi cho rằng Nga Hoa đòi « sống chung », và muốn duy trì trạng thái hòa bình, và chính khối dân chủ không muốn « sống chung ». Mà, chúng tôi không như ông, không cho rằng có thể thực hiện một sự sống chung theo quan niệm của Nga Hoa Cộng, với hiện tình thế giới.

Thế nào là sống chung? Là nhìn nhận có người có mình, là tôn trọng cái gì của người để cái của mình được người ta tôn trọng. Tức là nói Nga Hoa Cộng phải tôn trọng chủ quyền quốc gia của nước khác, bỏ chủ trương Cộng sản hóa (theo lối của họ) thế giới của Đệ tam quốc tế, trong lúc các nước khác không động tới chủ quyền quốc gia và chánh trị nội bộ của họ. Bàng như Nga Hoa Cộng tiếp tục chủ trương lấy mình làm trung tâm để mà vũ trụ, thiết lập kế hoạch thao túng toàn thế nhân loại, thì dù nước khác có thiện

chí sống chung rồi cũng chỉ làm mối cho họ. Thật vậy, trong hiện tình thế giới, vì lẽ Nga đã có hình thức mới ít ai nhận ra và để quốc cũ đang thối hóa, nên Nga Hoa tấn công hòa bình để « sống chung ». Sống chung theo họ là diệt kẻ khác một cách êm đềm, khỏi dùng chiến tranh. Có lẽ vì nhận ra sống chung với Nga Hoa Cộng trong hiện tình là để cho Nga Hoa nuốt sống, nên chỉ các nước dân chủ rất dè dặt. Họ dè dặt là phải.

Chúng tôi cũng như ông Nehru rất mong mỗi hòa bình thịnh vượng thực hiện trên quả địa cầu. Có khác hơn ông chăng là chúng tôi thấy rằng nếu thiếu quân bình là không thể có hòa bình, mà chỉ có thiết lập trật tự của một chế độ độc tài.

Ông Nehru tin ở thuyết « bất can thiệp nội bộ ». Chúng tôi không tin, vì là nội bộ nước nào cũng có phần bộ của đảng Đệ Tam quốc tế của Nga Hoa Cộng. Ông Nehru tin rằng Ấn Độ sẽ là cường quốc thứ tư, ông không sợ Trung Cộng. Nhưng chúng tôi rất sợ Trung Hoa (nhất là Trung Cộng) như tổ tiên chúng tôi đã sợ, và con cháu của chúng tôi cũng sẽ sợ mãi. Ông Nehru không sợ vì giữa Hoa và Ấn có nhiều nước trỗi dậy như Thái Lan, Diên Điện, Miến, Lào và Việt. Ông ưng để cho Trung Cộng thao túng Việt Nam đang ông lôi kéo Miến và Lào vào vòng thế lực của Ấn Độ.

Chúng tôi cũng như ông Nehru không không sợ sống chung. Có điều khác hơn là chúng tôi đứng trên nguyên tắc còn ông

thì thiết hiện với hiện tình thế giới. Trên nguyên tắc, nhân loại phải được sống chung. Mà sống chung không có nghĩa là phải quì mọp dưới một chế độ. Sống chung phải là sống chung dân chủ, chứ không phải sống chung độc tài.

Cũng nhằm mục đích cuối cùng là phúc lợi nhân loại trong sự sống chung, chúng tôi không hề huê với chế độ Cộng sản khi mà chế độ này còn đủ lợi khi đàn áp và giết người.

Nói trắng ra là trong hiện tình thế giới chúng tôi không thấy có thể sống chung. Có thể sống chung chăng là mai hậu, khi mà thế giới không còn những bộ máy giết người ở trong tay người chủ trương nhân loại nhất chế, như phe lãnh đạo Cộng sản và, khi mà ở Nga Hoa chế độ dân chủ xã hội chọn chánh thay thế chế độ xít ta lín Cộng.

Ông Nehru gan dạ hơn chúng tôi. Chúng tôi xin chịu, không dám có cái gan ấy. Ông Nehru là lãnh tụ xã hội. Tuổi ông cũng cao rồi. Đời ông có lẽ không như số phận ông Benès (Tiếp khế). Các nhà lãnh tụ xã hội ở các nước đã chết trong tay Cộng sản cũng vì sống chung.

Ước rằng vì sống chung mà các em út của ông Nehru sẽ khỏi bị Cộng sản giết.

VĂN LANG

Thủ tướng Nehru tiếp xúc với báo chí

(tiếp theo trang 11)

Câu hỏi thứ hai của « Đời Mới » là: — Đối với vụ Lê Tấn Lý ở Hànội, Thủ tướng có cảm tưởng ra sao?

Thủ tướng Nehru đáp: — Tôi không hay việc ấy. Đó là thuộc thẩm quyền của Ủy ban kiểm soát Quốc tế.

Thủ tướng Ấn cũng không chịu trả lời cho câu hỏi khác của một ký giả Việt Nam như sau:

— Ấn độ tuyên bố không nhìn nhận một chánh phủ nào trong bốn chánh phủ ở Đông Dương. Vậy chờ tình trạng pháp lý của tòa lãnh sự Ấn độ ở nước Việt Nam tự do sẽ ra sao?

Một ký giả V.N. khác hỏi: — Thủ tướng nghĩ sao về cuộc lánh nạn của mấy trăm ngàn dân Bắc Việt vào Nam?

Ông Nehru đáp: — Mỗi người có quyền tự do chọn khu vực nào mà mình thích. Những dân Bắc Việt vào Nam là vì họ xét rằng ở Nam sự sống thích hợp với họ hơn. Đó là sở thích của từng người.

Nhiều ký giả ngoại quốc hỏi ông Nehru nhiều câu khác. Các câu trả lời của ông có thể tóm tắt như sau này:

— Ấn độ không xen vào việc nội bộ của một nước nào.

Ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến ở Đông Dương đã làm việc một cách trung lập và thảo luận những kết quả khả quan.

Vấn đề Việt Nam là vấn đề trọng hệ hơn hết, cần phải có nhiều thiện chí để giải quyết.

Thủ tướng Nehru qua Bắc Kinh là để đáp lễ Trung Cộng chờ không điều đình một việc chánh trị gì.

Sau cuộc tiếp xúc với báo chí, thủ tướng Nehru ra phi trường, rời Saigon đi Nam Vang. Tôi còn in mãi trong trí hình ảnh một « nhà quân tử » như quan niệm trong Khổng giáo thêm thêm thuyết từ bi bác ái của nhà Phật và trên lưng đã khom vì tuổi tác còn nặng trĩu cái trách nhiệm tìm con đường « sống chung » trên một thế giới tinh ma, quỷ quyết. Đó là hình ảnh Nehru.



ĐỜI MỚI số 139

15

TRUNG HOA là cả một thế giới: địa thế tuy rộng gấp nửa lần châu Âu, ấy thế mà dân số lại đông bằng toàn thể dân số châu Âu; tài nguyên phong phú tới một mức vô tận; khí hậu đi từ miền Cực

đới tới miền Hoàng đạo; phong thổ rất mực phì nhiêu, do đó sản phẩm cũng rất mực phì nhiêu; phiến địa hơn nửa là đời sống vật chất: giữa một người dân Mông cổ miền Bắc với một người dân Hồi Hồi miền Tây, giữa một người dân Mãn Châu miền Đông với một người dân Tây Tạng miền Nam, rồi giữa bốn giống Mông, Hồi, Mãn, Tạng ấy với giống Hán ở trung nguyên thì quả là có khác nhau nếu không hơn thì cũng bằng cái khác nhau giữa một người dân Anh cát lợi với một người dân Y pha nho (khác nhau từ thức ăn, lối ở, kiểu mặc đến ngôn ngữ, tập tục, phản xạ; khác nhau từ màu tóc, nét mặt đến làn da, con mắt).

Nước Tàu bởi thế đã là một mở quốc gia hỗn hợp. Cho nên xét về ba mặt chính trị, quân sự, kinh tế thì Trung Hoa luôn luôn bày ra cảnh hồ lộn, cảnh tạp pi lù, cảnh tam phân ngũ liệt. Kết cục là loạn lạc, nhiễu nhương thường xuyên, kể từ ngày lập quốc đến... mãi mãi, trừ những lúc có một chính quyền cực mạnh (vì độc đoán như dưới mấy triều Tần, Nguyên) thì mới thu cả giang sơn về một mối, trong... ít lâu rồi lại nát.

Ấy, đời sống xã hội của dân Tàu nó rối ren, nó «tàu» đến thế ấy, ấy thế mà vì dân Tàu lại có được một đặc sắc riêng biệt—một dân tộc, tính? Có sao dân Tàu lại xây dựng nổi một nền văn minh nếu chưa phải là huy hoàng nhất thì cũng là bền bỉ nhất hoàn vũ?

Kỳ tích đó nhất định không phải là kết quả (hay là kết tinh cũng vậy) của mọi hoạt động chính trị, quân sự và kinh tế, mà đích là của nền sinh hoạt văn hóa từ ngàn xưa lưu lại.

Thực thế, Mối thống nhất của «thế giới» Trung Hoa bắt nguồn từ một nền Tư Tưởng—từ một Ý THỨC HỆ—ra. Xưa cũng như nay, đời sống tinh thần của nhân dân Trung quốc đã khuôn định ra đời sống vật chất.

Xưa, hồi mới lập quốc, xã tắc còn thu gọn vào bờ cõi một vùng Cam Túc trên triển sông Hoàng thì lớp dân

# NHÂN BẢN MỚI

## Chủ Nghĩa Xã Hội ở Trung Hoa

### NHÂN BẢN QUA CÁC THỜI ĐẠI

(I)

Hán sơ khai đã sống thâm thiết theo một hệ thống ý thức chung cho nhân loại nguyên thủy: là nền tư tưởng VẬT LINH (animisme), sùng bái ngẫu tượng, rập mẫu đời mình vào mọi biến cố hay hiện tượng tự nhiên để thích ứng với hoàn cảnh, nghĩa là theo đúng định luật thích giả sinh tồn.

Thế rồi, tới khoảng T.K. II trước Tây lịch, dân số tăng gia phải tràn về phía Đông, chạy ra biển cả, thì đời sống xã hội Trung Hoa bắt đầu được tổ chức theo ý thức hệ của Chu Công: đặt ra hình thức chặt chẽ cho Quốc gia, điều chỉnh căn cứ khuôn mẫu mọi việc khởi cư ăm thực cho chỉ đến mọi việc có liên quan đến đời sống kinh tế, quân sự, chính trị,

liên quan đến đời sống thâm kin của con người, nhất nhất đều «hệ thống hóa» cả. Còn chính thân con Người—nghĩa là con người thường dân—thì được coi như một thứ mục súc (thì là phương

tiện sinh sản mà: một thứ dụng cụ sống!) nên đến việc sinh sôi nảy nở của con người cũng được hệ thống hóa (để có đủ phương tiện cho giai cấp thống trị xử dụng vào việc khai thác nguyên liệu và vào việc chiến tranh giữa các bộ lạc).

Cho nên nền Nhân bản hồi đó đã hoàn toàn có tính chất phụng sự thiểu số tù trưởng, bởi vậy mà dám lễ dân, như tên gọi, chỉ là một lớp «bùn» (lê là bùn) để bón ruộng nương và sa trường của các ông tướng bộ lạc (và ông tướng của các ông tướng, là Thiên tử) thôi.

Sau đó, do sự phát triển của các bộ lạc và do sự đào thải của các bộ lạc nhỏ yếu, mà nảy ra trạng huống Thiên tử phải «phong tước và kiến địa» cho bọn tù trưởng dũng mãnh (lúc ấy đã hóa thành chư hầu), cho nên nước Tàu đã trải qua một thời đại loạn (Xuân Thu chiến quốc) kéo dài hàng trăm thế kỷ, trong đó ý thức hệ của Chu Công hầu như sắp bị tan rã thì Khổng tử ra đời hăm hở và nhậm nại «san kinh thứ, định kinh lễ» để gây lại một hệ thống ý thức (một Nhân bản) mới, lấy Ngũ Thường (nhân, nghĩa, lễ, trí, tín) và Tam Cương (quân thần, phụ tử, phu phụ) để làm giường mối giữ vững lấy nền tảng xã hội phong kiến tập quyền trong đó «vua phải ra vua, quan phải ra quan; cha phải ra cha, con phải ra con; chồng phải ra chồng, vợ phải ra vợ»; trong đó giữa vua tôi, cha con, chồng vợ (nghĩa là giữa mọi người) phải lách 5 lễ thường trên đây mà xử sự với nhau thì tất nhiên là xã hội phải được tổ chức, và có tôn ti trật tự hẳn hoi.

Đem cái «đạo thường» đó ra truyền bá trong hầu khắp các nước chư hầu, trong hầu suốt dọc cả một đời dài dang dặc của mình, mà không từ đã tưởng hầu như mình không thành công, là vì ông đã hoài hơi «dậy» bọn vua chúa, nghĩa là đi từ ngọn xã hội xuống gốc!

Cho nên mãi tới ngày về già, «sớm»

#### Tân Đô trưởng Saigon — Cholon

### Ông cựu Đốc học TRẦN VĂN HƯƠNG

Báo Đời Mới có lời chào mừng tân Đô trưởng: ông Trần Văn Hương, cựu Đốc học.

Ông Hương năm 1945 ở đảng Quốc gia Độc lập có ông Hồ Văn Nghà, Nguyễn Văn Sâm, Kha Vạn Cân.

Mấy năm sau này ông là người ở nhóm bác sĩ Hồ Văn Nhựt, một nhóm thân cận với nhóm tinh thần của bốn vị bác sĩ Kiêu, Nguyễn, Đỗ, Hữu.

Ông Hương là một nhà ái quốc trung thực có bản lĩnh.

Với ông Ngô Ngọc Đới làm Tổng ủy viên di cư sự vụ, và ông Tinh phụ tá cũng thuộc nhóm bác sĩ Nhựt, chánh phủ Ngô Đình Diệm kẻ ra đã thu thập một số nhân sĩ có năng lực.

Đời Mới xin có lời mừng với chánh phủ, và mong rằng với sự cộng lực của hai đại đoàn thể Hòa Hảo và Cao Đài, chánh phủ sẽ mạnh bước trên đường tiến bộ cho dân được nhờ.

ĐỜI MỚI

tỉnh ngộ, ông mới lập trường ở quê nhà (nước Lỗ, giáp duyên hải Sơn Đông) dậy trên ba ngàn đệ tử trong đó lựa ra được 72 hiền sĩ—tức là 72 vị tông đồ hay, đứng hơn, đó là 72 cán bộ trung kiên của ý thức hệ Khổng Khâu.

Thế rồi, môn đệ của các vị môn đệ kia một ngày một nảy nở, lập ra thành một giai cấp mới: nhà NHO tức là giai cấp giác ngộ bậc nhất về quyền lợi của phe thống trị đương thời là phái phong kiến tập quyền (đúng như giai cấp tăng lữ ở Cờ Ai Cập, cổ Ấn Độ, cổ Hy Lạp, và đúng như giai cấp võ sĩ ở Nhật Bản, sau cùng đúng như giai cấp THU LẠI của chế độ Cộng Sản Đệ Tam vậy).

Nho gia chủ trương nắm vững lấy mọi đầu dây mối nhợ của bộ máy chính quyền, suốt từ buổi đầu kỷ nguyên cho mãi đến ngày nay (vì lớp cán bộ của Mao Trạch Đông, và chính cả đến «Mao tử» nữa, cũng chỉ là biến hình của con người Nho giáo thôi).

Tuy vậy, trong quá trình sinh thành của mình, Nho giáo cũng đã trải qua nhiều cơn giông tố, mỗi khi gặp phải những ý thức hệ khác (hoặc nhiệm tính chất cách mạng, hoặc nhiệm tính chất vô chính phủ) đương đầu với mình. Nhưng dù sao thì đích thủ của Nho giáo (là Mặc Dịch, Hứa Hành, là Lý Tư, Tuân Tử, là Vương Dương Minh, Mao Trạch Đông) hay là ai ai đi nữa) cũng vẫn chưa thắng nổi Khổng Khâu!

Tại sao vậy?

(còn nữa)

### HỢP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Trần Chí Minh (Huế):

Nếu chúng tôi nhận được số tin trên hộp thư đề bạn rõ. Thân mến.

Bạn Nhũ Lang (Huế):

Trong bài thơ «Hồi hận» của bạn có câu «Ôi! chết cả lòng tôi» mà chỉ vì thất tình (!) thì khổ lòng đáng được bạn à Mong bạn tiến bộ. Chúc bạn sáng tác hàng. Thân mến.

Em B. Ngân (Sàigòn):

Thư em cảm động lắm. Hướng dẫn và khuyến khích là bổn phận của Đời Mới, nhất là đối với những mầm non. Em nhận xét khá đầy, nhưng nên viết thành truyện ngắn để thành công hơn. Tả động tác để gợi cảm, đừng nên lý luận nhiều trong truyện. Tránh tự ái và nản chí nhé. Thân mến. Đ. K.

Bạn Trúc Thơ (Sàigòn):

Không thể làm bạn hài lòng được. Chúc bạn sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Thủy Lương (Sàigòn):

Đã xem bài của bạn. Đề tài không có gì mới lạ. Mong bạn gửi cho loạt bài khác. Thân mến.

Bạn Vũ Bá Chí (Cần thơ):

Câu chuyện khá cảm động nếu bạn viết lại thành một chuyện ngắn thì thành công hơn. Đoạn đầu giải vô ích. Đề không phải là lỗi viết hồi kỳ. Chúc bạn sáng tác nhiều. Thân mến.



Quê tôi đất nước Việt Nam  
Suốt từ cửa ải Nam Quan xa mờ  
Qua miền Trung ngợp bóng dừa  
Tới Cà Mau mũi sứt bờ bề sâu.

Quê tôi

Khoai sắn lên màu

Gió vồn sóng mạ

Ông chuốt rغان đầu

Tre xanh ấp ủ niềm vui khổ

Lúa vàng thơm sống sức cần lao.

(THÙY HƯƠNG)

Mảnh vườn Thùy Hương được cái ưu  
diễm: sạch cỏ. Nhưng trong vườn Thùy  
Hương chỉ có một màu sắc và một hương  
thơm nên ngắm lâu chúng ta cũng cảm  
thấy chán chán.

Người ta nghĩ rằng, Thùy Hương chỉ  
loay hoay cho trồng một giống hoa trong  
vườn của mình mà thôi, vì xong «quê  
tôi ơi»! Thùy Hương cũng chỉ biết đến  
«Quê thanh bình»

Và «Quê thanh bình» cũng không có gì  
đặc sắc, với:

A ha! mùa loạn tàn

Hoa thanh bình đua nở

Bao mạch sống trên cây cỏ

Gió hiền hòa bật tiếng than van

và:

Nàng thôn nữ xinh xinh

Mặt đỏ hồng nhuộm nắng

Đón người trai anh tráng

Dâng thăm một tâm tình

Đàn trâu hiền lành

Hết thời kinh hoàng

Nóc mếu chùa đình

Thôi thời nứt rạn

Mỹ miều đến cả đường làng

Dáng duyên đến cả quán hàng lơ  
thơ

THÙY HƯƠNG

Phải! Mảnh vườn Thùy Hương được  
cái ưu diễm: sạch cỏ. Giống hoa của Thùy  
Hương trồng trong vườn tuy không có gì  
đặc sắc nhưng từ đó một xem ra ít bệnh  
tật, tuy rằng ở một vài độ còn bám ít nhiều  
cành sâu lá úa như:

Quê tôi

Đẹp như thơ

Và oai hùng bao trang sử

Núi, sông, hồ:

Đầy gỗ Đổng Đa xưa

Kia Bạch Đằng giang rộ

Đầy Lăng Bạc, Tháp Rùa

Và cao vút những bóng dừa

Trao duyên núi Ngự, bến bờ Hương  
Giang.

THÙY HƯƠNG

Và oai hùng bao trang sử  
Núi, sông, hồ

Thật là mộng lung!  
Không ai nhận ra mấy đóa hoa này của  
Thùy Hương thuộc vào giống hoa nào?

Cửa Long soi ánh trăng vàng  
Cà Mau xóa tóc huy hoàng đại dương

Một sự so sánh táo bạo thật! Vì một  
vùng đất như một con người đang xóa tóc,  
mà không vì gieo cánh buồn rầu mà lại gieo  
cánh huy hoàng nữa thì thật đó là một ý  
tưởng khác thường đây!

Tôi yêu quê đất Việt

Với tất cả tình yêu thâm thiết

Đến bốn «đóa hoa» kể tiếp, Thùy  
Hương làm cho ta thấy tất cả sự gượng  
gạo của tác giả:

Tôi quý quê Việt

Với máu hồng bắt diệt trong tim

Quê tôi ơi!

Xin dâng trọn niềm tin

Chúng ta có cảm tưởng người ta đã đem  
trồng hai đóa hoa sau lạc ra ngoài vườn  
hư mất rồi!

Đáng tiếc làm sao!

Lại mời các bạn đến viếng vườn hoa của  
Anh Mặc.

Liếc mắt nhìn chung mảnh vườn của Anh  
Mặc, chúng ta tin rằng tác giả là người  
từng đã sống lâu năm về nghề trồng hoa vì  
trong vườn của Anh Mặc có lắm đóa hoa  
quý như:

Về chi đây, đường đi nứt nẻ

Về chi đây lá úa ngập ngừng sa

Về chi đây quê hương chông sắt

Mà va li nghèo nghèo

Sáng cười sáng sắc trên vai anh

Đầu bạc phơ phơ, mắt quắc long lanh

Gà thôn ấp, hồi lâu người bằng cầm địa

Đẹp và thơm lắm! Cũng như những đóa  
hoa sau đây:

Ồi An Lâm!

Ồi mây chiều!Ồi nắng sớm!

Ồi anh lính muôn kiếp hận chưa nguôi!

Các anh về thăm viếng xóm quê tôi

Đề góp nhặt tóc xanh xương trắng?!

Chôm râu bạc cười rung rung quá đản

Chân già lia thoăn thoắt bấn sau lưng

(đọc tiếp trang 41)

# QUÁCH ĐÀM, «HỌA MI» ĐẤT BẮC VẪN LÀ người cha gương mẫu trong gia đình

NGƯỜI có giọng ca quyến rũ đầy tình cảm nhất, ca sĩ được nhiều cảm tình nhất đất Bắc có lẽ là Quách Đàm. Quách Đàm, với giọng trầm ấm, luôn luôn gọi cảm chúng ta trong những bản nhạc dịu dàng mà chúng ta mới được nghe qua làn sóng điện ở miền Nam này. Quách Đàm hiện giờ là tài tử chính thức trong ban nhạc của đài phát thanh Pháp Á. Tôi tìm anh trong một buổi hát. Vì anh đang bận rộn nên tôi đành phải «chịu khó» ngồi chờ.

Tôi cảm tưởng người đã từng «làm mưa làm gió», người «con cưng» nơi đất Bắc vì có được giọng ca «ấm áp» này hẳn là phải kiêu hãnh tự phụ, nhưng trái lại cứ chỉ khiến tốn, tình tình hiền hậu, của anh, đã làm tôi xóa bỏ hẳn những thành kiến sai lầm mà bấy lâu nay bạn bè thường kháo nhau «định ca nhạc sĩ Hà nội hay làm tàng». Nhất là sau khi biết lý do tôi cần phải gấp, anh ngập ngừng bảo rằng đây là lần đầu tiên anh bị chuyện phỏng vấn này nên anh cảm động (?) lắm, và thấy cần phải đề dặt.

Chẳng hiểu đạo ở Hanoi «xung khắc» thế nào mà giới nhạc có vẻ ghét bọn nhà báo thế, nên tôi phải cải chính cực lực. Sự khen chê là một phương pháp phê bình sửa chữa để mà tiến bộ; và lại tôi rất có cảm tình với giới nhạc nên bắt đầu từ đó anh mới vui vẻ trong câu chuyện.

Anh di cư vào Nam này với gánh gia đình khá nặng. Một vợ 6 con, và cũng may, «chân ướt chân ráo» vừa đặt chân xuống «Bệnh viện Bình dân». Anh đã được một gia đình người Nam cho anh mượn tạm một gian nhà nhỏ để cho ở nhờ vài tháng.

Tôi hỏi đây là một sự ngẫu nhiên hay là họ có cảm tình với gia đình anh vì biết anh là ca sĩ?

— Không, vì vui câu chuyện trong khi chúng tôi đang còn uống nước trong một quán gần đây. Và đến bây giờ ông ta cũng không biết tôi là ca sĩ, mặc dầu nhà ông ta cũng có máy thu thanh.

— Anh cho biết nguyên do vì đâu

mà anh trở thành ca sĩ.

— «Nhờ trời» cho tôi cái giọng gọi là tâm tậm từ thuở bé. Nhưng mãi sau này được anh Thẩm Oánh và vài bạn nhạc sĩ khác khuyến khích nên tôi bắt đầu đi sâu vào nghiệp «hát».

Vì tôi sống được lòng với tất cả mọi người. Có thể nói đa số các anh các chị ca sĩ nhạc sĩ ở trong này như Anh Ngọc, Ngọc Long, Vũ Huyền, Tâm Vãn, Minh Hoan v.v... đều quen biết nhau hồi ở Hà Nội. Và lại quen nhau, mến nhau nên hay khuyến khích nâng đỡ nhau là chuyện thường. Đây, như hồi đầu vào trong này, tôi cũng không có ý định, và cũng không mong rằng có thể theo đuổi nghề hát ở các đài Phát Thanh như ở ngoài Bắc, nhưng cũng may được các bạn cũ thấy hoàn cảnh di cư của tôi nên tìm cách chỉ dẫn, giới thiệu. Lẽ cốt nhiên, các anh các chị ấy phải thông thạo hơn «ma mới». Nhưng rồi cũng xong cả, có thể nói là tôi gặp được toàn chuyện may. Tôi cũng đã từng cộng tác với một vài bạn làm «phụ diễn» ở các rạp chớp bóng.

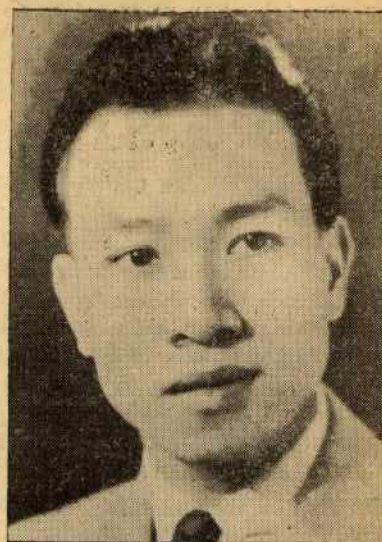
— Anh thấy tinh thần hoạt động và tình «nghệ sĩ» của các anh em trong này thế nào?

— Anh ngẫm nghĩ rất lâu:

— Sự thật thì tôi chưa được tiếp xúc nhiều nhưng sơ qua thì tôi thấy phong trào nhạc ở trong này phát triển hơn ở ngoài Bắc nhiều, vì tập trung hơn. Và nói về nhạc công thì khá lắm. Nhạc công ngoài Bắc di cư vào trong này nếu không có «vây cánh» thì khó lòng mà sống nổi. Giới nhạc nói chung mà không biết đoàn kết thì để bị nhạc sĩ ngoại quốc «chi phối» lắm...

— Anh có dự tính một công cuộc xây dựng gì cho nền ca nhạc, khi anh đã sống ở trong Nam này không?

— Tôi rất khó trả lời vì sự thật thì chẳng bao giờ tôi nghĩ đến cả. Một lần tôi hát lên, tức là tôi cố lột tả cho hết những xúc cảm của tác giả đã gửi gắm trong bản nhạc đó. Thế hiện được buồn vui, hùng mạnh, tha thiết, tức là đã «sáng tác lần thứ hai» để



QUÁCH ĐÀM

thích giả hay khán giả đồng cảm mà gần với tác giả hơn. Tôi không có tham vọng gì cả. Tôi không bao giờ có ý tưởng lợi dụng chút tài mọn để làm lung lạc... (Nói đến đây anh ngập ngừng rất lâu). Sự thật thì anh cũng chả lạ gì thành kiến không đẹp đối với chúng tôi. Thú thật với anh cũng đã có những cô quá yêu giọng hát... mà đã... xin lỗi, anh thông cảm hộ. Nhưng tôi cố giữ làm sao để gây được tiếng tốt với tất cả mọi người. Tôi không sống lập dị, không nghệ sĩ tính. Tôi không sống vượt ngoài khuôn khổ mà tôi luôn luôn tìm về với gia đình vợ con.

Chắc anh ngạc nhiên khi biết tôi đã có 6 con rồi. Các cháu đối với tôi là nguồn an ủi độc nhất. Tôi thương các cháu lắm. Chỉ về với gia đình, săn sóc, chăm nom các cháu là bao nhiêu mệt nhọc buồn phiền đều tiêu tán hết.

— Bố nào thì con ấy, các cháu ở nhà hát hay lắm anh nhỉ.

— Không, trái lại, Tương lai của các cháu, tôi chú trọng lắm. Tôi không muốn các cháu chỉ biết hát như tôi. Mà tôi muốn các cháu sẽ giỏi về âm nhạc hoàn toàn. Sẽ sử dụng thông thạo một trong những nhạc khí. Trai thì tôi muốn chúng giỏi về tây ban cầm hay đàn gi luy thích, còn cháu gái thì tôi muốn cho cháu học đánh dương cầm. Tôi sẽ cố công luyện tập cho các cháu từ bé.

Chú ý đến phần xây dựng tương lai cho các con, ca sĩ Quách Đàm cũng đã có lòng yêu đến tiền đồ của nền ca nhạc nước nhà, và hiện thời người cha gương mẫu này chỉ mới có tham vọng nho nhỏ như vậy thôi.

MINH ĐĂNG KHÁNH

## ĐÔI MẮT

HƯỚNG LÊN một mặt trời cao vọi vọi, đôi mắt sáng ngời của tuổi ba mươi, say mê sự nghiệp. Nắng buổi xuống đá xanh, rần rần trên đường nhựa, đôi mắt chiếu như bình chấy lòng YÊU. Vô biên, lồng lộng, vui như trại đêm rừng, hỡi đôi mắt hai mươi, lòng đen long lanh, lòng trắng chưa đục.

Trở lại ghé nhà trường, mái tóc mịn, tơ lúm má ngon ngon, này đây, đôi mắt lên mười, cười như hoa nở. Chớp một cái, đôi mắt cười tí, nhìn mạnh áo mới che hai cổ tay trắng hồng mồm mím, cổ đôi chút hoen vì mực tím học đường.

Vui quá là vui, phi ngựa gỗ, dơ cả hai tay ôm lấy cổ nước dừa ngọt lịm, em lên năm, đôi mắt trong veo như ngọc xanh ngát. Đây! Tuổi thiên đường đây rồi, em đại, nhìn ánh đèn không chớp. Em tôi... đôi mắt lệ rùng rùng, đôi me cho bú.

Hôm nay, từ thân trên gây trúc, cụ già mở to đôi mắt nhìn dáng chiều heo gió. Đôi mắt chợt nhớ ngày nao hoa bướm, đẹp một mùa trai.

Hôm ấy đôi mắt người yêu, sau một đêm thức trắng, quầng thâm buồn thê thiết nào nằng... Muốn cắn lấy đôi mắt ấy, nhai dần như trái mơ đầu hạ.

Lạy trời cho gió lên xanh, cho hồ thu đầy với sóng biếc, cho mắt ai say đắm những chiều gần.

Con tàu hú lên hồi còi, chiếc mùi-soa vẫy dề che đôi mắt mờ lệ. Quay về! Ai trắng mãi muốn khuya, thương kẻ ra đi buồn heo hút.

Một đêm giá lạnh giữa miền quê tịch mịch, ngọn đèn con lập loè như đom đóm. Đèn tắt! Đôi mắt trợn tròn, lên cơn đói của một chứng nan y. Sấm chớp loè ngoài kia lên đánh gãy cây hoàng lan bên cổng; trong này, đôi mắt hết tinh thần, đại đi... vĩnh viễn.

Đêm đêm, người nơi xa vọng hoài đôi mắt. Mắt ai nâu bên bến tàu tập nập, mắt ai xanh của một khe núi ven rừng, mắt ai đen lấy một rừng nho và long lanh rơi lệ một ngày ân ái

«Cúi nhũn» hôm nào khóc người con nuôi trở về xứ sở. Ơi! không ruột thịt mà cũng nhớ muốn đời. Đôi mắt người về thăm lệ? Lệ nhớ người tình, nhớ kẻ thân yêu, hay lệ khóc vui gặp lại quê hương với những người thân thích?

Bóng con tàu lồng bóng đô thị chìm dần và nghiêng nghiêng trong mắt. Mắt chao đi! Sóng nổi lên da diết, ai hiểu lòng bịn rịn của những tia điều tiết vô cùng?!

Hôm qua không trăng, đôi mắt nhìn xuyên bóng đêm, nói chuyện mờ mờ trong gương kính. Ấy ai tâm sự cho ấm ngày cô độc chết vợ xa chồng!

Lạy trời cho đêm nay trăng sáng hơn đêm nào, cho thuyến rong bướm êm ả xuôi què, có đôi mắt mẹ già lần bước đón con tận hàng rào tre xơ xác:

— Thôi! Con về rồi mẹ cưới vợ cho con.

Đôi mắt người trai cúi xuống, biết lòng mẹ yêu con, mà không dám nói gì.

Hãy nghe hết bằng đôi mắt, uống lấy tinh lực của nó, giống như những phút nào xa... người yêu hôn giận vì thấy người trai biết ánh đèn, một chiều mưa đến thăm, để trở về sớm một vì mưa ướt.

Mẹ ơi!

Tiếng hồ đồng quê, ai mà tàn ác thế, đem so sánh với tiếng hát đô thành. Hai người thanh nữ sinh ra giống nhau để lớn lên mà khác nhau.

Ánh mắt đen đen chớp nê hỡi! Ánh mắt nâu nâu viền chì mè hoặc.

Hôm nay, coi! biết thế nào để mẹ vừa lòng khi mắt con đã in nhiều con mắt.

À! Em gái tôi đây. Mười tám rồi! Cái đôi mắt này sắp khóc, đi bên cạnh mấy cô nàng che nón, dừng lại đầu làng để chờ ông già cầm hương cho tiễn bọn trẻ chường đây.

Giọt nước mắt hôm ấy là vui hay buồn để rồi sau đó, giọt nước mắt rõ xuống khó: cho con, cho chồng và cho đời mình giá đi như tre làng, xanh bụi cõi...

CHIỀU NAY đôi mắt người tình hôn giận, đã trắng đêm qua, khóc giận hơn vì người trai đô thị lạc bước đến ánh đèn.

Con thiếu thân không chết, mắt người tình cười vui, đi chơi dưới trời mưa, mắt say sưa êm dịu.

Người trai muốn hôn lên đôi mắt ấy long lanh quá như trời chiều thu, nhưng một phút nào im lặng, hình như có cả mây lạ chiều hè lớn vờn vương ánh hoàng hôn!

Chao ơi! Con thiếu thân chưa thấy ánh đèn mà đã tưởng nhiều tội lỗi. Hẳn độc chết xa rồi. Giờ lên tiếng! Chỉ có mắt nhìn triu mến, gửi nhau thông cảm.

Mắt ơi! Nguồn tinh lực của đời hãy thăm ca bản đàn tuyệt tác, đầy tiếng tơ đồng reo như nước mưa trong.

Hôm nay nắng đã lên! Mưa vào xanh ngan ngát, xanh như mắt như tóc, như màu hồ thủy tà áo người tình.

Người trai cho hôn đi viễn xứ, để thu viễn xứ về, dâng đôi mắt đẹp long lanh.

Hôm nay, chúng mình, mắt tuổi hai mươi, mai đây dâng lên đôi mắt để say mê sự nghiệp tuổi tròn.

Đợi một ngày nào vườn cúc lên màu lạ ngời ngấm hoàng hôn mà thấy bình minh trong bước đi chập chững... và lớn khôn... lứa bình đôi mắt hai mươi.

Đừng thức trắng nửa mắt ơi! một ngày mai đang bình lên đẹp như mắt cho mắt in thắm một màu xanh. Kia đôi mắt no lành...

BĂNG SƠN





## KỊCH XÁ HỘI MỘT HỒI MỘT CẢNH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH

Thảm kịch xã hội này xảy ra trong gia đình ông HỘI LỄ, một thương gia giàu có. Hai vợ chồng vào Sài Gòn kinh doanh đã lâu, có hai con: Lâm và Hoài Đức ăn học ở Hà Nội. Tình thế mới ông bà Hội Lễ gọi hai con vào Nam để tiếp tục sự học.

**THỜI GIAN.**— Suốt một đêm mưa gió ngày chủ nhật 26-9-1954... cho đến hừng sáng hôm sau.

**KHÔNG GIAN.**— Trong phòng khách tại nhà riêng của vợ chồng ông Hội Lễ ở một phố gần nhà thờ Huyện Sĩ.

**BỐI TRÍ.**— Rất sang trọng. Một bộ sa-lông kiểu mới. Trên « đi-văng » một máy phát thanh xinh xắn. Góc bên trái kê bộ bàn giấy, sách vở gọn gàng. Trên bàn để một máy điện thoại. Tường treo mấy bức tranh sơn mài, và mấy bức họa của các họa sĩ Tàu danh tiếng.

### TÓM TẮT KỶ TRƯỚC

Trác vào, lợi dụng nhà vắng vẻ định « gở » em gái của bạn, Hoài Đức cự tuyệt. Lâm Trác tìm bức thư và ảnh đề phi tang Đức không đưa thư. Anh em đánh nhau (1). Hiền ra mặt gặp Lâm...

Hội Lễ và Cả Khoan về đưa cho các con xem thư nặc danh tổng tiền...

Ngạc nhiên thấy chuyện xảy ra... Định hỏi đầu đuôi câu chuyện. Bà Hội Lễ đi đánh bạc cũng vừa về...

VI

**LÂM.**— Thưa mẹ thật là một chuyện vô lý quá Con chẳng quen, chẳng biết cô này, thế mà bỗng tự dưng cô ả « vác » đứa con trai nhứt ở đâu đem đến nhà ta định đồ vạ cho con. Có lẽ định làm tiền ba mẹ.

**HIỀN.**— Ô kia anh Lâm (nàng ghen ngào).

**LÂM (Nhún vai).**— Đây... đây... xin cô. Xin cô đừng có đóng kịch nữa, (bầu môi) cô đóng kịch còn kém lắm.

**HIỀN (gục đầu xuống mặt con, nước mắt).**

**HOÀI ĐỨC.**— Những câu nói khốn nạn. Thư và ảnh có rành rành ra như thế mà em không ngờ anh lại có thể thốt được những câu đề tiện như vậy.

(Lâm sừng sộ định đánh em nhưng HỘI LỄ đứng dậy ngăn).

**HỘI LỄ.**— Đức! Sao con ăn nói như

thế. Thư đâu? Ảnh đâu?

**TRÁC (Hai tay dút vào túi quần gật gù).**— Phải chứng cứ đâu? Ở còn công lý pháp luật (?) nữa chứ? Đâu có phải chuyện làm tiền người ta mà đề (1) này! Hết tiền rồi thì cứ nói thật! rồi các « cụ » đây bố thí cho ít nhiều đề mà làm vốn.

**BÀ HỘI LỄ (Lại gần, hất mạnh cầm Hiền lên).** Sao? Đầu đuôi thế nào? Cô này là con cái nhà ai? Trông mặt mũi « sạch sẽ », không có vẻ con nhà bần tiện (?) sao lại có ý định hãm hồ như thế?

**HOÀI ĐỨC.**— (Nét nhanh) Mẹ không biết gì cả. Chính anh Lâm quyến rũ người ta. Chính có bức thư và ảnh các anh đã xé bỏ phi tang đi rồi.

**TRÁC (cười nhạt).**— Cô Đức còn ngây thơ quá, chưa hiểu ĐỜI ra sao cả. Hừ! một con dĩ « giảng hà giảng hồ » bà thấy ai có « màu mặt » sang trọng, có tiền, có của là « bắt quàng làm họ » để tìm cách vu oan giá họa.

**CẢ KHOAN (gật gù).**— Ừ phải, « em út » ni ngó bộ có vẻ « đàng diếm » lắm hì. Phải, mô có chuyện rửa. Có lý mô cháu Lâm, con trai quý của hai bác

lại « mần » chuyện tầm bậy tầm bạ như rửa chơ...

**BÀ HỘI LỄ.**— Vâng ả, bác nói phải ả, chúng tôi giấy đồ con cái có có nề có nếp lắm. Đâu có những chuyện « trên bệch trong dẫu » như vậy. Cô này là... là... là...

**HIỀN (ôm con ngược mặt, lên lòng 'anh tràn lệ).**— Dạ... không... thưa bà chúng con trót dại, cũng vì con thương yêu anh Lâm. Thưa bà đây, cháu trai của bà. Xin bà thương cho chúng con được nhờ. Không thì con chết mất.

**HOÀI ĐỨC (vứt tóc cho Hiền).**— Đứng dậy mẹ ả.

**LÂM (Quát to).**— Đứng cái gì?... Mà biết cái gì? Đuổi cổ nó ra. Con ấy là một con dĩ. Mà muốn anh mày lấy một con dĩ sao?

**HỘI LỄ (sua tay).**— Thôi thôi! tôi xin. Tôi xin cả nhà, nói nhỏ chứ, nói khẽ chứ. « Định vạch áo cho người ta xem lưng » nữa hay sao? Định để cho hàng xóm láng giềng nó biết hết cả những chuyện xấu xa này nữa à?

**BÀ HỘI LỄ (Quay phắt ngay lại).**— Ông bảo sao? Xấu xa cái gì? Tôi để con tôi ra, tôi giấy đồ nó mà tôi không biết tính tình của nó nữa à? Con tôi không hư hỏng. Con dĩ này định làm nhục con tôi.

**HỘI LỄ (vẫn xoa tay).**— Tôi bảo tôi xin bà rồi mà. Bà nói khẽ chứ. « Đừng

### NHÂN VẬT:

**ÔNG HỘI LỄ.**— Một doanh thương giàu có, hiện đang hoang mang vì thời cuộc. Sống không tìm được hạnh phúc. 49 tuổi.

**BÀ HỘI LỄ.**— Vợ nhà doanh thương. Nhân tình của Cả Khoan. Thêm khát yêu đương Đạo đức già. 40 tuổi.

**CẢ KHOAN.**— Công chức có thể lực. Trai lơ, xảo quyet. Thích bỏ đồ nhỉnh hốt để đem quyền lợi lại cho bản thân. 43 tuổi.

**LÂM.**— Con trai Hội Lễ. Hoang thái của thời đại. 22 tuổi.

**TRÁC.**— Bạn thân của Lâm. Thanh niên sa đọa 26 tuổi.

**HOÀI ĐỨC.**— Con gái Hội Lễ, em ruột Lâm. Nữ sinh, đẹp thầy mị. Ngay thơ. Trong trẻo. Giàu tình cảm. 18 tuổi.

**HIỀN.**— Người yêu của Lâm, và là nạn nhân của xã hội đau thương. 20 tuổi.

**TUẤN.**— Con trai Hiền. Lâm. Nguồn hy vọng của « ngày mai trời Hừng Sáng » 4 tháng.

lạy ông tôi ở bụi này » nữa.

Tôi là bố nó mà tôi không biết nữa hay sao? Bà cứ bình tĩnh mà xem thực hư thế nào đã chứ?

**BÀ HỘI LỄ (bị: tức: càng nói to).** Ồ, thế ra ông bênh con dĩ này à? (Quay sang Hiền) Mày ở đâu mày đến? Mày gieo tai vạ « đồ » nhà bà hừ đồ khốn nạn, đồ « voi dầy, đồ ngựa xé », đồ « qua mồ điều tha » kia?

**HỘI LỄ (nhăn mặt).**— Thôi tôi xin bà... bà nói khẽ chứ.

**CẢ KHOAN (nói lấy lòng).**— Vâng.. vâng..

**BÀ HỘI LỄ (cướp lời).**— Không việc gì mà phải thăm lên... mà phải thăm lên. Gia đình có giáo dục, có tiếng tăm từ xưa đến nay không việc gì mà sợ. Gia đình nhà ta là GIA ĐÌNH TRƯỞNG GIẢ (1) Con trai mình trẻ người non dạ (?) Đồ con dĩ này là dân hạ lưu (1) tí tiện (1) dám cả gan « ĐƯA MỐC MÀ ĐÒI CHÔI MÀM SƠN » Hừ...

**HIỀN (bị tổn thương nhiều, nàng uất quá nàng đứng dậy nói to).**— Bà không được nói tôi như thế. Anh Lâm, con bà đã thể thốt nặng lời với tôi, bây giờ anh ấy lại nữ phụ phàng lừa dối tôi. Phải! bây giờ tôi mới thấy rõ

cái giá trị trường giả của anh Lâm, tư cách giáo dục của gia đạo nhà bà.

**BÀ HỘI LỄ (xấn xò).**— Ồ con này lão. Mày dám « đối già đối giảm » với bà à? Mày chửi bà? Bà lại xé tan xác mày ra bây giờ chửi lại. Đồ gái dĩ già mồm...

**HIỀN (tiến lên một bước)** Bà không có quyền gì bà đánh tôi cả. Phải! Tôi hiểu tất cả rồi, tôi hiểu mặt thật của người đời rồi. Tôi không phải là con của bà mà bà có quyền mắng nhiếc tôi là con dĩ...

**BÀ HỘI LỄ (cong cớn).**— Ồ... « cha cái con đẻ ra mẹ bố tiên sư cha nhà mày » nhá, mày dám cả gan hỗn với bà à? (Tát mạnh, làm Hiền lạng người, suýt ngã; thẳng bệ bị động, nó hét lên. Ông Hội Lễ vội đứng dậy lại vờ lại).

**HOÀI ĐỨC (Đỡ Hiền, nhủ cặp lông mày nói với mẹ).**— Sao mẹ lại thế?

**BÀ HỘI LỄ (Quay lại con).**— Ồ, con này định

về hòa với nó à? Tao cứ thế đấy! Tao đánh vỡ mặt nó ra xem nó làm gì tao nào? Tôi vạ đầu tao chịu.

(Bà bước vội lại định đánh Hiền, nhưng chợt nhìn thấy trước ngực H ền đeo chiếc ảnh đức Mẹ, bà dụt lấy.) Ồ chứng cứ... con bà là con cầu tự. Con tôi là con thần con thánh. Tôi giẫy bảo nói rồi, nó không bao giờ được quyền yêu một người theo đạo. Nó không dám trái lời tôi. Hừ con bà có khuôn có phép. Mày nói lão. Đồ « ôn vật »!

Thương thương gửi các em bé lạc lỏng bị cha mẹ bỏ rơi...—M.B.K.

**HOÀI ĐỨC (cãi).**— Sao mẹ vô lý thế? Yêu nhau không phân biệt sang hèn, phân chia tôn giáo mới phải chứ.

**BÀ HỘI LỄ (xía xói vào mặt con gái).** Ồ, con nhãi con này? Mày « chửi » mẹ mày đấy à? Ồ, thì ra cho mày ăn học để mày « lý sự » với mẹ mày như thế có phải không? Hừ con kia?

**CẢ KHOAN (can khéo).**— Tôi xin bác, cháu nó trót dại...

**HỘI LỄ.**— Thôi, tôi xin bà. Bây giờ không phải là lúc bàn cãi, con Thần con Thánh, con Chúa con Phật gì cả. Phải giải quyết thế nào? Xem thực



hư có phải là thằng Lâm quyến dụ cô này, có phải là hạt máu nhà mình hay là con hoang con đại chứ.

**HIỀN (Nghe xong cảm thấy hy vọng với vùng dậy ôm con chạy lại quỳ bên chân ghế của Hội Lễ đang ngồi).**— Dạ, thưa ông. Thưa ông thương con, (nức nở) Đúng! Đúng thật đấy... đây là cháu... cháu của ông... ch u đích tôn của ông đây...

**BÀ HỘI LỄ (chạy lại nắm lấy tóc Hiền giật mạnh).**— Đồ khốn nạn! Nói xoan xoét cái mồm! Bà lại và cho rơi răng ra bây giờ. Con dĩ này! Phải rồi, mày cất máu thẳng bệ này ra thử máu với con tao xem có đúng không? Đồ dĩ! Không phải mà « hai máu không hợp với nhau? » thì bà đem ra tòa, bà kiện bồi thường danh giá cho con bà chứ. Cứ gọi là tù..

(Hoài Đức lại gần đỡ Hiền và đứa bé, Lâm lùi vào góc tường hoang mang rõ trên nét mặt. Trác vẫn thững thững bước một, như người ở ngoại cuộc).

**HIỀN (ôm chặt con khóc to).**— Trời ơi! Khô thân cho tôi chưa. (nghe ngào) Con! Con ơi con!... Mẹ... Mẹ không ngờ (Nàng vùng đứng dậy, mắt đỏ ngầu, nàng nguyền rủa kèn kẹt). Tôi hiểu! tôi hiểu tất cả rồi! Các người là đồ khốn nạn! Phải! đây không phải là giòng máu trường giả của các

người. Đây là ĐUA CON HOANG! Là hạt máu bỏ rơi, đối với các người thì nó không đáng sống, mà để cho các người sống. Các người làm nhục mẹ con tôi, không thương chúng tôi. Kệ cho mẹ con chúng tôi chết! chết để cho các người sống (khóc to. Chỉ thẳng tay vào mặt Lâm, Trác) Anh Lâm... chúng mày... là đồ khốn nạn... (khóc nước mắt. Hoài Đức lại gần định bế lấy đứa bé, nhưng Hiền quắc mắt hét to). Không được! Nó vẫn là con của tôi. (Nàng điên dại giờ hai tay, chụp vào cổ con) Tuấn ơi! con ơi! con tha thứ cho mẹ... mẹ... sẽ chết theo con...

(Nàng nguyền rủa, định bóp chết đứa bé. Nhưng Tuấn khóc thét lên làm nàng rùng mình, buông lỏng hai tay xuống. Mọi người đổ xô lại. Hội Lễ gạt mạnh làm Hiền ngã khụy xuống cạnh ghế. Ông bế vội lấy đứa trẻ.) (còn một kỳ)

NĂM ẤY tôi lên 10 và Bích, anh tôi, đã 14. Lễ sinh nhật mẹ tôi đối với chúng tôi lúc ấy thực cảm động. Cả hai định mua một vật gì để làm tặng vật. Đây là lần đầu tiên chúng tôi mua đồ tặng. Gia đình nghèo, mua được một món quà là một điều rất khó khăn. Nhưng Bích và tôi hôm ấy được thêm tiền làm việc ngoài giờ ở xưởng.

Nghĩ điều sẽ làm mẹ ngạc nhiên, chúng tôi không khỏi cảm động sung sướng: khi nói chuyện với thầy tôi, thì người xoa đầu vui vẻ lắm.

— Các con nghĩ rất phải. Mẹ con sẽ vui mừng vô cùng.

Cứ nghe giọng nói, tôi cũng đoán hết ý nghĩ của thầy tôi mà bùi ngùi chua xót. Thưa ra lương thầy tôi rất ít, và mẹ tôi phải chật vật lắm mới trang trải được những nhu cầu trong gia đình. Người phải làm lụng mệt nhọc suốt ngày, nào nấu ăn, nào săn sóc chúng tôi từ tắm com, manh áo. Người thường giặt áo quần, chùi nhà cửa bằng thùng tắm và bao giờ cũng chỉ lặng lẽ làm việc. Khổ cực hầu như đã làm văng nụ cười trên môi. Nhưng mỗi khi mẹ tôi mỉm cười thì trông mới đẹp làm sao!

Tiếng thầy tôi hỏi, làm tôi giật mình:

— Các con định tặng mẹ cái gì?

Tôi trả lời:

— Chúng con định mỗi đứa mua riêng một vật.

Bích thêm:

— Bây giờ thầy nói với mẹ để mẹ cứ nghĩ đến là vui rồi.

— Phải rồi, một ý nghĩ lớn trong một trí óc nhỏ. Một ý kiến rất hay.

Thầy tôi nói vui vẻ, làm Bích sung sướng đỏ mặt lên. Anh chạy lại ôm chầm lấy tôi.

Vài ngày sau, chúng tôi chung hưởng sự sung sướng kín đáo của mẹ tôi. Trên mặt, bao giờ cũng phẳng phất một rạng rỡ khác thường. Khi làm việc, hai mắt trong sáng long lanh. Mẹ tôi vốn là không biết, nhưng nụ cười vô cơ trên môi đã tự tổ cáo rồi (!) Không khí gia đình tràn ngập tình thương.

Tôi hỏi Bích nên mua cái gì thì anh bảo:



## MÓN QUÀ QUÝ

NGUYỄN TÁC CỦA  
ROBERT ZACKS

★  
THẢO HOA dịch

— Chúng mình mua riêng ra, đừng ai bảo ai cả.

Tuy suy nghĩ nhiều lắm mà không biết mua cái gì cho hợp. Sau cùng, tôi mua ngay một cái lược có đính vài hạt thủy tinh óng ánh như nạm ngọc. Bích bằng lòng lắm nhưng anh không hề nói anh mua gì, anh bảo:

— Anh sẽ biểu mẹ một vật tặng thích lắm khi nào anh đưa ra thì biết.

— Thế nghĩa là lúc nào?

— Anh chưa thể nói được vì khi anh đưa món này thì anh phải làm thêm một công việc. Đứng hỏi anh nữa.

★★

Sáng hôm sau, mẹ tôi dậy sớm để chùi nhà, Bích bám tôi cùng chạy ra. Mẹ tôi đang cúi xuống nền gạch, chùi rửa rất cẩn thận bằng một miếng vải nhúng nước. Đó là công việc sáng nào người cũng làm. Bích trở lại với



món quà trên tay. Khi nhìn thấy, mắt mẹ tôi hơi tái đi. Đó là một cái thùng mới, một cái chổi mới và một cái để vắt áo quần.

Mẹ tôi nói gần như nghẹn:

— Một cái thùng

giặt! Quà tặng là một cái thùng giặt!

Tự nhiên, từ khóe mắt Bích, hai giọt lệ trào ra, chạy dài trên má. Không nói được nên lời, anh lấy thùng ra, đem để ở trên thang gác. Tôi liền bỏ cái lược vào túi áo, chạy đến sau anh. Anh đang khóc.

Vừa lúc ấy, thầy tôi đi lên. Bích không nói được. Tôi phải kể rõ tất cả. Bích vẫn nức nở:

— Để con đem cất.

Thầy tôi cầm lấy thùng:

— Không, đó là món quà lạ; chính cha cũng đã nghĩ đến.

Tất cả xuống nhà dưới. Mẹ tôi đang chùi nền nhà bếp. Thầy tôi không nói gì, lấy chổi nhúng nước rồi dùng máy vắt ép khô, người bảo mẹ tôi:

— Minh không để Bích nó chùi cho xong. Quà tặng của Bích là từ nay phải chùi nền nhà. Phải không Bích? Bích thẹn thùng, hiểu rõ bài học ấy:

— Phải, dạ, phải. Bích nói trong nghẹn ngào.

Mẹ tôi đã hiểu:

— Công việc này đối với một đứa trẻ 14 thì nặng quá.

Đến bây giờ, tôi mới hiểu cha tôi.

— Ô, nhưng không dùng cái vắt lạ lùng với cái thùng mới này, như thế thì dễ quá, và như thế tay sạch, hai đầu gối khỏi đau. Phải dùng cái cũ này cơ.

Mẹ tôi nhìn Bích, buồn bã.

— Ôi, một người đàn bà có thể khờ khạo như thế này (!)

Rồi hôn lên má Bích và Bích sung sướng vô cùng.

Thầy tôi quay về phía tôi:

— Còn của con?

Bích nhìn tôi, hơi buồn. Cái lược vẫn cầm trong túi áo tôi. Có lẽ nó muốn biến thành cái thùng giặt. Tôi bùi ngùi:

— Con biểu nữa cái thùng giặt...

Bích nhìn tôi, mắt ánh lên một nguồn thương cảm vô biên (!)

THẢO HOA



## ĐỪNG VƯƠNG BUỒN MẮT EM

Áo em lụng thụng

Tóc em... nhả bong!

Em tu là chú tiều,

Trên chùa Thiền xa làng.

Chiều lại chiều, vàng trời, xanh sang,

« Nam-mô », buồn em mình mang chuông chiều

★

« Lạy Đức Bà » huyền diệu,

« Giê-su-ma », con tôi, « Amen »

Em tu là chú bé

Cầu cho các linh hồn.

Em khắc khổ, cấm phòng; em xem lễ, cầu kinh,

Và chiều chiều, em quỳ lạy bên bàn thờ vắng lạnh...

★

« Nghe ơ.. ơ! »,

Em trẻ mục đồng,

Điều theo em hát, vui lòng chiều quê

Em ngoan, chẳng khóc tí tè,

Nắng say cánh bướm, em mê... i tờ

Buồn làm gì, hoài mắt cả ngày thơ!

Mạ non biếc thế, ơ... ơ! Sao cơ mà buồn?

★

Em bé ơi! em có biết, tuổi em

Tuổi thơ như lụa non, trắng trinh.

Ai vương buồn mắt em, tội đấy!

Vui đi em! muôn loài yêu em cười.

Bé em ơi! nguồn suối mát mắt em

Em hơn trăng và mây trời chưa xanh,

Mắt em là HÒA BÌNH!

SAO THANH

## Thơ tặng một lần đi

Ai chắc ngày mai u sầu sớm tối?  
Ai lo ngày mai ngục lạnh thân tàn?  
Ta chỉ thấy đường mai bình rạng  
Trời mai lấp lánh sao mai...

Quyết một lần đi thề chẳng hối.  
Có ai than trách chuyện qua rồi.  
Xin từ biệt người, nhiệt huyết đang sôi!  
Người ở lại, hân không sầu sớm tối!

Đường định đoạt ta nào sợ nổi,  
Tức lâu trần trọc chuyện sông hồ,  
Không xong rồi giải pháp « khăn số »;  
Họ làm lớn lại quay về phương Bắc  
Đất Bắc ngày mai sa mù bất trắc!  
Ôi chẳng thể lại làm dân vong quốc!  
Nung nấu tim gan ta hờn lệ thuộc!

Giếng mắt ta làm đuốc  
Tay ta là thép tôi  
Ôc dết văn thơ thương  
Sau bước chân ta hoa bình ngô tối,  
Cả dân tộc lòng vui như mở hội,  
Hồn thiêng nở vạn đóa hường.

Ngày mai về lương tri ken chặt lối!  
Đoàn trai đi, vừa kịp thuở Vàng Son.  
Có bấy em ra đón  
Ta về song cửa ngõ  
Em của lòng ta thôi mất đồ  
Thương đã đem Xuân đặt giữa vườn đời.

Người ơi!

Hạnh phúc rợp tình kỳ  
Khải hoàn men sống sánh  
Ta chỉ thấy trời mai lấp lánh!  
Đường về hoa rắc lối ta đi.

CHẾ TÀN LINH





**B**ÀNGỒI CHỜM  
hôm giữa thềm  
nhà tần mẩn  
buộc lưới câu  
vào đầu một  
tép tre — nghề  
biển, họ gọi  
cái ấy là cái  
« khâu cá ».

Muốn bắt cá  
ở khoang ghe ra, người ta đưa que  
vào bầu lưới câu vô con cá là được.  
Bà mặc độc một chiếc quần đùi vải  
đen, dưới đũng, những miếng vá đặt  
ngay ngắn, đường chỉ kéo dài ra như  
người ta vá bao bố.

Có tiếng ú ở trong nhà. Nó chạy  
nhẹ nhàng, nhưng thấy mẹ nó vẫn còn  
thiêm thiếp, nó mới biết là mẹ nó  
mở. Tay mẹ nó buông thõng xuống  
giường, nó đỡ lên đặt thuận chiều lại.  
Rờ trán mẹ, nóng quá. Nó nhìn mặt,  
rón rén đi ra.

Mẹ nó mù từ khi cha nó còn sống.  
Ngày nào bà cũng lê còng xóm tìm  
nhà thuê giã gạo. Tuy vất vả nhưng  
bà cũng gắng hết sức dành dụm cho  
Bá đi học.

— Tội nghiệp, phần tôi đã đành,  
cháu nó còn nhỏ dại kiếm năm ba  
chữ « hậu thân ». Sau này khỏi ai  
hiếp đáp.

Ấy là câu nói thường ở cửa miệng  
bà, mỗi khi có ai hỏi đến con.

Hôm nào không người thuê, bà mò  
mắm trở về, xách thùng xuống sông  
« cào » sò. Lom khom như người đi  
cấy, mặt nghiêng, lại sợ nước chun  
vô lỗ mũi, hai tay thụp xuống nước  
đưa đi đưa lại tìm kiếm từng « mảnh »  
sò một. Chốc chốc lại ngừng lên, tay  
trái ngoặt ra sau, tỉ ngang lưng quần,  
ngực ưỡn ra cho đỡ mỏi...

Bá bỗng nghe tiếng chân người  
chạy thình thịch và tiếng nói của  
bạn nó :

— Bà ơi ! ghe vô rồi.  
— Sao bữa nay ghe vô sớm vậy, Tâm?  
— Chắc bữa nay cá nhiều lắm. Tao

nhìn mắt ghe chỉ còn cách mặt nước  
cò gang tay.

— Thôi mày ngồi đợi tao một chút  
nhé ! Tao vô xin phép mẹ tao đã.

Bá đứng cạnh giường, lay mẹ :

— Mẹ có khát nước không ?

— Không Mẹ nó đáp sau khi trở  
minh.

— Ghe « lưới bẫy » nhà ông Hạ vô  
rồi, mẹ cho con xuống « hỏi » cá nhé !  
Con đề âm nước ở đầu giường, có  
khát mẹ rót uống, rồi chỉ một chốc  
con về liền.

— Hỏi gì con, họ có nhiều thì xin,  
chứ nhà ông ấy gia trưởng nhiều lắm,  
họ giết lại, còn đánh chửi là khác.  
Có đi, con về chớ, kéo mẹ trông.

— Dạ.

\*\*\*

## Giữa các bạn chơi ảnh

Chúng tôi mở ra mục này, thế theo  
sáng kiến của nhiều bạn đọc, để các bạn  
mới chụp hình, hoặc biết chụp mà chưa  
thạo, có thể viết thư hỏi « Đời Mới ». Chúng  
tôi sẽ trả cứu đáp trả lời các bạn.  
Như vậy các bạn sẽ trau dồi cho nghệ  
thuật của mình thêm tấn triển và sẽ ghi lại  
trong cuốn « an bom » gia đình những kỷ  
niệm cũ dưới những ánh sáng vui tươi.

## Giữa các bạn chơi ảnh

Còn là nơi trao đổi ý kiến giữa các bạn.  
để phê bình lẫn nhau, hầu tiến đến chỗ  
toàn thiện. toàn bích. Một bức hình của  
bạn gửi tới in lên « Đời Mới » sẽ được  
các bạn khác tìm chỗ hay, dở mà khuyến  
khích nhau, giúp cho nhau cái thiện nghệ  
thuật.

## Giữa các bạn chơi ảnh

Còn là nơi ghi những kỷ niệm êm đềm  
hoặc cảm động trong đời sống của các bạn,  
đã được ghi vào bức ảnh và đăng lên  
« Đời Mới » : Một cuộc lễ thượng thọ,  
một đám cưới, một kỷ niệm sanh nhật.  
Các bức ảnh ấy sẽ được tạp chí này  
dành cho một chỗ tốt.

Chúng tôi đã nhận được ít nhiều ảnh  
của bạn đọc, trong một số tới sẽ đăng lên.

**K**HÉP LẠI CẢNH CỬA, Bá với  
Tâm cùng đi.

Tâm hỏi bạn :

— Mẹ mày đau bao giờ thế ?

— Chừng năm ngày nay.

— Có uống thuốc gì không ?

— Tiền đâu mà mua thuốc. Tao  
ráng « hỏi » bữa nay cho đủ bán lấy  
tiền mua thuốc...

Bá nói chẳng hết câu. Mắt nó chớp  
chớp. Nó cúi xuống, để giấu hai giọt  
nước mắt sắp rơi.

Bỗng Bá dừng lại trừ trừ rồi lúi  
bạn qua đường khác. Đi đường ấy  
phải qua trường học và mấy ngày rồi  
mẹ đau, Bá phải xin phép nghỉ. Trong  
lớp, Bá có tiếng ở nhà nhiều. Một  
tháng phải nghỉ đến bốn năm lần để  
đợi mẹ kiếm đủ tiền mua tiếp cho  
quyền vở. Cả học sinh trường này  
ai cũng biết câu chuyện thương tâm  
của Bá.

Buổi sáng kia Bá bị thầy gọi lên vì  
đã ở nhà buổi chiều hôm trước.

— Bá ! Tại vì sao buổi đi học, buổi  
ở nhà ?

Bá ấp úng cúi gằm mặt xuống.  
Trường lắm đó là cử chỉ thú tội, thầy  
quát :

— Đi học gì mà ở nhà mãi thì làm  
sao học được. Trốn học đi chơi phải  
không ?

— Dạ, thưa thầy...

— Chứ ở nhà làm gì ?

Mất liếc xuống học sinh, Bá đáp nhỏ  
nhỏ như lời bị nghiền trong cuống  
họng :

— Thưa thầy, trưa hôm qua lúc ở  
trường về, cơn mưa, quần áo ướt,  
phơi không kịp khô để buổi chiều,  
nên con mới ở nhà.

Nét mặt thầy đang cau có bỗng như  
địu lại. Thầy im đi một chốc rồi cho  
Bá về chỗ để khỏi có thì giờ nhìn  
cái quần của Bá cột túm lại nhiều  
nơi mà mỗi gút tua ra như hai cái  
râu tôm...

Cảnh ồn ào ở bên làm Bá sợ tỉnh.  
Thiên hạ đông quá. Đàn ông có, già  
cả cũng có, mà nhiều nhất là đàn bà.  
Người nào người nấy quần xắn lên  
tận háng, tay ne ne cái thùng. Họ  
chen chúc xô đẩy nhau thân nhiên  
với những giọt mồ hôi ở trán và hai  
bên thái dương rịn đều, tuy rằng gió  
vẫn đánh đánh đập đập mấy chiếc buồm  
của hai chiếc ghe ngoài kia tiến vào  
bờ.

Ghe bỏ neo xong. Họ xúm quanh,  
nghiêng lệch mạn thuyền ghé mắt  
dòm. Bá và Tâm cùng theo họ. Chúng

nó sung sướng nhìn nhau mỉm cười  
khi thấy ghe đầy cá. Thực thế. Chỉ  
những hôm nào ghe « khâu » chúng  
nó mới được sung sướng vì người ta  
nới tay cho chúng nó « hỏi ».

Nói là « hỏi » cho vắn vể ; giá nói  
« ăn cướp » thì đúng hơn, vì chúng  
nó có đợi đến con cá cuối cùng còn  
sốt lại đâu, cứ chờ ông chủ hờ cơ là  
chúng « chớp ». Chủ ghe đuổi chúng  
nó. Chúng nó tuột xuống nước. Lát  
sau chúng nó chễm chệ phía bên kia.

**B**À BỒN CHỜN trong ruột lằm Từ  
nãy đến giờ, thằng Tâm đã hỏi được  
mấy con rồi mà nó chưa được con  
nào cả. Tay ông chủ cầm roi, nhún  
nhún thị oai. Bá nhìn lão ta chăm  
chập. Lão quay qua. Nó thọc que vào.  
Lão xoay lại. Nó rút ra. Cứ thế đến  
bốn năm lượt mà lão xoay nhanh  
quá, nên móc câu nó không vắn hoàn  
không.

Bỗng nó thọc que vào giựt mạnh.  
Vút, vút, vút. Cây roi ông chủ  
nhắm trên đầu nó giáng xuống. Bị  
đau, nhưng mặc, nó cố tuột cho thực  
nhanh để trốn làn roi và lăn vào bờ.  
Nhưng vô phúc làm sao ! Mới roi  
tôm xuống nước. nó gặp anh bạn ghe  
nằm đầu.

Đầu nó trọc. Nó ngoắt mình thoát  
được, trằm mình xuống rổ sâu. Anh  
nọ cũng lặn theo, nó chơi lia lịa hai  
chân như con  
nhái mong vào  
kịp đến bờ.

Một lát sau, bờ  
chưa đến, đuối  
hơi, Bá muốn trời  
lên đỡ nhưng  
không kịp nữa.  
Bá uống nước  
ông ọc.

Lúc sau người  
ta vớt được Bá  
lên bờ thì cặp  
mắt nó chỉ còn  
tròng trắng. Bụng  
nó phình lên như  
con vật chết giữa  
ngày nắng to.

— X ó c nước  
cho nó đi chứ !

— Là m phép  
thờ nhân tạo cho  
nó đi !

Một anh lanh  
tri công ngược  
đầu nó, chạy một  
đôi khá xa. Nước  
cổ họng nó tuôn  
ra như giềng máy.

Người ta đốt lửa lên bờ và dân một  
tờ giấy mỏng vào mũi nó. Họ chú  
mục, hồi hộp chờ tờ giấy rung rinh.

\*\*\*

**N**HÀ CHỈ CÓ một chiếc giường vì  
thể người ta phải đặt nó nằm cạnh  
mẹ nó. Thấy mẹ nó mê man người  
người tần mẩn về, chỉ còn có thằng  
Tâm.

Lúc này, thấy bạn ngộ nạn, nó bán  
rẻ mấy con cá, đủ mua chai dầu và  
bao thuốc cầm. Nó lấy dầu thoa khắp  
mình cho bạn. Nó muốn kéo chiếc bao  
bố mà mẹ bạn đang đắp, để đắp cho  
bạn, nhưng... Nó nhìn khắp nhà.  
Nhà trống trơn. Nó suy nghĩ, nghĩ  
suy, rồi cuối cùng cõn áo mình đắp  
lên ngực bạn. Nó lay mẹ bạn dậy,  
định báo cho biết tai nạn rồi ro vừa  
qua. Bà đưa tay, sờ soạng bảo Tâm :

— Bá đã về ư con ? Cá có nhiều  
không ? Rót cho mẹ miếng nước. Mẹ  
khát quá.

**NHIỀU PHONG**

Thái công Nhiều

Giá báo Đời Mới dài hạn

ngoài Nam Việt (cả cước phí) :

3 tháng 84\$

6 tháng 168\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh.

Hộp thư 353 Saigon



## PHAN RÍ!

Phan Rí !

Xa vời...

Có giong sông chảy...

Có rừng, đồi, núi, có trời xanh xanh.

Phan Rí !

Gió lành lành.

Sương mai ửng ánh.

Đoàn em bé tóc xanh.

Quầy quần dưới mái nhà tranh,

Bên cha, bên mẹ, bên anh cười ròn.

Phan Rí !

Đất nghèo.

Làng xóm cheo leo.

Cây rừng lảnh lếu.

Phan Rí !

Đường đá gập ghềnh.

Lênh đênh...

Ngoài biên cả.

Vài chiếc ghe đánh cá nuôi dân.

Chăm làm ăn.

Không màng công danh, quyền lợi,

Nuôi dân làng sống cuộc đời ấm no.

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

Phan Rí !

TẠP CHÍ PHỒ THÔNG số 5 xuất bản tháng 8 dương lịch 1952 của ông Nguyễn Vỹ có đăng bài « NOCTURNE SUR LE FLEUVE DES PARFUMS » của F.G.H. như sau :

*Du soir la tiédeur alanguie  
Berce mon âme en sa douleur,  
Du fleuve la course alentie  
Berce la barque avec douceur...*

\*\*\*

*La barque obéit, endormie,  
Aux coups réguliers du rameur,  
Mon âme tressaille, meurtrie ;  
Aux coups de la vie dans mon cœur,  
Et mon âme vogue, alanguie,  
Au rythme alenti de mon cœur,  
Et la barque vogue, alantie,  
Au rythme alanguie du rameur.*

\*\*\*

*La lune paraît, très palie,  
Dans sa maladie de langueur,  
Et répand sa mélancolie  
Sur la nature et dans mon cœur.*

\*\*\*

*Mon âme en sa mélancolie  
Berce doucement sa douleur,  
La barque en sa course alentie  
Berce mon âme en sa langueur.*

F.G.H.

Đồng thời cũng có đăng bản dịch ra tiếng Việt của Lê Chi. Bản dịch rất hay :

### Điệu hát đêm trên sông Hương

*Hơi gió hiu hiu của ban đêm  
Ru hồn ta trong cơn tê tái,  
Nước Sông Hương lặng lẽ êm êm  
Ru chiếc thuyền ta bơi êm ái.  
Thuyền ta trôi trôi ngủ, lành lành  
Theo nhịp mái chèo bơi êm ái,  
Tâm hồn ta yên rì, buồn tênh,  
Theo con sóng trần duyên tê tái.*

*Hồn ta bơi lướt qua, buồn tênh,  
Trên lớp sóng trần duyên tê tái,  
Thuyền ta bơi lướt qua, lành lành,  
Theo nhịp mái chèo bơi êm ái.*

*Trăng soi trên đỉnh núi đầu ghềnh  
Nhợt nhạt thương lòng tê tái,  
Và trong cõi lòng ta mộng mênh,  
Trăng rả một cơn buồn êm ái.*

*Tâm hồn ta yên rì, buồn tênh,  
Ru vết thương lòng ta êm ái,  
Thuyền ta trôi trôi ngủ lành lành  
Ru tâm hồn ta thêm tê tái.*

LÊ CHI

Bài của Lê Chi, không ai chối cãi, và không cần bút chiến hết mực như mười bài KHUÊ PHỤ THÁN của Thượng Tân Thị. Còn bài nguyên văn

Trả lời ông Nguyễn Vỹ và góp ý kiến với ông Hương Bình

## Bài thơ Pháp: « NOCTURNE SUR LE FLEUVE DES PARFUMS » CỦA VUA DUY TÂN HAY CỦA ÔNG H. GUIBIER?

chữ Pháp thì ông biện nhiều chứng cớ mà bảo rằng bài ấy của vua Duy Tân. Những chứng cớ đưa ra không được vững vàng, như bạn Hương Bình đã viết trong ĐỜI MỚI số 31 ra ngày 8-11-1952 (trang 22). Tôi không cần dẫn lại, chỉ thêm những khoảng biện luận như sau, để chứng tỏ rằng bài thơ trên kia là của H. GUIBIER :

1) Bài thơ xuất bản năm 1916 trong Tạp chí ĐỒ THÀNH HIẾU CỒ (Bulletin des Amis du Vieux Hué) số đặc biệt HUE PITTORESQUE. Lúc này, vua Duy Tân mới có 16 tuổi, có lẽ mới bắt đầu học chữ Pháp. Hơn nữa lúc bấy giờ, vua và các sĩ phu như Trần Cao Vân, Thái Phiên, đang mưu toan một cuộc đảo chính chống Pháp, thì có thì giờ đâu mà làm thơ, nhất là thơ bằng chữ Pháp, là thứ tiếng mà chắc Ngải không ưa mấy, cái đó lẽ dĩ nhiên. Vậy, nên để Ngải làm chính trị hơn là buộc Ngải làm thơ lãng mạn.

2) Nếu như bảo rằng F.G.H là ba chữ đầu tên của Đức Duy Tân lại càng vô lý hơn nữa, vì rằng nếu quả ngải làm bài này, thì tại sao ngải không ký một biệt hiệu Việt Nam như Chi Lan, Lê Chi, Chi Chi đó cũng được, hoặc giả ký hai ba chữ tắt T.D.D.T.

V.S. S.V (Duy Tân = Vĩnh Sao) chẳng hạn? mà lại ký F.G.H trong ấy có chữ F. là bậy rồi, vì chữ F. không có trong văn Việt Nam.

3) Xem trong INDEX ANALYTIQUE (mục lục) của tập Chí B.A.V.H. từ năm 1914 đến năm 1941. chúng ta đọc như sau :

GUIBIER, H.

Sur le Fleuve des Parfums. BAVH 1916, pp 157-158.

Le charme de Hué BAVH 1916, pp 235-246 và nhiều bài khác nữa. Ông H. Guibier, giám đốc sở Thủy Lâm Trung Việt hồi bấy giờ, là một nhà văn và một thi sĩ có tiếng; các giới trí thức, văn nghệ Thần kinh đều biết tiếng. Ông Guibier làm việc ở Hué từ năm 1915 đến năm 1947 mới về Pháp. Ngoài chức vụ chính thức, ông đã đảm nhiệm chức Hội trưởng Hội Đồ Thành Hiếu Cồ (Association des Amis du vieux HUÉ) liên tiếp trong mấy chục năm. Còn quý ông : linh mục Cadière, Cossérat, Sogny thì thay nhau làm thư ký.

Những nhà văn chương biết rằng ông Guibier đã viết, ngoài bài thơ tuyệt tác nói trên, một bài tùy bút rất hay đầu đề là LE CHARME de HUÉ (Huế mỹ-cảm). Bài này có đăng

lại trong INDOCHINE SUD EST ASIATIQUE số 1 (Décembre 1951), xin độc giả xem lại cho kỹ, và cho chúng tôi biết cảm tưởng như thế nào. Riêng phần chúng tôi chưa đọc một bài tản văn nào bằng tiếng Pháp về Sông Hương, Núi Ngự, hay hơn bài này. Bởi vậy, chúng tôi nhận thấy rằng Henri Guibier không những là một thi sĩ mà là một thi sĩ tản văn (poète en prose) như Chateaubriand vậy.

4) F.G.H. trong đó có hai chữ G.H. là Guibier Henri, không còn chối cãi gì được. Còn chữ F. có lẽ là viết tắt một tên thánh như François chẳng hạn. Hoặc giả là viết tắt chữ Forêt, Forestier chẳng? Đại khái nghĩa là Henri Guibier le Forestier chẳng hạn.

5) Lá thư của Cố Cadière gửi cho ông Trần thanh Mai có thể xem như một bằng chứng xác định (témoignage probant). Cố Cadière làm Tổng Thư Ký Tạp chí BAVH từ năm 1913 cho đến đảo chính Nhật (1945), là người hiểu biết hơn ai hết về việc này. Cố Cadière hiện còn sống, đang ở Hué.

6) Không những Henri Guibier là thi sĩ mà vợ ông là bà Hélène Guibier cũng là một thi sĩ có biệt tài. Cũng trong tập chí B.A.V.H 1916, số đặc biệt về HUE PITTORESQUE có đăng bài : « L'IMMUABLE HUE Arabesque » chúng tôi trích đoạn sau hết cho độc giả xem :

*Sur le fleuve des senteurs,  
en une sage lenteur,  
Vont jonques et sampans.  
Et sur la rive fleurie  
les autels et les bantans,  
Immuables dans le temps,  
font la nique à la vie.  
De lentes mélodies  
y sont développées,  
Et le fleuve riant  
voit s'écouler les heures  
de l'aurore au couchant  
dont il noie, chatoyant,  
les fugaces couleurs.  
Et la lune se mire  
Dans ce calme miroir  
frissonnant sous la brise  
Du soir.*

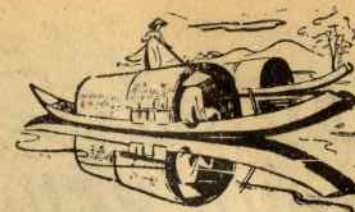
L. N.

(Xem bản dịch cuối bài)

Cứ xem trong INDEX ANALYTIQUE thì thấy chưa: bài này của « Mme H. Guibier ». Vả lại cố Darbon ở Hué quen thân với gia đình này bảo với tôi rằng bà này tên con gái là Hélène, cho nên mới ký là L.N. (đọc nhanh là Hélène).

7) Henri Guibier có một người anh cũng thi sĩ là Dr Guibier; ông này làm một bài thơ đăng trong

ĐỜI MỚI số 139



BAVH 1916 (Huế pittoresque) đầu đề là « LA RIZIERE. — Paysage » chúng tôi trích mấy đoạn sau này :

*La rizière inondée, au matin radieux,  
Offre un calme miroir où s'émissent les cieux  
Sous la caresse de la brise.  
Le blanc nuage y fond sa neige dans l'azur  
L'eau subtile y sourit à la jeune verdure  
Qui point le miroir et le brise.*

*Vient le soir auroral, magnifique et serein,  
De la terre et du ciel enchanteur souverain  
On voit s'empourprer la rizière.  
Sur des abîmes d'ombre et des flots de clarté  
Des archipels d'argent naviguent, emportés  
Parmi la mourante lumière.*

*La rizière inondée est pareille à mon âme,  
Tour à tour accueillant le sourire et les pleurs,  
L'ombre froide et l'ardente flamme;  
Miroir qui réfléchit la vie au gré de l'heure,  
Triste ou joyeuse, avec des vols clairs, des élans,  
Et les calmes profonds et lents.*

Dr GUIBIER

Chúng ta đứng trước một gia đình thi-sĩ, vợ chồng, anh em đều là thi sĩ cả, đó cũng là một sự kiện giúp cho chúng ta bớt nghi ngờ đi phần nào.

8) Trong bài LE CHARME DE HUE của Henri Guibier có mấy đoạn sau này đây thi vị, xin trích cho độc giả ĐỜI MỚI thưởng thức :

« Un léger coup, frappé sur le flanc d'une urne : un murmure d'ondes sonores se propage en pulsations harmoniques, et les urnes voisines retiennent chacune un peu de ce chuchotement dans leur coeur de silence enfermé dans le bronze ».

« Il (le Fleuve des Parfums) participe aux jeux de modulations de couleurs du ciel, de l'air, de la terre et de l'eau, depuis le discret prélude en jaune, bleu, vert du petit matin, les rapides variations brodées sur le thème en or du soleil levant, la longue et monotone mélodie bleue d'argent de la grande chaleur du jour, jusqu'au fracas éclatant des tons pourpres et des cuivres rouge sombre du couchant ».

« Plus tard, alors que tout le présent d'aujourd'hui sera du passé loïn.

tain qui, chaque jour, s'efface d'avantage, seules, les belles légendes contées avec grâce, l'histoire des génies tutélaires et des belles déesses dite avec toute l'élégance qui sait rendre la science exacte aimable comme un conte de fées, viendront illustrer de belles images le livre des souvenirs : elles feront revivre la beauté des sites, en recréeront l'atmosphère lumineuse et parfumée; et le charme de ce pays lointain, absent, se dégagera, discret et fort par quelque enchantement de ses mystérieux génies, comme mystérieusement peut se dégager, alors que l'objet lui-même ne se révèle pas, l'influence d'une présence chère et douce qui fait le charme de toute une vie ».

HENRI GUIBIER

8) Những dẫn chứng trên kia chứng tỏ rằng H. Guibier là một nhà thi sĩ có biệt tài, có một tâm hồn đầy thơ nhạc, tràn trề trong nét bút, thêu dệt những câu văn điêu luyện thanh tao, lời thơ tương tự như Verlaine trong bài « SAGESSE » (Les sanglots longs. .) Về những đoạn trích thơ văn trên kia, có bạn nào còn thắc mắc điều gì, xin biên thơ cho :

— Cố Cadière (Procure Hué)

— O. Guibier (Saint Pé — Hautes Pyrénées — France.) mà hỏi lại cho cặn kẽ. Phần của tôi, tôi tự xem như đã làm xong nhiệm vụ, nghĩa là trả lại cho César cái gì của César

POH NAGAR (Nhà trang)

### HUẾ BẮT BIẾN

(dịch bài L'Immuable Hué)

*Trên mặt Hương Giang  
Nổi, thuyền qua lại (1)  
Nhẹ lướt êm ái  
Trên bờ Hương Giang  
Cây bàng, bình nhang  
Như không biến đổi  
Trước thời gian tới  
Khinh cả cuộc đời  
Điệu hồ lô rơi  
Trăm trăm nổi dậy  
Mặt sông trở lại  
Ngắm giờ lặng trôi  
Từ buổi sáng trời  
Đến chiều tối thắm  
Sông sâu tỏ thắm  
Sắc màu chóng phai.  
Mặt nước trắng soi  
Im lìm gương nước  
Trong đêm chậm bước  
Run rẩy gió nổi*

L. N.

(G. T. dịch)

(1) Nổi Đò.



**ĐINH LUẬT**  
Lịch sử đầy ta  
rằng: bất cứ cuộc  
loạn lạc nào cũng  
phải có hai  
nguyên nhân:  
một, chủ quan,  
do nội tình ngửa  
ngiêng (phần  
lớn do nạn tranh  
đấu giai cấp gây  
ra) của từng địa  
phương bày ra  
cái « thể » xích  
mịch; một, khách  
quan, do ngoại  
bang dòm ngó  
(phần lớn do óc  
xâm lăng thủ lợi gây ra) rồi châm  
mồi chiến tranh để giải quyết cái  
« thể xích mịch » kia.

Bởi vậy, xét kỹ thời mạt vận của  
họ Trịnh thì ta phải đồng ý với sử  
gia mà nhận rằng:

« Về thời Trịnh Tạc (1682), Trịnh Căn  
(1709), Trịnh Cương (1729) làm chúa thì  
ông nào cũng lo việc trị dân, và lại nhờ  
có những người tài giỏi như Phạm Công  
Trứ, Nguyễn Công Hãng, v.v. đều hết sức  
giúp đỡ, cho nên sửa sang được nhiều  
việc, nước được yên trị. Nhưng mà từ  
khi Trịnh Giang (1729-40) lên nối nghiệp  
chúa, giết vua Lê, hại cả các quan đại  
thần như Nguyễn Công Hãng, Lê Anh  
Tuấn và làm lắm điều tàn ác. Tính ông  
ấy đã tàn ngược lại hay tiêu dùng xa xỉ,  
thuế má một ngày một nhiều, sưu dịch  
một ngày một nặng, dân tình khổ sở, giặc  
đã nổi lên khắp cả mọi nơi, đường sá  
trạm dịch đi không được, phải làm đồn  
hỏa hiệu ở trên đỉnh núi để phòng khi có  
việc gì thì đốt lửa báo tin. »

Họ Trịnh suy vi, triều chính đổ  
nát.

Cái đó, đồng ý...

Song bảo rằng: chỉ vì nhà Trịnh  
thất chính mà non sông tan tành thì  
chưa hẳn đã là đúng.

Vì sao vậy?

Vì rằng nhận như vậy là quên mất  
khí khách quan của vấn đề.

Thực thể, thì đây, nhà Trần vào  
hồi cực thịnh, nhà Tây Sơn vào cái  
lúc « đang lên », ấy thế mà có sao,  
trong nước Nguời vẫn có loạn? Há  
không phải đó là mưu mô của ông  
láng giềng quý bá Trung Hoa? Há  
không phải về T.K. XIII, ông Mông Cổ  
đã thu cả giang sơn Tàu về một mối  
rồi, nên ông mới nhòm ngó về phương  
Nam (như ngày nay ông Trung Cộng  
nhắm mục tiêu thôn tính Đông Nam  
Á); và về t.k XVIII thì ông Mãn Thanh

# NGƯỜI VIỆT ĐANG YÊU ĐẠI LOẠN

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

(I)

cũng đã bình trị nổi bốn phương nên  
ông mới tính chuyện mở đường phát  
triển về mạn Nam? Muốn vậy thì ông  
phải gây loạn ở trong nội bộ Việt Nam  
Đo đó, ông « giúp đỡ » cho bọn người  
tham danh trục lợi nhẩy ra sân khấu  
chính trị để tranh bá đồ vương, rồi  
thừa thế « rệu rã, bím leo » gây ra  
cảnh Thập Nhị Sĩ quân thêm một lần  
nữa, cho dễ bề công răn cản gà nhà.

Quả có là như vậy. Cho nên suốt  
ba chục năm dài, vùng duyên hải  
và miền sơn cước của Bắc Hà, đã  
được quân Tàu tiếp tế đầy đủ để mà  
châm lửa cho nổi da Việt nấu thịt  
Việt.

Bằng chứng:

1) GIẶC NGÂN GIÀ.— Năm Canh Thân  
(1740), trong khi đất Hải Dương, ở làng  
Ninh Xá, có bọn Nguyễn Tuyền, Nguyễn  
Cừ làm loạn, thì đất Sơn Nam, ở làng  
Ngân Già, có bọn Võ Đình Dung, Đoàn  
Danh Chấn, Tú Cao, cướp phá rất dữ,  
giết cả quan Đốc Binh là Hoàng Kim Qua.  
Thế giặc mạnh lắm, Trịnh Doanh phải tự  
làm tướng đem binh đi đánh, bắt được

lũ Võ Đình Dung  
đem chém, và đổi  
tên Xã Ngân Già  
làm Lai Cách (nay  
là Gia Hòa) »

Khởi đánh giặc,  
chúa phải khoác  
nhung y; đánh  
giặc xong rồi,  
phải đổi tên gọi  
nơi sào huyệt của  
địch; hai điểm  
này đủ chứng  
thực khi thế và  
uy tín của « đảng »  
Ngân già vậy.

2) GIẶC NINH  
XÁ.— Trước hết

bọn Nguyễn Tuyền, Nguyễn Cừ, Vũ  
Trác Oánh và Nguyễn Diên dấy binh  
từ năm kỷ mùi (1739) làm loạn ở Hải  
dương, rồi vấy vùng ở đất Từ Sơn,  
Thuận Thành, Nam Sách và Hồng Châu.  
Nguyễn Cừ thì giữ đất Bồ Lâm ở  
Gia phước, Nguyễn Tuyền thì giữ núi  
Pheo Sơn ở Chí Linh, làm đồn xây lũy  
liên lạc với nhau, quân lính kẻ có hàng  
mấy vạn người, quan quân đi đánh có  
nhiều người phải bắt. »

Xét về số lượng thì quân giặc đông  
hơn quân chúa (Trịnh Doanh có  
chừng 11.500 lính thôi, hiềm nào mà  
chẳng « phải bắt » trước đám quân  
giặc, tài nào cũng có ông Tàu lẫn vào  
đánh hời? ) Tuy vậy vì trời hơn về  
phẩm, nên:

« Năm tân Sửu (1741) quan Thống lĩnh  
Hải dương là Hoàng Nghĩa Bá phá được  
các đồn của giặc ở Phao Sơn, ở Ninh  
Xá và ở Gia Phước; Nguyễn Truyền thua  
chạy rồi chết, Vũ Trác Oánh không biết  
đi đâu mất. Còn Nguyễn Cừ thì chạy lên  
Lạng Sơn (tại sao lại chạy lên Lạng  
Sơn, nếu không phải là để cầu viện  
ông Tàu?) được mấy tháng lại về Đông  
Triều, nhưng vì hết lương phải vào nấp  
ở núi Ngọa Vân, bị quan Hiệp đồng là  
ông Phạm Đình Trọng bắt được đóng cũi  
đem về kinh làm tội. Từ đó giặc Cừ và  
giặc Tuyền mới tan. »

Hai toán giặc trên đây chỉ mới là  
quân chạy hiệu khơi mào cho một  
cuộc tranh đấu thực sự, kéo dài luôn  
tám năm ròng, giữa một kẻ (bị liệt vào  
hàng tướng cướp, nhưng kỳ thực là  
đại diện cho phe phú thương, hồi đó  
kinh dinh ở miền duyên hải) và họ  
Trịnh (là đại biểu của phe quý tộc),  
« Giặc » đó là:

« 3.— NGUYỄN HỮU CẦU (1) Nguyễn  
Hữu Cầu tục gọi là quận He, người Hải  
dương, trước đi ăn cướp (xem dưới  
đây sẽ rõ cái « tác phong » ăn cướp  
của Cầu!), sau theo Nguyễn Cừ làm giặc.

## Nhớ chào cò!

Quốc thiều là tượng trưng tinh thần  
Độc lập Quốc gia, ý chí hùng cường  
của dân tộc,

Vậy, trân trọng nhắc:

1.) Cùng các chủ rạp hát, rạp chớp  
bóng, phải cử bản Quốc thiều trước  
khi biểu diễn;

2.) Toàn thể đồng bào nhớ đứng dậy  
im lặng nghiêm chỉnh trong lúc cử bản  
Quốc thiều.

NHA THÔNG TIN NAM VIỆT

Đến khi Nguyễn Cừ bị bắt rồi, Nguyễn  
Hữu Cầu đem đồ đảng về giữ núi Bồ  
Sơn và đất Vân Đồn, Năm quý Hợi (1743),  
Hữu Cầu giết được quan Thủy Đạo đốc  
binh là Trịnh Bạng, rồi tự xưng làm  
Đông đạo Thống quốc Bảo dân Đại tướng  
quân, thanh thế lừng lẫy ở mạn ấy. Sau  
bị Hoàng Ngũ Phúc đem binh đến vây ở  
núi Bồ Sơn, Hữu Cầu phá vây ra, về  
đánh lấy Kinh bắc, quan Trấn thủ là Trần  
Đình Cầm và quan Đốc Đồng là Võ  
Phượng Đê đánh thua ở Thị Cầu phải bỏ  
ẩn tin mà chạy; ở Kinh sư, được tin ấy  
rất lấy làm nao động.

« Hoàng Ngũ Phúc đem binh về, cùng  
với Trương Khuông lấy lại thành Kinh  
bắc, nhưng thế Nguyễn Hữu Cầu vẫn  
mạnh, phá quân của Trương Khuông ở  
làng Ngạc Lâm (thuộc huyện Yên Dũng)  
đuổi quân của quan Thống lĩnh Đình  
văn Giai ở Xương Giang (thuộc huyện  
Bảo Lộc) rồi lại về vây dinh Thị Cầu,

« Trịnh Doanh sai Hoàng Ngũ Phúc và  
Phạm Đình Trọng đem binh đến đánh  
Hữu Cầu ở Xương Giang, giết được  
tướng của giặc là tên Thông, lấy được  
quân nhu chiến mã thật là nhiều.

« Nguyễn Hữu Cầu là một người kiệt  
lệch nhất trong bọn làm giặc thời bấy giờ,  
mà lại quý quyết, ra vào bất trắc  
lắm: có khi bị vây hàng mấy vòng, mà  
chỉ một mình một ngựa phá vây ra, rồi  
chỉ trong mấy ngày lại có hàng vạn người  
đi theo. Vì rằng ngày thường cướp được  
thóc gạo của thuyền buôn, đem cho dân  
nghèo, cho nên đi đến đâu cũng có người  
theo, muốn lấy bao nhiêu quân lương  
cũng có. »

Ăn cướp? trong thời đại loạn, « ăn  
cướp » đây thật đúng với ý nghĩa câu:  
« Mong cho chóng lớn đi ăn cướp: cướp  
lấy giang sơn, ấy mới tài! »

Đ. T. T.  
(còn nữa)

(1) Phải chăng là cùng họ và cùng chi với  
Nguyễn Hữu Chính sau đây?



### Trong buổi hát Tây thi

● MỘT cuộc liên hiệp các nghệ sĩ chân tài  
đã trình bày vở « Tây thi gái nước Việt », mà  
bấy lâu nay đồng bào yêu sân khấu hà g hăm  
mỏi.

Chú ý nhất là cô Bảy Phùng Há đã thành  
công đáng kể. Không những đệu bộ đúng tinh  
thần của nhân vật mà giọng ca của cô đã  
làm nức lòng khán giả. Khán giả không tiếc...  
tay để hoan hô vang dội như pháo.

Cũng đáng chú ý là anh Năm châu đã  
« hát... vọng cổ » với một điệu gì là lạ, hơi  
giống như ngâm sa mạc bằng mạc ấy. Nghe  
cứ như thế là mấy ông kép « Hà lợi » hát  
vọng cổ « vọng nư vọng nư ».

### Cô Lệ Liễu ra với ánh đèn sân khấu chẳng?

● CÁC BẠN thường được thưởng thức giọng  
ca của cô Lệ Liễu. Một con chim họa mi  
của đài phát thanh. Nhưng tiếc nước nư à chưa  
có vô tuyến truyền hình nên các bạn cũng thấy  
bất mãn lắm thì phải. Vì chẳng hiểu dung nhan  
của « con chim » này ra sao? Nghe đâu cô nàng  
cũng thông cảm được nỗi lòng của một số  
đồng khách mộ điệu sân khấu mến cô, nên cô  
có ý định ra mắt bà con dưới ánh đèn sân khấu.

Nhưng chưa rõ cô « đầu quân » vào đoàn  
nào. Đoàn nào được đón tiếp cô gái tài sắc vẹn  
toàn này?

### Tư Vũ Thơ Đào: phim Việt 100 phần trăm

● TỪ VŨ THƠ ĐÀO?

Trên một tập thơ? Tên một « tác phẩm »  
lý kỳ tình ái rừng rợn mào hiểm chẳng?  
Không! Đó là tên một cuốn phim Việt Nam  
của giới « lung trùng xoè » do ông Kim Luân  
soạn kiêm thủ vai « đơn bầm nhe » và « vơ  
đét » số dách là cô Kim Lương.

Nghe đâu cuốn phim này cũng « rậm đám  
sớm trò » lắm. Cũng đủ mặt tử chiêng anh  
hàng, thuyền quyn như: Tư Chơi, Năm  
Nở, Bích Thuận v. v. »

Chà! lại một phen đồng bào yêu màn bạc  
mong đợi PHẠM và một dung một phim  
Việt Nam sắp ra đời.

### Vở mới! Vở mới!

● ĐOÀN NÀO cũng lo sốt vò vì chuyện vở  
mới, sáng tác mới, để khỏi phải nhai đi nhai lại  
phát ngấy.

Theo tin ngầm thì đoàn Trí Âm sắp chính đồn  
lại cơ ngũ để cho ra một vở tuồng nóng sốt.  
Nào là: « Đêm cô tịch » « Máu rơi sông tỉnh »  
« Gò ách Từ Xuyên » « Tiếng đồn kháng địch »  
« Bầm máu sông tỉnh » v. v. »

Chẳng biết « sông tỉnh » sông từ gì có nuốt  
được không? Và Giáo Út bên Phụng Hào cũng  
đang gò cổ để quát tháo phân công vở hát:  
NGŨ HỒ BÌNH TÂY

Chắc « Ngũ Hồ Bình Tây » này được thu hút  
lắm. Vì hình như Bàng Quý Phi sẽ do Thanh  
Tùng đóng; Tống Nhân Tôn do cô Phùng Há;  
cô Kim Thoa thủ vai Cửu Nhi Phi Long, sáu  
Ngọc Sương trong Thoại Ba Công Chúa.

### Rầu ông nọ cầm vào cầm bà kia

● KỂ THÌ cũng là một chuyện « tài », hay  
là « tài », nhưng cái lối hát cường lưu lão  
bốc trời của mấy ông sân khấu coi thường  
khán giả thì rất là tai hại cho cái lỗ tai lắm  
lắm đấy mấy « bồ » ạ.

Chúng có là đêm 27-10 tại rạp Thành  
Xương đoàn Thanh Minh trong tuồng Chiến  
hận Cao Ly đã có 1 đoạn cường rất vô ý thức.

Tuồng hát kể lại hồi quân Tiền Hoàng  
đạo phù tang sang chinh phạt Cao Ly (?) và  
câu chuyện xảy ra trên nước Cao Ly thế mà  
có đoạn anh chị (?) ra « tán phết » mèo mỡ,  
« thủ thi » với nhau rằng: « Em đợi anh ở  
chợ Sẻ gòong nắng thấy mỡ » (?). Còn  
chàng thì đồng dục: « Anh chờ em mỗi mắt  
ở cầu chữ Y ».

Thế nghĩa là thế nào? Tưởng như thế là  
cũ được thiên hạ chặc. Thôi thôi xin các « bồ »  
cái lối hát cường bán trời không có cần tự  
ấy nhé. Đừng làm cái điệu: « rầu ông nọ  
cầm vào cầm bà kia ». Nghe chột tai lắm.

### Oanh tạc bạn đồng nghiệp

● CÓ TIN không khiêu và sừng sốt!

Một bạn đồng nghiệp cho hay: báo quán của  
anh đã bị một « oanh tạc cơ » đến công phá dữ  
đội? Tin sôi nổi và làm ngạc nhiên. Sau mới rõ  
là thì ra « oanh tạc cơ » này cùng theo với một  
« đa cô ta » để sân sảng tiếp ứng cho chủ tấn  
công TÀI TỬ TANG một bạn đồng môn hay bời  
là tìm sâu trong vườn sân khấu, đã vi phạm đến  
chuyện sân khấu của họ.

Hay thì khen, dở thì chê. Khen để tìm cách  
phát huy thêm, cái tiền thêm cho hoàn hảo, chê  
để biết mà nhận lỗi, mà khắc phục. Một phương  
pháp phê bình sửa chữa cho làng sân khấu.

Chịu được khối thì chịu được lời nói của  
mỹ gia.

Chịu được lời phê bình thì mới mong tiến bộ.  
Có tiền bộ thì mới hồng hốt bạc của thiên hạ  
được.

Máy mà chưa có bạn đồng nghiệp nào để  
nghị một cuộc tranh đấu chọn lựa đạo kép  
mắt cảm tình nhiều nhất với khán giả và kỹ  
gã. Đoàn nào có nhiều những « ông bà » đạo  
kép làm tăng, hồn ầu, coi thường khán giả  
nhất? Những tài tử làm tăng, lòng « tự ái »  
luôn luôn nổi lên đến bụi tở thì cứ việc về nhà  
mà đuổi gà đuổi vịt còn hơn, đừng có mang  
tiếng « nghệ sĩ » nữa cho nó thẹn.

### Văng các cô đào

● NGƯỜI TA ĐANG ngờ ngợ và cảm  
thấy rằng sân khấu Việt kịch Năm Châu  
cũng như Hương Hoa thiếu một vài hình  
bóng quen thuộc. Hình bóng đây là hình  
bóng của các giai nhân.

Nghĩa là vắng đào, thừa kép, nổi toạc  
móng heo ra như vậy.

Sau một thời gian bản họ nhà chàng hiền  
vì đâu?

Giải nghệ chăng?

Không đâu. Mách lẻo cho các bạn rõ nhé.  
Các bà đang tận di « xuất bản » mấy đào  
kép tí hon. Có nghĩa là ông chồng các bà  
đang làm nạn « cò đê » hay ợ để nói ngược  
nói xuôi.

Bạn Phan văn Quang (Vientiane):

Hà nay tôi ở trong nhà thờ Vạn Tượng.

Mỗi lần tiếng chuông của nhà thờ đổ nhịp 12 giờ trưa, với đồ nhịp 7 giờ tối, thì chó tru lên (TRU tức là rú lên, rít lên).

Năm nào, ngày nào, cũng nghe tiếng chó ở xóm nhà thờ chạy ra khỏi nhà là rít lên, nghe giọng thể thâm quá. Vậy tôi muốn biết tại sao chó lại rú lên như vậy?

TRẢ LỜI.—

Mỗi khi bạn nghe tiếng hai thanh nửa sát vào nhau, hay ai lấy lưỡi dao cạo cạo lên tinh nửa để phát lên tiếng xẹt xẹt khó chịu thì hẳn bạn cũng rung mình ghê ghê và như thấy người nổi « da gà ».

Sức vật cũng vậy, có thể là vì con chó này « khó chịu » khi phải nghe tiếng chuông nhà thờ rền rĩ mà tru lên như vậy.

Bạn chắc cũng đề ý mỗi khi ở nhà quê ta có đám mừng hoặc ngày tết nhất mà nổ pháo thì ôi thôi! bao nhiêu chó lớn chó bé chạy hết tiết. Cũng như một hồi ở thành thị có nạn còi báo động là bao nhiêu chó cũng rú theo đấy.

Bạn Hoàng Anh (S.P. 4206):

Thưa ông.

Tôi có quen một người bạn gái đã lâu, về sau tình bạn tốt lại hóa ra tình yêu. Tôi yêu rất tha thiết nên đã bao dạn gửi cho cô 3 bức thư để tỏ nỗi lòng của tôi.

Nhận thư mà cô không trả lời, nhưng có vấn đề đặt ra và chuyển trở lại rất thân mật mà không bao giờ đề lộ cho tôi một cử chỉ gì ra ngoài tình bạn cả.

Vậy mong ông cho tôi biết ý kiến để kịp thời đối phó. Tôi chưa vợ.

Rất cảm ơn ông.

TRẢ LỜI.— Bạn đã « bạo dạn » gửi những 3 lá thư rồi mà nàng vẫn chưa gì... thì tiếc gì nữa mà bạn chẳng « cổ » bạo dạn sang giai đoạn thứ hai là gặp mặt mà hỏi thẳng nàng xem sao. Biết đâu trường hợp của bạn lại chẳng đúng với câu:

Người quốc sắc kẻ thiên tài

Tình trong như đã, mặt ngoài còn e.

Bạn thì chẳng e mà nàng « còn e » thì biết đâu đấy.

Bạn N.V.T. (K.B.C. 55046):

Tôi quen một gia đình ở Đà Lạt. Lúc đầu chỉ làm quen với Bà Má Nàng nhưng sau vài tháng tôi đã tìm cách gần gũi với Nàng... Nàng 17 tuổi còn tôi 23, khi gặp Nàng vài lần, tôi mạnh dạn hỏi: « đạt khát: Tôi yêu Nàng và muốn nhờ người đến hỏi. Nàng gật đầu. Tôi hoàn toàn tin tưởng. Nhưng Bà Má Nàng trả lời: « để suy nghĩ vài tháng rồi sẽ trả lời sau ».

Thời gian qua, không thấy Bà Nàng trả lời, tôi nóng lòng hỏi lần thứ 2 thì Bà Nàng bảo: « cứ nhẫn nại chờ »!

Trong khi chờ đợi tôi thường đến thăm



và trái với buổi ban đầu, bây giờ mỗi lần tôi đến nhà Nàng thì, từ Bà Má Nàng và cả nàng đều có thái độ lãnh đạm đối với tôi.

Lòng tôi se lại và từ đây tôi âm thầm buồn khổ tự xa lánh gia đình Nàng trong khi tôi vẫn yêu nàng.

Bốn tháng qua tôi phải chờ ở Saigon tưởng chừng như một tình đã tan vỡ, nào ngờ đâu mới đây tình cờ tôi được thư của cha Nàng trách tôi sao nỡ phụ lòng tốt của người? lại nữa, từ Đà Lạt cha Nàng vào Saigon thăm tôi và báo cho tôi biết: Ông bằng lòng gả Nàng cho tôi, và chỉ chờ tôi về Đà Lạt là cưới thôi! lâu không gặp Nàng nên tôi nghĩ ngờ rất có thể Nàng đã có người yêu khác, bởi vậy tôi buộc lòng phải hỏi cha Nàng thì cha Nàng thành thật trả lời: Sau 5 tháng vắng tôi Nàng đã yêu, và người khác ấy có đến hỏi để cưới Nàng làm vợ, nhưng không được sự thỏa thuận của gia đình mà Nàng thì yêu người sau này lắm, nhất định không bằng lòng lấy tôi.

Nhưng cuối cùng sự cố gắng giải của cha nàng Nàng đành lòng tuân theo lời cha bằng lòng lấy tôi (miễn cưỡng thì đúng hơn!).

Thưa ông tôi đã hiểu, sự ép buộc nhân duyên thì chỉ đem lại nhiều kết quả khổ hặt về sau này cho đôi lứa, do đó: tôi còn đang lưỡng lự chưa dám nhận lời cha nàng. Vậy tha thiết yêu cầu ông giải đáp dùm, « có nên cưới nàng làm vợ hay không? »...

TRẢ LỜI.— Bạn muốn hiểu tại sao cuộc tình duyên của bạn trắc trở?

Tại sao cha mẹ nàng lại có thái độ mâu thuẫn như vậy, thì bạn phải nên xét qua tâm lý của cha mẹ nàng theo hai giai đoạn;

Giai đoạn đầu, lãnh đạm và giai đoạn sau, lại muốn vun vén cho bạn (từ Đà Lạt xuống Saigon thăm bạn).

Bồn phần làm cha làm mẹ nào cũng thương con. Muốn cho con cái nên vợ nên chồng, nên duyên hạnh phúc. Có thể cha mẹ nàng chần chờ vì muốn đề tìm hiểu tư cách, tính tình của bạn. Và lại cô ta mới có 17 tuổi thì việc chọn lựa là việc có thể lắm. Quyền của họ mà.

Còn giai đoạn sau này, vì ông bố bà mẹ nàng so sánh thấy người yêu thứ hai của con gái họ không xứng đáng, không hơn bạn được nên thay đổi « lập trường » như vậy chẳng? Có thể, họ rõ tình yêu thứ hai của nàng sẽ không gây được hạnh phúc cho con họ nên họ « ngăn ngừa » bằng cách « trách bạn hững hờ » chẳng?

Còn cô ta là con gái mới 17 tuổi đầu thì hay « đứng núi này trông núi nọ » lắm. Và lại sự « xa mặt cách lòng » là cơ dĩ nhiên. Bạn cũng chẳng nên buồn mà thiệt.

Việc bạn hỏi nên cưới nàng làm vợ hay không thì tôi chỉ có ý kiến là nếu cô ta YÊU bạn thành thật và bạn cũng yêu cô ta không kém, thêm vào đó cha mẹ đôi bên bằng lòng thì nhất, không cần phải nói « chàng và nàng » sẽ như thế nào rồi.

Còn gả ép, bạn đã hiểu lắm, xin miễn bàn. Chỉ có một điều: nếu bạn muốn, thì bạn nên gặp cô ta, là hơn.

Thỏa thuận hoặc thành công được êm đẹp hay không tức là bạn cùng cô ta đồng ý chứ không vì một áp lực nào. Có phải không bạn?

HOÀI VINH



## NỆM LIÊN SƠN

—:— gòn bảo đảm —:—

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới. Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan thanh Giảng (ngã sáu) SAIGON

SẢN XUẤT GIƯỜNG BANG CÂY GỖ ĐỦ KIỀU, BÁN LUÔN

CẢ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

ĐỜI MỚI 139

## NHA - TRANG SAU NGÀY ĐÌNH CHIẾN

NGÀY ngưng chiến. Ngày im tiếng súng. Trên nẻo đường nhựa nối Nhatrang — Thành chạy về miền nam heo hút, vắng bóng các xe hỏa tốc làm phận sự nhân đạo: Cứu thương.

Trên không phận Nhatrang, vùng trời xanh, mây trắng trời bời, lần thưa những cánh chim sắt, các đàn « cá thu đen » từng nòng nẩy trở về.

Trước ngày khói súng im hẳn, Nha trang vẫn là nơi ít được màu khói lửa, tang tóc.

Sau vài ngày hòa bình trong quần chúng, hết thêm giờ bề, sóng găm, tôi xuôi đường quan lộ về vùng quê Phú Lộc... Đại diện, nơi đây rất phong phú.. Thần chiến tranh hầu như không bén gót đến vùng lý tưởng này.

Nước mùa dâng lên, tiếng rào rào đều đều. Con cầu Phú Lộc phơi mình nổi chấp hai bên bờ. Nha trang bình thản. Con đường Graffeuil vẫn đông người dạo phố; những kẻ hát dạo vẫn rân gân cổ ca lên câu vọng cổ.

Đứng góc chợ, một thiếu phụ bế con; đứa nhỏ thiếp đi trong khi mẹ nó đang xúi hót mép hát lên bài nhạc cổ truyền xứ Huế: Nam ai, Nam bằng: « Nước non ngàn dặm ra đi... » Thiếu phụ hát để tìm sự sống.

Bên kia lẽ, vài ba chị Mán ngo ngắc nhìn đôi vợ chồng người Tây phương ngang qua nhìn họ. Đôi gánh tre đan, chứa đầy gốc cây, lá rừng, là thứ thuốc cổ truyền họ bán. Giọng liu liu những gì, áo quần sắc sỡ, mặc một chiếc áo liền quần, nào màu tím, màu đỏ, tóc quấn khăn nặng trĩu trên đầu.

Ở một vài tường phố, treo hình bàn

tay năm ngón không lồ, vài giòng chữ ngoằn ngoèo kỳ quái. Lác đác mấy thầy tướng số đoán dò nét mặt kẻ đi doan, bỏ quẻ bài, gieo bói tiền, đo số mệnh. Khoác lác thể mà cũng lăm lăm; chắc gì anh thợ hớt tóc góc chợ đã sống nhàn hạ bằng?

Đây là « xứ lính »

Người ta bảo nơi đây là « xứ lính ». Nào không quân, nào thủy quân, nào lục quân, nhan nhản đường phố, mỗi chiều chủ nhật. Mấy chú thủy quân phô thân hình vạm vỡ, nở nang dưới bộ quần áo trắng nuột.

Nghiêng chiếc ca lô có cánh đại bàng, mấy chú không quân dạo phố, hiên ngang để thỏa những ngày sống khổ cạn ở phi trường.

Anh em lục quân muôn phương đổ về tới tấp. Tuy hòa, Qui nhơn, buông tay súng rời vùng vừa bình định vào hừng gió bề Nhatrang.

Mấy anh lính nhảy dù mũ đỏ mặt phủ phong sương miền Việt Bắc, đang hiên ngang, như nhẹ hẫng cả người sau những ngày giải gió dầm mưa. Lính gặp lính, tay bắt mặt mừng hơn hờ vì gặp gỡ không ngờ. Họ ôm choàng lấy nhau với bao nỗi hàn huyên.

— Ngõ là xanh cỏ rồi cha!

— Quả đất tròn mà...

— Đơn vị vào bao giờ thế? Anh em ai mất? Họ tiu tít hỏi nhau không ngớt, nhìn nhau sau những ngày khói đạn khuất mờ, mừng như kẻ chết sống lại. Kiểm nơi nghỉ chân, họ kéo vào quán trà kêu vội:

— Sáu bát « sâm bồ lương ».

Rồi, chuyện ròn nở như súng máy.

Họ kể cho nhau nghe những ngày chinh chiến miền xa.

Bên lề đường, vài quán nước mía đông nghẹt những người và người bu quanh, phủ cả chiếc xe ép mía. Anh bán phải luôn tay mới làm vừa lòng người đợi kẻ chờ.

Nha trang huyền ảo và nhộn nhịp những người từ xứ.

PHÓNG SỰ CỦA BẢN CẦN

Cảnh chợ

Chen chân giữa chợ, mới thấy rõ nơi đây hỗn độn, không biết đến chừng nào. Người mua kẻ bán, chào mời, trả giá mắc rẻ. Hàng hoa quả, cá, tôm tươi la liệt.. giữa nền chợ.

Chị hàng cá treo treo:

— Thế mà cũng gọi là sang đó. Cua ngang khác cua gạch. Trả gì mà « mắc » vậy.

Người mua nguyệt sắc như dao cau:

— Làm dài vừa chứ! Không chó nào mua, ế rề xem thử có biết cua ngang cua gạch là cái quái gì? Ngồi phơi mỗ, cho mà coi.

Thế là om sòm góc chợ.

Người đến Nhatrang đông dần và đông dần. Tiền trút ra chợ tất cả. Trước kia ai chú ý của ngang cua gạch, các thứ cá liệt xuôi, liệt ngược, ngành nguồn, nục chuối, nục ngang. Vần vắn và vắn vắn.

Trời động, cá ít thật nhiều. Người ta mua như giành giật.

— Không hiểu tiền đâu mà nhiều thế? Kể sẵn tiền mua thực phẩm như đầu giá Mỹ. Họ mua được tôm tươi, cá sống, mắc đến gấp mấy ngày trước.

Hàng thịt góc chợ lũng lảng mấy đúi thịt nai, còn nhỏ các giọt máu tươi, chẳng mấy chốc bán hết.

Trời càng trưa, chợ càng đông.

Người sang kẻ hèn. Chen giữa đám đông người lác đác các cô đầu trần, tóc quấn xách bị Hồng-kông, áo ni-lông, lê kê u già hay chị sen theo gót.

Có lẽ đó là các bà Thiếu bà Trung, hay các cô đài các ở Thủ đô vừa đến, viếng chợ lần đầu. Mặt trời đã xế. Chợ hầu tàn. Người về chợ than van, trò chuyện:

— Tim chả ra mớ cá liệt, nấu canh thơm. Chợ hết ráo.

— Bọn « bà cô » trút tất cả. Phóng tiền ra ngập cả chợ. Người ta không tiếc tiền: bao nhiêu cũng mua lấy cá sống, tôm tươi, thịt ngọt, tầm bồ cho chồng con. Giá sinh hoạt càng ngày càng lên như nước vỡ bờ.

(còn một kỳ)

Tìm người nhà

Muốn biết tin của cô Phạm Tuyết Hoa và cô Thanh, em cô giáo Nghiễn đi cư vào Nam ở đâu cho biết gấp. Thư cho Bùi đức Vượng, Pav. I No 12 à S.P.4484.

**P**HẠM NHÂN Jean Picard đến này giờ hành quyết. Chàng bị áp tải ra đoạn đầu đài ngay giữa sân khảm lớn, chỉ một vài phút nữa là đầu chàng rơi khỏi cổ... nhưng còi báo động bỗng dừng rú lên từng hồi.

Một đoàn máy bay Đồng minh tới, trút hàng đầy bom xuống một xưởng máy bên cạnh và một dây trướng ngay nơi hành quyết... Picard sống sót, giữa đám gạch vụn với tàn, sức hơi thuốc nổ. Picard cậy gạch nhào lên và tìm đường tẩu thoát. Hắn lần tới nhà một kẻ đồng lõa hồi xưa, hốt hải bấm chuông. Cánh cửa vừa hé mở, hắn lách nhanh vào rồi đóng ập cửa lại. Nhìn thấy khuôn mặt đầy bụi bặm bám trên bộ râu lởm chởm, kẻ đồng lõa vội hỏi:

— Mày ở đâu tới, cần gì đến tao?  
— Tao vừa mới thoát khỏi ngục. Bây giờ tao cần một giấy thông hành và một ít tiền. Mày kiếm ngay dùm tao. Tao biết xưa nay mày vẫn tốt với bạn mà.

Tên đồng lõa ra đi... Jean Picard xục xạo khắp nhà, tới tủ quần áo, mất hẳn sáng lên, hắn chớp lấy một bộ, thay vào mình, vắt bộ quần áo rách tả tơi vào một xô. Chợt thấy cái ví để trên bàn, không ngần ngại, hắn mở nhanh, lục soát, lấy hộp thuốc, rút một điếu, rít khoan khoái rồi tới cửa buồng ngủ, đập cửa, gọi vợ tên đồng lõa ra tán tỉnh. Sau một câu chuyện, tội phạm cùng người vợ tội tình in ái...

Tên đồng lõa về. Nghe tiếng cửa mở đâm phụ với vùng chạy ra ngoài, trong khi Picard nằm đờ trên giường. Tên đồng lõa lừ lừ tiến vào buồng, đập vào mình Picard, hắn vùng dậy, coi như không có chuyện gì xảy ra cả, nhận tiền cùng giấy thông hành, tự nhiên trước mắt của bạn và ra đi trước sự căm giận của « khổ chủ ».

Trên đường vượt biên giới, Jean-Picard đã mang theo luôn cả vợ bạn. Khi biết tin vợ mình đã cuốn gói theo trai, kẻ đồng lõa liền tìm đến quận cảnh sát, báo cho ông cảnh sát trưởng biết rõ sự tình...

Jean Picard đang say sưa rượu trà với tình nhân, tình chuyện vượt biên giới thì người hầu buồng đập cửa, báo có một danh thiếp. Picard mở cửa, thò tay lấy tờ danh thiếp. Một móc sắt trong ngay lấy cổ tay, chàng vùng định tẩu thoát nhưng mũi súng đen ngòm đã chĩa thẳng vào mình, cảnh sát trưởng Bonnet lung lững

## KẺ PHÁ HOẠI KHÔNG VINH DỰ

(Saboteur sans gloire)

dứng trước mặt.

— Picard, không nên kháng cự nữa.

Vợ kẻ đồng lõa lao lại với tình nhân

— Tại sao lại thế này? Tự dưng ông lại vào buồng hành hung như vậy?

— Đây là một phạm nhân bị kết án tử hình vừa vượt ngục. Chẳng kể đến những giây phút ân ái đã qua, vợ kẻ đồng lõa liền tặng cho Picard một cái tát nên thân và đi thẳng.

Đường về Ba Lê để lĩnh án tự nhiên bị gián đoạn vì một kẻ phá hoại vô danh nào đó đã giết sập cái cầu, gieo sự kinh hãi cho một làng kẻ bên, Quân đội Đức ra lệnh là thủ phạm vụ giết cầu đó không nộp mình trước ba ngày thì một trăm người tình nghi kia sẽ bị hành quyết... Một ý nghĩ

đột nhiên thoáng qua óc Picard, hắn trình bày với cảnh sát trưởng Bonnet là thả hắn ra để hắn nạp mình cho quân Đức tự nhận là kẻ phá hoại hầu cứu vớt đám người vô tội kia...

Sau một hồi nghĩ ngợi, cảnh sát trưởng Bonnet bằng lòng, tháo xích cho

Picard. Hai người tới thuê buồng ở khách sạn. Bonnet nói qua những chi tiết về việc phá cầu vừa qua để thăm vấn của mật thám Đức. Picard đã được đổi tên, bây giờ chàng là Jean Gamon.

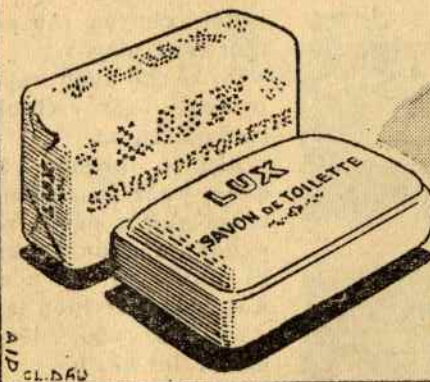
Một hôm vì trốn tránh sự tìm nã của mật thám Đức. Bonnet và Gamon là vào một hiệu tạp hóa tình cờ Gamon quen cô hàng, được sự thỏa

bài của DUY MỸ

Cũng như ngôi sao màn ảnh rất đẹp

ANN SHERIDAN

thấy dùng xà-bông rất trắng



và thơm

LUX

thuận của bà mẹ, Marianne liền dẫn hai người khác lại đi ra bờ suối cầu cạ. Một mối tình nảy nở giữa Marianne và Gamon... Nhưng chưa thể hiện được cử chỉ ân ái nào thì Bonnet đã tới cắt đứt, dẫn Gamon ra về. Cặp trai trẻ hẹn đến gặp nhau ngày mai tại nhà thờ.

Hôm sau vào giờ đã định, cặp trai trẻ lại gặp gỡ, họ đã tỏ tình cùng nhau, nhưng vừa qua một vài giây phút đầu của mối tình vừa chớm nở thì ly biệt đã tới. Gamon cho Marianne biết là thế nào chàng cũng phải đi, đi rất xa, không có ngày trở lại. Marianne buồn khổ, Hương vị của cuộc sống lại trở dậy mạnh mẽ trong tâm hồn Gamon... Nhằm lúc cảnh sát trưởng Bonnet mệt, Gamon xin phép đi từ giả Marianne, Bonnet thương hại và ban cho Gamon hạnh phúc cuối cùng... Gamon hẹn tới 10 giờ sẽ trở về... nhưng chàng đã cao chạy xa bay cùng Marianne hòng làm lại cuộc đời.

Cặp tình nhân dắt nhau ra đi và gặp một ông già đưa về cho ở trong trại.

Hôm nay là ngày đầu năm cũng là ngày mà một trăm kẻ vô tội phải rơi đầu dưới bàn tay khát máu của Đức quốc xã. Ông già bạc phận kia cũng có một đứa con sắp bị chết oan trong đám đó. Chuông nhà thờ rung từng hồi, già trẻ lớn bé trong xóm đất nhau ra quây lấy tượng đức mẹ cầu kinh, giải oan cho đám người vô tội... Marianne cũng thành khẩn thấp nức cầu nguyện... Động lòng thương trước

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG-THIỆN-HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-hào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quán: 35 đại-tá Grimaud—SAIGON

Giám-đốc: NGUYỄN-VĂN-HUẤN

Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAI

VAI CHÍNH

JEAN PICARD: Errol Flynn

MARCEL BONNET: Paul Lukas

tình phụ tử của ông già và dân làng. Gamon từ biệt người yêu ra đi, hẹn chiều mai sẽ về...

Cảnh sát trưởng về đến Ba Lê, buồn rầu và tức giận cho lòng dạ táng tận, dồn mặt đến cùng cực của Picard, bỗng nhiên người lừa đảo ông là Gamon trở về.

Bonnet và Gamon dắt nhau ra phố, tiến tới quận cảnh sát Đức... chỉ còn một tiếng nữa là 100 cái đầu rơi... trước khi bắt tay từ giả để nạp mình, Gamon dặn lại cùng ông cảnh sát trưởng.

— Trước khi chết tôi chỉ mong ông một điều là tới báo tin cho Marianne tình nhân của tôi rằng tôi đi xa lắm...

Bonnet gật đầu và cả hai xiết chặt tay nhau... Bonnet đứng nhìn theo bóng Gamon khuất sau lá cờ Đức.

Gamon bình tĩnh đến trước mặt viên cảnh sát trưởng Đức.

— Tên anh là gì?

— Jean Gamon

— Anh là thủ phạm?

— Phải.

— Vậy hỏi anh một điều. Anh làm sao trốn thoát khỏi cầu giữa hàng rào sắt của cảnh binh?

Gamon không trả lời. Viên cảnh sát trưởng liền đuổi ra ngoài, nhưng Gamon từ từ quay lại, giọng thần nhiên:

— Tôi đặt một trái bom 500 cân loại mới, công phá mạch. Khi bom nổ tôi nấp ở dưới cầu, 4 tiếng sau mới ra khỏi.

Viên cảnh sát trưởng gật đầu, đánh điện thoại thông báo về bộ tổng tham mưu và 100 bị cáo được phóng thích, trong khi Picard lên đoạn đầu đài.

Y lời dặn cuối cùng, cảnh sát trưởng Bonnet tới khu trại. Marianne nghe tiếng gõ cửa vội vàng cởi khăn làm bếp, chạy vội ra định đón chồng... nhưng chỉ thấy có Bonnet, Marianne vội hỏi:

— Gamon đâu. Về sau ông hay sao?

Bonnet lạnh lùng:

— Không bao giờ về nữa.

Marianne nước mắt long lanh:

— Ông là bạn, chắc ông biết anh ta làm gì, người ở đâu. Hy vọng cuối cùng của tôi là biết tung tích của anh ta

Bonnet chậm rãi:

Có lẽ anh ta là người Pháp!..

Nội dung cuốn phim không đặc sắc lắm nhưng về phần kỹ thuật đã đạt đến mức cao siêu.

Chuyện phim được trình bày một cách rõ ràng, tế nhị. Hình ảnh đẹp và thật.

Phân cảnh tỉ mỉ, cô đọng, khiến cuốn phim có sức hấp dẫn mãnh liệt.

Diễn viên rất xuất sắc, làm đầy đủ bốn phần, khiến tình tiết của cuốn phim được miêu tả phong phú và hàm xúc. Cuốn phim này làm khán giả không đến nỗi quá thất vọng.

DUY MỸ

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục  
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH

TRÌNH BÀY

# LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THẾ của H.P.

XXXV

## CHƯA PHẢI THẾ

(26)

TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

« CHƯỞ BẢY giờ, với ý thức hệ Mao Trạch Đông, một thứ Mác xít tuy nông nghiệp nhưng rất là dứt khoát này thì rồi tâm trí bọn mình tất nhiên là sẽ bị khuôn đúc đúng như ông Tàu mất. Thế cho nên về quân sự hay chính trị kinh tế thì dù có rập mẫu lấy Trung Hoa, riêng tôi, tôi vẫn không lấy thế làm lo, nhưng từ ngày thấy các anh ấy (!) nhất nhất cái gì cũng « noi gương » đ. c Chu Dương thì riêng tôi quả là tôi bắt đầu sợ rồi... »

Chủ nhân bỏ miếng thủ gà bên mẹt rá, dăm dăm ngó vào cỏi mung lung của riêng tôi, hạ giọng như để tự nhủ :

— Ô hay ! Tàu nó có hẳn một nền Quốc học rồi thì nó mới cần phá chứ — phá vì cái nền đó tối tăm, leng beng lắm (thì là Khổng giáo mà) — chứ còn mình ? mình vừa mới chấp chững xây dựng được một cơ sở tuy còn mong manh lắm (mặc dầu là cơ sở phong kiến hay tiểu tư sản đi nữa : thì là Nam phong và !) Song được cái là do nguồn gốc Hy Lạp La Mã phát ra nên nó sáng suốt, gọn gàng hơn ý thức hệ Nho giáo và, đã nói thì nói cho hết, nó tinh tế và nhất là nó phóng khoáng — phóng khoáng là tự do — hơn ý thức hệ Mác xít nhiều (chủ nhân trở lại thực tế chăm chú ngó hai đứa chúng tôi). Nên nhớ rằng chủ nghĩa Mác chỉ là ý thức hệ bắc cầu từ tư sản sang vô sản thôi, cho nên một khi nhân dân cần lao tự mình nắm giữ vận mệnh của mình rồi thì không thể dùng mãi được Mác xít đâu. Bây giờ trở lại vấn đề Văn Hóa Việt mình thì, theo tôi, cái nền Hy Lạp mới xây đắp được kia không nên phá nó, vì phá nó thì một là mình sẽ mất rễ, hai là đi ngược đà tiến hóa của Tư Tưởng loài người mất. Ấy thế mà các anh ấy lại định xây dựng Văn Nghệ thôn quê thì thôn quê là nông dân, nông dân là Khổng giáo, hỏi có thể xây dựng được cái gì trên nền tảng cơ bản ấy chứ ? Trái lại, các anh ấy lại đã phá nền ý thức hệ Hy Lạp, tức là đã phá văn hóa thành thị, đã phá Tư Tưởng tiểu tư sản vốn là nền tảng khá đĩnh đạc nhất để cho mình xây dựng một cơ sở Quốc Học ra trở sau này... Như vậy, là bây giờ bọn mình đang phiêu lưu đây... »

Chủ nhân ngao ngán. Nhưng Phương và tôi lại sáng ngời mắt lên, vì thấy « người anh cả » của chúng tôi cùng một tâm trạng với mình. Song, thương hại cho chúng tôi ! Chúng tôi mừng hụt, vì sau khi « xuất thần để lộ chân tướng » của mình ra trong giây lát, « người anh cả » đã vội thu gọn ngay mình vào cái vỏ « đảng viên » để mà « tự kiểm thảo ».

— Ấy, ý mình thì là thế, song các anh ấy chắc là phải nằm vưng đường lối chủ trương...

« Thôi ! thôi ! tôi hiểu anh rồi : Anh bút... chính trị, cái môi thâm xi... »

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 34 —

## THẾ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG

(26)

Trên đường về lò văn hóa Q.T. tôi quên hết (cả quá khứ lẫn tương lai) mà chỉ ngó thẳng vào cái đang có : tôi đang có tôi ; tôi đang có một làn da mịn biết rung động dưới ngọn gió hè nồng cháy ; tôi đang có hơi thở nóng hổi rạo rức trong lồng ngực căng thẳng dưới manh áo V.Q.Q. (vừa được giải ngũ) ; tôi đang có cặp mắt thêm nhìn chân trời quang đãng, ở đó thời không còn có khẩu hiệu, không còn có biểu ngữ căng ra chặn đường tình cảm của mình nữa ; tôi đang có làn môi mọng ướt khát... khát cái gì đây ?

Ấy, thế xác và tâm tư tôi đang như vậy thì tôi bắt gặp Hà... Trời ơi ! tôi tưởng Hà sẽ phải ôm choàng lấy tôi mà... nhưng, đúng rồi ! giữa hai đứa chúng tôi đã có cả một thành trì kiên cố của Đảng — thành trì xây bằng định kiến, bằng thành kiến và bằng cả thiện kiến nữa — thành trì đó dựng đứng lên, cao vòi vọi, khiến cho Hà chỉ còn biết ngao ngán mà lắng nghe tôi, như « một quần chúng nghe lời phân tách của một cán bộ » vậy. Rồi Hà mỉm cười — nụ cười đột nhiên của hạng người đang điên hay sắp điên. Rồi Hà ngược nhìn bầu trời trong xanh, Hà cười — lại nụ cười ấy ! Rồi Hà lơ đãng ngó mẩu phao nhay nháy trên mặt nước chuôm, và Hà lại cười — vẫn nụ cười ấy !

Tôi hiểu nụ cười đó vì kinh nghiệm bản thân đã cho tôi biết nụ cười đó là triệu chứng của chứng « tê liệt tinh thần » : cười để khỏi phải khóc ! Đúng thế, bởi còn ở A.T. K., người tình không được đền đáp của tôi, là bác sĩ K. đã phải dùng đến khoa tâm phân lý học (Psychanalyse) mới chữa cho tôi khỏi được chứng bệnh « Biện vi rồn rồn trên tinh cảm » này đây.

Vậy thì, tôi, tôi phải chữa người yêu của tôi. Nghĩ thế nên suốt đêm qua, dưới bóng trăng tà, bên gian lều cỏ giữa trại cau thơm phức, tôi đã dùng « tiếng nói của Yên Lăng » — nghĩa là dùng sức mạnh của con mắt, của bàn tay — để « giảng dụ » cho Hà hiểu rõ là, trong đời cô quạnh của Hà, vẫn còn có một trái tim đồng điệu, vẫn còn có một làn da đồng cảm...

Cho nên, suốt đêm hôm qua, mỗi khi thấy Hà chớp mắt đỏ hời rồi như bừng tỉnh đề mà lơ lảo ngó tôi, thì tôi khắp khởi mừng thầm là Hà đã... nhận ra tôi rồi, nghĩa là nhận ra được « chỗ tựa » cho tâm hồn mình đang lâm vòng thác loạn. Rồi cú thế, đêm tối tan dần, đêm tối tiêu tan ở ngoài trời, đêm tối tiêu tan cả ở trong người bạn đường yêu dấu của tôi. Chúng tôi đã thành công, trong cuộc đấu tranh với Đảng.



XVIII

## PHẦN THỨ NHÌ — CHƯƠNG I

— Thưa, bà làm ơn cho tôi hỏi đây có phải nhà ông Quỳnh không ạ ?

Người đàn bà chậm chạp đưa mắt nhìn Tinh từ đầu xuống chân. Chiếc mũ rộng vành màu cứt ngựa xum xụp trên khuôn mặt tái xanh, hốc hác. Gã thanh niên mặc một chiếc quần vải vàng đã cũ. Chiếc áo sơ mi bệnh bệch buông hai ống tay dài rộng lung tung. Tinh đã có ý cuộn hai ống tay áo lên cho bớt vẻ tang thương Nhưng hai ống tay áo vén cao lại không giấu nổi cánh tay gầy, đen xạm. Từng đường gân xanh đậm vằn lên. Tinh ngó người đàn bà có đôi mắt đã nghi ngời và mang máng nhớ ra rằng anh đã bị nhìn cái kiểu này vài ba lần trước đây. Sau cái nhìn ấy, lúc này may thay lại không phải là một vài quả thối ác hiểm tiếp theo. Người đàn bà chỉ thững thững :

— Ông Quỳnh nào ?

Giọng nói xách mé đầy vẻ khinh người khiến Tinh khó chịu. Anh cúi nhìn xuống hai bàn chân trong đôi dép da cứng nhắc, bụi đường đã chất lên một màu xám xịt.

— Ông tham Quỳnh trước làm ở tòa thị chính ạ.

Mụ đàn bà đã hơi vừa lòng vì giọng nói lễ phép của khách Mụ bảo, lần này đã tử tế hơn :

— Có lẽ ông lầm đấy. Ở phố này toàn những người mới về. Nhà đã đổi chủ cả.

Mụ nhìn nét mặt thất vọng của Tinh, ái ngại :

— Cái nhà này là của Hội Đồng An Dân cho giấy chúng tôi ở.

Đàn bà vốn nhiều chuyện lại sẵn tính tò mò, mụ bắt đầu mở cuộc dò la :

— Ông mới... về ?

Ý hẳn mụ muốn hỏi mới hồi cư nhưng mụ ngờ ngờ như là Tinh vừa được thả ra từ một cái cũi nào.

Tinh gạt đầu, chấm dứt câu chuyện bằng một câu cảm ơn lạnh nhạt.

— Ông thử hỏi qua mấy nhà cận đây xem. May ra thì thấy...

Gã thanh niên lúi thủi bỏ đi. Hàng phố buổi sáng lao xao. Vài chiếc xe mướn bánh hung hăng chạy qua phố. Tiếng máy rú lên từng hồi. Bụi từ con đường loang vết ố gà bõe lên lẫn vào sắc nắng.

Tinh bước thất thểu, kéo lê đôi dép quai da cứng cọ vào da chân đã phồng lên. Dãy phố nằm sau nhà ga ngày xưa đã tiêu điều hazy giờ lại thêm xơ xác. Mấy cửa hàng giầy văng khách ra vào. Một vài hiệu tạp hóa tủ kính mờ bụi ngồn ngộn những món hàng nhập cảng tấp nham Chen vào đó là những khu nhà ở, cửa cao lênh kệnh khép kín như cuộc đời những con người tỉnh nhỏ. Gần giữa phố là một rạp hát. Hai bên cửa ra vào nham nhở những tấm hình quảng cáo lờ lợt. Bên trong vắng teo. Cỏ hàng thuốc lá đương ngời ngáp vật bên nền hương cháy dở. Bên cạnh một căn nhà hẹp bán đồ trang sức, vàng bạc là một cửa hàng cho thuê sách, chuyện.

(đọc tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON

## Thần hiệu HỒI XUÂN TÁN



Chủ trị: Cảm mạo, thương hàn, phát nóng, phát lạnh. Hoặc ăn nhầm đồ lạnh, cho nên gây ra chứng bệnh ỉa, mửa, tay chân co rút, tức chỉ rú liệt, hàm răng ngậm cứng, trong ruột quặn đau, tức là chứng bệnh thời dịch rất nguy hiểm đến tánh mạng, lập tức dùng:

## HỒI XUÂN TÁN

một ve liền thấy kỳ công cứu cấp, như thánh dược, đi xa mua theo hộ thân.

Nhà thuốc: BÌNH AN CÁC

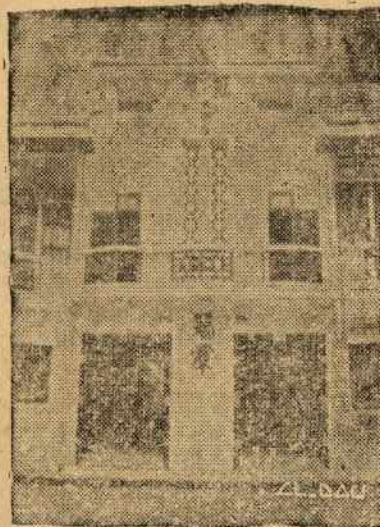
số 43 đường Piquet—Cholon

## QUÁN QUÂN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402  
Số 2 và 16 đường  
des Artisans  
CHOLON

## SIÊU QUÂN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580  
Số 440, đường  
Marins — CHOLON



## VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

## HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud  
SAIGON



## NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Xa hơn nữa, ở hai bên đường ngay đầu một ngã tư rộng, mấy căn nhà đã bị đạn trọng pháo những ngày nào san phẳng ngồn ngang gạch vụn và rác rưởi. Đường vào phố bắt đầu bằng một cảnh điêu tàn.

Có nhiều ngày, giữa vòng rào giầy thép gai, Tình mong mỗi được về phố. Về đến phố, anh hy vọng gặp lại gia đình, hay một vài người thân thuộc. Cho đến bây giờ anh bỗng thấy rằng không biết mình còn có gì để mong đợi nữa không. Khói lửa đã xáo trộn lên những hoàn cảnh, những cuộc đời.

Tình thọc tay vào túi quần mân mê mấy tờ giấy bạc người ta đã cho anh vào lúc sắp về thành phố. Anh nhớ đến những đôi mắt cảm động của những người bạn sắp được đi thông thả trên những nẻo đường phố tưởng không biết bao giờ còn đặt chân tới. Trên những khuôn mặt hốc hác bỗng nở một niềm vui. Nỗi vui của kẻ được trông thấy ánh mặt trời, được hít thở bầu không khí tự do. Tình nhớ lại đôi đoạn cảm động trong bài diễn từ của một nhân viên chính phủ. Giọng ông ta chậm chạp bao hàm lòng khoan dung lẫn nỗi đau đớn. Trong giây phút ấy Tình tưởng như vừa gặp lại tình người. Nỗi oán hận vơi đi.

Người bạn bên cạnh đã bấm vào tay anh, thì thào:

— Vợ con tôi có ở thành phố đâu mà về!

Câu nói thản nhiên nhưng ngụ ý đầy chua chát. Tình chợt ngỡ vực cả đến hy vọng của mình.

Bây giờ mấy con chim sồ lông mỗi con đã bay đi một ngã. Có lẽ cũng như Tình, bọn người đã chia sớt cùng anh những ngày kham khổ, giờ đây đang bắt đầu bước vào một ngã đường dài, quãng đường đầy gai, lửa.

Có một người đã bảo:

— Hãy cứ được về đã. Trời sinh voi, sinh cỏ. Người ta sống được, mình cũng sống được. Kham khổ đã quen. Lo gì! Tình cho rằng anh bạn có lý. Anh bắt gặp trong đôi mắt sâu đầy chịu đựng, sáng lên một niềm tin kỳ dị. Anh nghĩ đến sức nóng mặt trời. Những trận mưa mát lòng cây cỏ. Anh nghĩ đến những bàn tay ấm áp tình người. Anh nghĩ đến quãng ngày đói, rét. Anh nghĩ đến những người bạn xấu số Tình bỗng thở dài khi hình bóng cuối cùng dừng lại trước mắt anh: Đám ma của San, anh bạn cùng phòng chết vào một đêm trở lạnh. San là chồng của Thủy. Hai người lấy nhau giữa mùa loạn.

Nếu sống là để chịu đựng những đau khổ, thì con người cũng nên phấn đấu để hãnh diện với cái sống của mình. Suy nghĩ ấy giúp cho Tình đỡ băn khoăn.

— Sinh! Anh Sinh!

Nghe tiếng gọi người đi xe đạp nhòm ngừng lại. Y ngó Tình với vẻ mặt ngờ ngợ. Tình ngượng nghịu bảo:

— Tôi là Tình, em của chị Hạnh. Anh còn nhớ không?

Lúc đó Sinh mới « à » một tiếng ra vẻ nhận được người quen. Anh ta mặc một bộ âu phục mùa thu sang trọng. Đầu chải láng mượt, tóc đen gọn lên mấy đường quân khêu léo. Chiếc ca vát đậm màu hơn sắc áo nổi bật trên khoảng ngực áo sơ mi trắng cổ cứng.

Anh ta nhìn chiếc mũ nhà binh rộng vành xùm xụp trên đầu Tình bằng đôi mắt y hệt như của cụ già bà chủ căn nhà lúc này.

Hai người ngó nhau. Hồi lâu. Sinh hỏi, cổ làm ra vẻ ân cần:

— Anh mới về đấy à? Ở đâu bây giờ?

Không dấu diếm, Tình đáp:

## NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Tôi vừa được .. phóng thích.

Sắc mặt anh bạn đã đổi khác. Anh gò một vẻ ái ngại chép miệng bảo:

— Thăm nào trông anh tang thương tẻ!

Câu nói của bạn Tình cho là thành thật. Anh chưa có dịp ngắm mình trong gương nhưng nhờ đến cái nhìn khinh khỉnh của cụ già bà, anh đã đủ hình dung ra bộ quần áo cũ và con người liêu tụy của anh.

— Anh đi làm?

— Vâng, đã lâu rồi anh ạ. Tôi làm ở tòa thị chính.

Tình hỏi giữa nụ cười thân mật:

— Anh chị bây giờ ở đâu? Được mấy cháu rồi?

Sinh hơi lúng túng:

— Nhà tôi chạy ra hậu phương... chưa về...

Y vỗ vai Tình, như thể gặp một người làm cũ.

— Đã ăn gì chưa?

Tình lắc đầu. Sinh dắt anh vào một hiệu phở gần đấy. Mùi nước dùng thơm phức. Anh hàng phở thái thịt cứ như cái máy. Một người đứng cạnh bốc rơm, hành tra thoăn thoắt vào mấy bát phở bốc khói. Tình nuốt nước miếng chậm chậm. Hai người vào một góc bàn gần lối đi ra. Một anh bồi quen chạy lại. Sinh vỗ vai y:

— Như cụ lệ,

Và cười hề hề, quay hỏi Tình:

— Anh ăn phở gì?

— Gì cũng được.

Sinh giờ hai ngón tay:

— Hai bát!

Anh bảo Tình:

— Sáng nào tôi cũng làm hai bát phở thập cẩm...

Nhìn Tình không hiểu, y thêm:

— Nghĩa là đủ cả nước béo, mỡ gầu, tủy, gân, đập thêm cái lòng đỏ trứng gà nữa.

Thăm nào mà anh ta cứ béo phây phây ra, đồ da thắm thịt tẻ Tình chỉ nghĩ mà không phát biểu ra lời. Nhưng Sinh đã bảo rất thật thà:

— Cứ ăn cái kiểu như tôi thế này thì chỉ đo tháng trời là anh sẽ béo ra trông thấy.

Ấy là Sinh nói chơi. Anh nhóm lấy đôi đũa, lượm chiếc thìa sắt quậy bát phở lên và ăn một cách... long trọng. Tình ăn chậm chạp. Mùi nước dùng thấm vào vị giác ngọt lừ. Thịt thơm phức và mềm. Bánh phở thái nhỏ trắng bong. Đã lâu lắm Tình mới lại được hưởng một bữa ăn ngon miệng.

Đương ăn, Tình bỗng có cảm giác như có cặp mắt nào đương nhìn mình. Anh khẽ ngước lên. Người thiếu nữ ăn mặc diêm dúa đương ngó anh với đôi mắt ngạc nhiên Tình thoáng nhận ra một nét mặt quen quen thì thiếu nữ đã lên tiếng:

— Xin lỗi. Tôi trông anh ngờ ngợ không biết có phải là anh Tình...

— À, cô Sắc?

Tình « à » một tiếng vui mừng quá khiến Sinh đương ăn cũng chợt ngước lên. Thiếu nữ vồn vã bảo:

— Phải rồi. Sắc đây. Trước ở ngõ cô ba chia ấy mà.

Nhìn quanh thấy bàn nào cũng có khách Tình kéo ghế mời Sắc:

— Cô ngồi tạm xuống đây.

Sắc cảm ơn, ngồi xuống ghế. Tình thân mật bảo:

— Xin lỗi. Trí nhớ tôi dạo này kém quá.

(đọc tiếp trang sau)



Một người bạn luôn luôn trung thành

## Đại tửu lâu

## SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

## PHÒNG RỘNG RAI, MÁT MẺ ĐẶC BIỆT CHIẾU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

## Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS  
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

## Chải Brillantine BOBEL

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất



## NGUYỄN-TRUNG

150, RUE GIA LONG — TEL. 21.503

— Còn anh, ngã nước hay sao mà trông gầy xanh như tàu lá thối này ?  
 Tinh thấp giọng, nói nhỏ :  
 — Chả giấu gì cô, tôi vừa được phóng thích ra...  
 Lúc bấy giờ Sắc mới nhận thấy bộ tóc đã lâu ngày của Tinh. Mặt anh đen xạm. Má hóp. Duy có hai con mắt còn sáng một vẻ hiền lành. Đôi mắt mang hình ảnh cậu thanh niên dè dặt, ít nói ngày nào.  
 Lát sau, Tinh hỏi :  
 — Bây giờ cô ở đâu ?  
 — Tôi ở dưới Hàng Kênh, ngay bên cạnh nhà vợ chồng anh Lực.  
 Tinh ngạc nhiên :  
 — Lực đã về rồi kia ư ?  
 — Thì anh ấy có chạy đâu. Bị mắc kẹt trong thành phố. À, anh ấy bây giờ lấy vợ đã có một đứa con gái đầu lòng, kháu đĩnh đều.  
 Sinh ăn xong, hỏi :  
 — Anh uống cà phê nhé ?  
 — Vâng, xin anh một ly.  
 Tinh giới thiệu xã giao :  
 — Đây là anh Sinh, anh họ tôi. Còn đây cô Sắc, bạn cùng xóm ngày trước...  
 Hai người khẽ gật đầu đáp lễ.  
 Một lát, Sinh đứng lên :  
 — Thôi, xin phép. Tôi phải đi làm.  
 Anh gọi tinh tiễn rồi quên cả chào Sắc với vàng đi ra.

MẤY ĐỨA TRẺ đánh nhau chỉ chóc ở ngoài cửa.  
 — Nhà đây rồi. Còn nhà anh Lực ở bên kia. Sắc trở sang một nếp nhà lá xẽ cửa, chỗ hai người đứng.  
 Đây cửa, Sắc bảo :  
 — Hãy vào chơi nhà tôi đã. Bây giờ nhà họ đi làm cả.  
 — Chị Lực cũng đi làm ư ?  
 — Chị ấy làm ở hãng buôn ngoài Cầu Ngự. Anh ấy thì lái xe ở bên kia núi Voi.  
 — Thế còn bà cụ, anh Đạm với lại cô Nhân ?  
 — Bà cụ chết ở ngoài hậu phương. Cô Nhân bây giờ ở với anh chị.  
 — Vợ chồng Lực phải không, cô ?  
 Tinh hỏi giữa một phút xao xuyến. Anh nhớ đến cô bé có đôi mắt to đen lấp lánh, hiền lành ngày nào Bàn tay ấm ấm của Nhân hôm Tinh trốn lên Phủ Lạng. Chiến tranh đã đánh bật mỗi người đi một ngã. Bây giờ Tinh lại sắp được gặp Nhân. Lòng già con trai xôn xao trong một niềm vui dầm ấm. Tinh ngo quanh gian phòng nhỏ, khen :  
 — Cô có cái buồng ấm cúng quá nhỉ ?  
 Sắc cười :  
 — Anh thấy ấm cúng ư ? Cái phòng này chỉ có một mình tôi ở.  
 Tinh chợt nhớ đến chuyện xưa :  
 — Thế còn Sako, bây giờ ở đâu ?  
 Sắc nhún vai thản nhiên :  
 — Ai mà biết được. Đành chiến được mấy hôm hẳn đi biệt tích.

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi

**Phấn HẢI QUANG**

trắng, mịn không dính quần áo

Thuốc ho trái nhả  
**PECTO-CHERRY**



ĐỜI MỚI 139

CHỈ CẦN VÀI HỘP  
**ĐẠI BỒ**  
**NGŨ TẠNG TINH**  
 LA-VẠN-LINH  
 là ngài có thể hồng  
 hào khỏe mạnh  
 trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên  
 tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,  
 đó là triệu chứng mất sức, yếu tim  
 của ngài !  
 Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng  
 Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon  
 ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui  
 vẻ tinh thần, việc làm không biết  
 mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ  
 đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh  
 La Vạn Linh được nổi tiếng như.

Tổngphát hành  
 Nhà thuốc **LA VẠN LINH**  
**CHOLON**  
 Có để bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt  
 nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói  
**BEKINAN Tiên**  
 (Euquinine actioée)  
 cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu  
 Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp  
**LONKINAN Tiên**  
 (Quinine actioée)  
 cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu  
 Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité  
**Pharmacie Tiên**  
 98, Bd. Bonard — SAIGON

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu  
 gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu **39** Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ  
 thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ  
 vui và mau lên cân— Có để bán khắp nơi đại lý Ta và Tàn.  
 10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con  
 I ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng  
 Sỏi, đẹn, ghẻ, lở thúi lỗ tai  
 Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàn  
 Mua sỉ do nơi : số 54 đường MAC MAHON— SAIGON

**Golden Club**



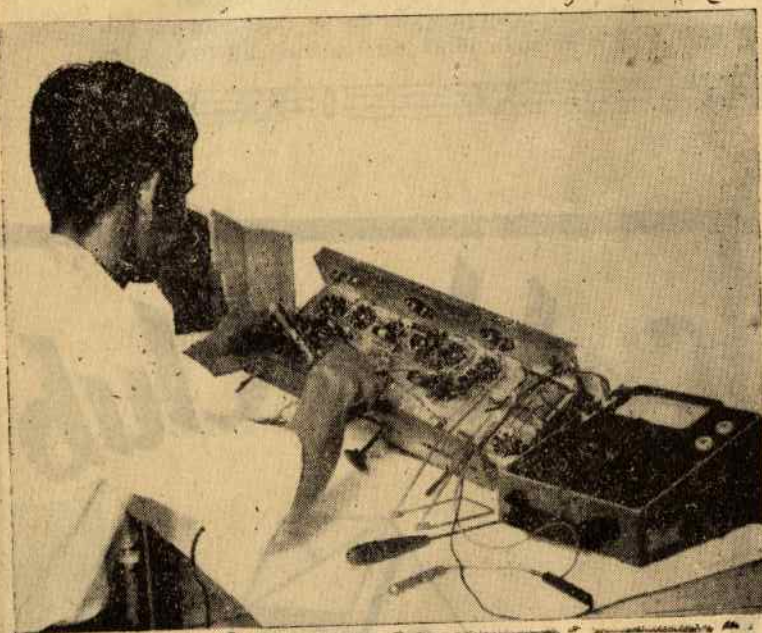
# HỘI CÔNG-THƯƠNG SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

## XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON



### Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như Âu Mỹ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bốn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khất giảng khóa:  
1- H Ệ TH Ứ C VI Ệ N V. T Đ. H. H. — 2- Đ I Ệ N T ÍN VI Ệ N — 3- RÁP và SỬA máy đầu thanh V. T. Đ.  
Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V. T. Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.987.

### VIỆN BAO CHẾ LE NOM

### THUỐC TRƯỜNG THỌ

Một dược phẩm bào chế theo phương pháp khoa học tối tân do bao nhiêu sự cố gắng để phối hợp dung hòa với những thuyết của 3 bác sĩ VORONOFF HAUSER và BOGOMOLETZ.

Đề tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già » Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chống lại « sức kháng hái ». Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn » trên má.  
Giúp cho « trẻ em » sức khỏe « hùng cường tráng kiện ».  
Muốn làm đại lý do số 30 đường Cl. Grimaud Saigon có bán các tiệm thuốc Hoa Việt. Tân y được từ thuốc gia đình Phương ngữ cách trị tại nhà mình—tác giả Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng bán theo địa chỉ trên đây.

### Tiến bộ của khoa học

## CHỮA BỆNH CÂM

(tiếp theo Đời Mới số 138)

Năm 1946, một cựu binh sĩ Mỹ viết cho Nielsen:

« Hàng trăm người bị thương tích ở đầu, bây giờ cảm hết. Chúng tôi muốn làm thế nào cho họ đỡ khổ. Ông có vui lòng giúp chúng tôi chăng? »

Bác sĩ Nielsen trả lời:

« Chúng ta hãy thành lập một cơ quan chữa người câm »

Người ta đã bầu Nielsen và bác sĩ Edweu cole của Đại học đường Harvard để đảm lãnh việc này.

Bệnh viện ở Birmingham (Californie) dưới quyền điều khiển của một bác sĩ chuyên môn về tiếng nói: bác sĩ Donald Schultz.

Bệnh nhân đầu tiên là một thanh niên 26 tuổi tên là Tony, ở nhà thương điên đã 3 năm ròng. Bác sĩ đã mổ óc cho anh và lấy ra được những mảnh mìn đã cắm vào óc. Nhưng anh đã mất cả trí khôn, không nói, không đọc mà cũng không viết được nữa. Trên y bạ của anh đã ghi: « muốn tự tử ».

Khi bác sĩ Schultz muốn khám bệnh cho anh, phải có 2 y tá thật khỏe giữ chặt lấy anh. Bác sĩ Schultz đập vào vai anh, anh lùi lại vào một xô, như giữ thế thủ, nắm chặt tay lại, nhe răng vói về mặt dữ tợn. Rồi anh vỗ vào đầu như có vẻ bồn chồn tự tử; mỗi anh mấp máy như muốn phát tiếng nổ: « bùm! bùm! ».

Bác sĩ hỏi:

— Anh muốn tự tử à?

Với một vẻ chán nản, anh gật đầu. Nhưng bác sĩ Schuetz nói khéo léo:

— Bây giờ Tony học một lý nhé! Nào Tony ngồi xuống đây và Tony thử bắt chước tôi mà đọc đi: a-a-a, o-o-o, e-e-e...

Tony ngồi yên, trừng mắt nhìn xuống đất. Mười lăm phút sau, mọi người đành chịu thua để mặc anh cứ ngồi yên cần răng lại.

Phải khó nhọc, phải kiên nhẫn như thế liên mấy tuần lễ. Tony tỏ vẻ hòa

dịu hơn, chú ý đến những câu người ta dạy. Rồi một hôm, tự nhiên Tony bỗng nói lên: a a a, o o o, e e e.

Phải mất 150 ngày, 150 bài học, để Tony có thể đọc được 6 tiếng. Có những lúc Tony bỗng đứng im lìm, trở lại với bệnh cũ, bác sĩ phải cố thẳng chân nắn mới tiếp tục công việc.

Sau 13 tháng các bác sĩ Schultz và Nielsen nhận thấy Tony có thể trở về nhà được. Trên y bạ của anh có ghi thêm mấy chữ « cho về hoàn toàn hết bệnh câm ».

Sau đó Tony tìm được việc làm thợ hàn ở một hãng lớn.

\*\*\*

**NGƯỜI BỆNH** thứ hai là Jack Robert, một kỹ sư hóa học, cũng bị mảnh mìn cắm vào óc. Jack nói được. Nhưng không thành tiếng, chỉ làm nhảm ú ớ.

Trước chiến tranh, Jack là người rất thông minh. Bây giờ, anh là người ngu độn tột bậc. Nhưng hình như Jack rất lo lắng, rất chăm chú để cố ôn lại trí nhớ. Buổi học đầu tiên mở hội ở trán anh đồ ra đầm đìa.

Bác sĩ Schultz an ủi:

— Phải tỉnh trí mới được. Chúng mình còn nhiều thì giờ!

Jack vâng lời. Chẳng bao lâu anh bập bẹ dần. Sự nhận xét của trí óc cứ sáng sửa thêm.

Sau một năm được huấn luyện ở bệnh viện, Jack ra về lành mạnh.

Dưới đây là trường hợp của Pater Smith, một quan tâu. Bắt đầu học nói, Pater ngồi trước một tấm gương để nhìn miệng cử động môi mấp máy theo từng chữ. Ông bắt đầu bập bẹ. Nhưng 6 tháng trời, không tiến bộ mấy. Rồi bỗng nhiên Smith đọc được chữ, kể đọc từng văn.

Sáu tháng sau ông tiến một cách không ngờ. Chỉ 1 tháng, ông học hết chương trình của bệnh nhân khác phải học trong một năm.

Trí óc của ông hồi tỉnh lại, và sự học có thể tiến thêm nữa.

Các bác sĩ đã thành công về vang trong việc chữa bệnh câm và bệnh mất trí của những người bị thương ở óc. Trong số đó có một họa sĩ bị viên đạn vào óc, không nói được và không nhận được màu sắc nào nữa, Họa sĩ đó cũng khỏi bệnh.

Một nhạc sĩ mất trí, cũng khỏi và lại biết đọc nhạc và dờn piano.

Hiện nay nhiều nơi chuyên chữa những người bị thần kinh và câm

(đọc tiếp trang sau)

## VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

### SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BÀN THẢO giá trị để xuất bản

SẼ XUẤT BẢN! sẵn sóc cách nào cho sự học con em mau tấn tới của NGUYỄN HIẾN LÊ

### ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



## HUỖNH-VĂN-HUY

Ex. Pharmacien Principal de L' A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard  
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ  
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui  
vẻ mau mắn.

SÂM  
NHUNG

## CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng dược phẩm hảo hạng, bào chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt để thọ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

### Cường huyết tinh

Nhãn « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

đã mở ra ở các bệnh viện và các y khoa Đại học đường. Đại học đường Minnesota có Bác sĩ Richard Zarling đã chữa được nhiều người, với phương pháp Schultz và Nielsen.

Nhiều bệnh nhân đã ở cả chục năm ở bệnh viện thần kinh ra mà không khỏi. Lúc bác sĩ Zarling chữa cho chỉ mất độ 1 năm hay một năm rưỡi đã lành bệnh.

Theo Nielsen 25% bệnh nhân lành mạnh hẳn và theo mực sống cũ, như chưa ốm yếu bao giờ.

50% bệnh nhân có thể trở lại đi làm, sinh sống, chỉ hơi mệt thôi.

— HẾT —

ĐÀO HOÀNG

## Bình thơ bạn

(tiếp theo trang 17)

Có thể Anh Mắc là người đã sống lâu năm với nghề của mình, rồi muốn tìm một vài kỷ niệm trong nghề, tưởng rằng sẽ làm cho đời hoa của mình thêm đẹp, thêm thom nhưng trái lại chỉ làm hại cho giống hoa của tác giả mà thôi.

Hãy đọc :

Suối ngọt thiên thu quận khúc  
Nương xưa hoàng phế cổ quán cương  
Đầu hieu lau lách  
Sương lá lung linh  
Lòng thể nhân viên cách  
Ta về đây giữa giây phút thanh bình  
Thành thang ruộng cả, mộng mênh mông đời.

Người ta thường mệnh danh bệnh của Anh Mắc là bệnh thích dùng sáo ngũ.

Đến những dò hoa sau đây, chúng ta mới cảm thấy ngược lại với tác giả :

Đây An lâm thôn !  
Vạn mải tranh nâu thành cát bụi  
Lô nhô nền cũ tịch liêu a !  
Trời ơi ! phong hỏa gieo buồn tủi  
Cỏ dại dặt mình cơn gió ma !

Nếu như Anh Mắc bỏ được lối « chơi kèn » này, chắc chắn Anh Mắc sẽ trở nên một tay trồng hoa khá.

LOAN GIANG

## TÌM CHỖ DẠY HỌC

Sinh viên văn khoa đại học Hà Nội Cần tìm chỗ dạy học các Tư gia.. Hỡi ông Văn Thế Bảo tại Hotel International, buồng số 42 số nhà 25 đường Mousses Chợ Lớn vào buổi chiều.

## Sách mới

Chúng tôi vừa nhận được quyền « PHÁP VIỆT BÌNH NGỮ TỰ ĐIỂN » (Dictionnaire Français Vietnamien) của tác giả : ông Hồ văn An gửi tặng.

Đây là một quyển tự điển gồm có các từ ngữ chuyên môn về quân sự thuộc các loại binh khoa các môn chiến thuật, chiến lược và kỹ thuật.

Giá bán 80\$00 mỗi quyển, xin giới thiệu cùng bạn đọc.

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

## Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít  
Chuyên trị : Thâm thai, Dưỡng thai  
Hộ sinh

Khám bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

## Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu  
Hội Quốc tế Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.  
2) Chuyên môn châm cứu—Trị các bệnh khó bằng phép, CHÂM CỨU với các máy y điện tối tân. Bệnh như đau đầu, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích : con nít ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon—Trước thành Ôma  
giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ  
Chủ nhật nghỉ

## BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bao Nhi An

## Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, do uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đổ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v...



Hoàn-cầu Dược Phòng  
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

## BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Yêu cầu các bạn mua báo dài hạn mỗi lần đổi địa chỉ tin cho Ty Quản Lý biết để tránh sự lạc báo.

Thor báo đảm gửi về nhà báo xin về địa chỉ :

Ô. Trác Anh, 447 Trần Hưng Đạo (Chợ lớn).

Bưu phiếu, ngân phiếu xin về tên : Ô. Trác Anh hộp thư 353 Saigon.

(Chớ đừng để tên ông chủ nhiệm : Trần văn Ân).

## Giá báo ĐỜI MỚI

dài hạn ở Nam-Việt và Quân nhân

(cả tiền cước phí)

3 tháng... 60

6 tháng... 120

1 năm.... 240

Bưu phiếu xin về tên :

ông TRÁC - ANH

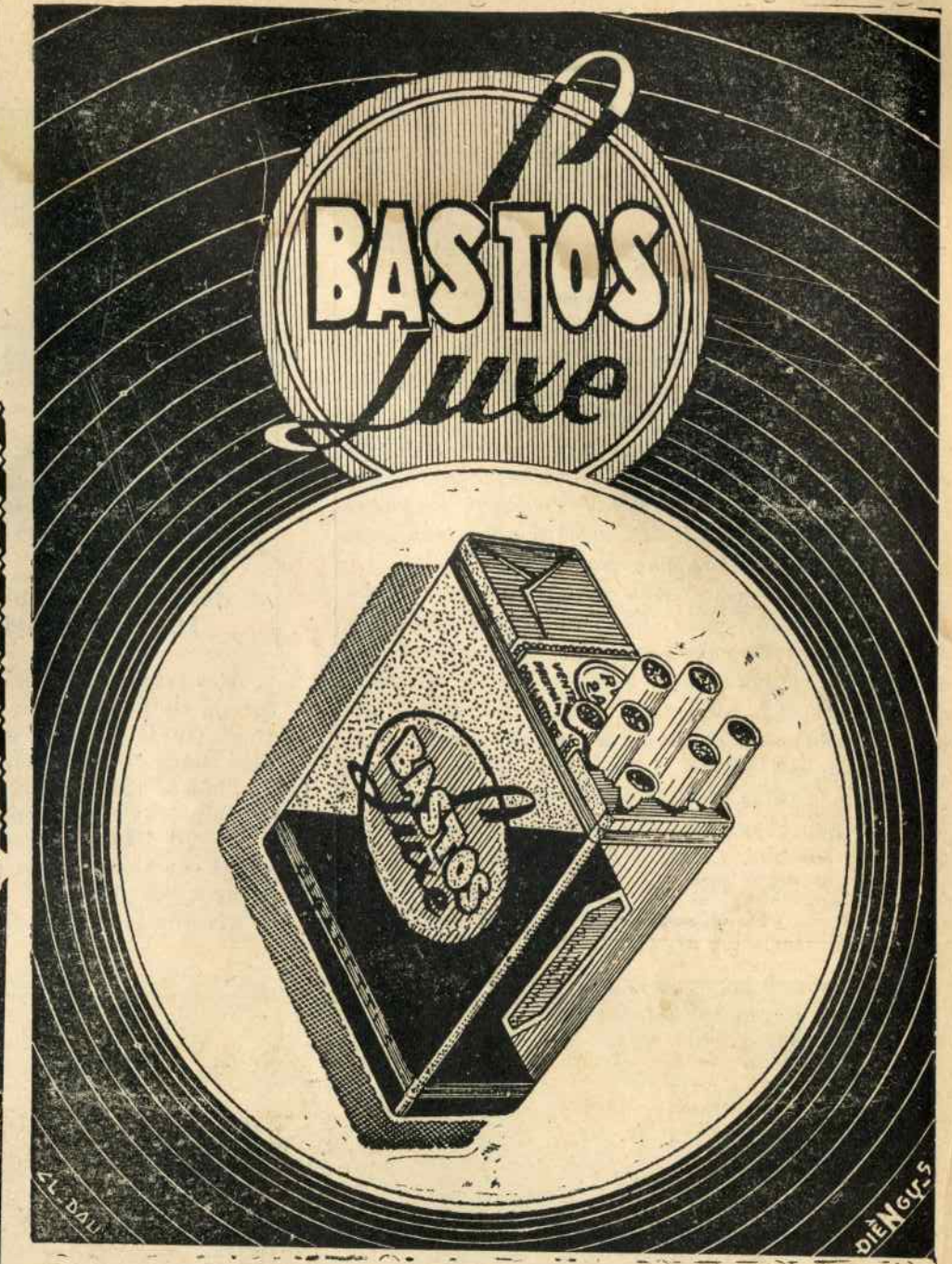
Hộp thư 353—SAIGON

## Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt  
47, rue Canton-Cholon



MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

## Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

## ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

# GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH

Một bức thư của bạn chơi ảnh

Saigon 24-10- 954

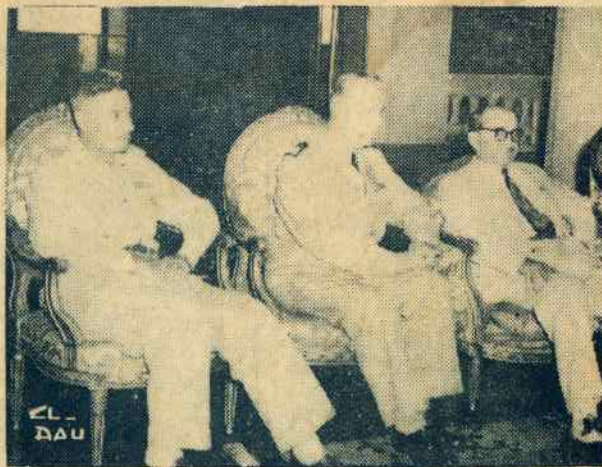
Kính Ông,

Hôm kia vừa đến Saigon thì lại gặp Vĩnh Cần... Sau một hồi chuyện trò, chúng tôi muốn phát động phong trào Nhiếp Ảnh ở đây, và theo Vĩnh Cần thì chúng tôi chỉ đặt hy vọng ở « Đời Mới » giúp sức mà thôi. Hiện nay Hội Nhiếp Ảnh Bắc Việt tan rã rồi. Chúng tôi chỉ còn tin cậy ở mấy anh em và ở « Đời Mới » để nêu lên phong trào Nhiếp Ảnh, rồi sẽ đi đến cuộc triển lãm toàn quốc như chúng tôi đã tổ chức hằng năm ở Hà Nội.

Gần đây, mục « giữa các bạn chơi ảnh » được thành hình ở « Đời Mới ». Chúng tôi là một nhóm yêu Nghệ thuật nên rất vui mừng hưởng ứng và cổ vũ anh em bạn cố gắng giúp tay vào. Và chúng tôi xin mạn phép đề nghị thêm rằng : Mục G. C. B. C. A. sẽ tiếp nhận những tấm ảnh của độc giả và các bạn yêu Nghệ thuật Nhiếp Ảnh, những ảnh đó sẽ được đăng lên báo và được phê bình thân thẳng kỹ thuật và nội dung, giúp đỡ các bạn mới tập chụp một ít kinh nghiệm trong nghề và đường lối sáng tác. Chúng tôi chắc rằng sẽ được các bạn xa gần hưởng ứng nhiều.

(Trích bức thư của bạn Minh Tuyên)

# HÌNH THỜI SỰ



**Phái đoàn nghị sĩ Pháp qua Đông Dương  
điều tra về đạo binh viễn chinh, tới viếng  
Thủ tướng Việt Nam tại dinh Độc Lập.**

Đây là một bức ảnh « KHÔ CẦN » của bạn Việt Hà. Tác giả chụp một quang đồng sạch mùa cùng đời không, cây đa trụi lá dễ thấy rõ ý muốn nói đến « khô cần » của miền ruộng đồng đất Bắc.

Phần kỹ thuật tạm gọi là được tuy không đặc sắc lắm. Vật chính (Sujet principal) CON TRÁU đã đặt được ở một trong 4 điểm cân góc. Vật phụ (CÁY ĐA) cũng khéo xếp đặt cân xứng với vật chính. Rất tiếc tác giả để đường chân trời phân chia thành hai phần gần bằng nhau. Nếu cân in lại nên cắt bớt phần dưới thì đẹp hơn.



DẠI HẠN